

ĐỜI MỚI

**TỪ SỐ NÀY
XUẤT BẢN
chiều thứ bảy
mỗi tuần**

Wasm
AP95
V6D64+

✧ RÈN CÁN CHỈNH CỜ
MỌI NGÀNH HOẠT
ĐỘNG.

KIỆM ĐẠT VIẾT

✧ ĐỀ CẢM TÌNH TRÊN
LÝ TRÍ NÊN CHỊU ĐẠI
BẠI.

của THƯỜNG ĐẠT

✧ CUỘC ĐỜI MỚI CỦA
CÁC VĂN NGHỆ SĨ
DI CƯ : TAM LANG
KHÔNG MƠ MỘNG
« KÉO XE » MÀ MUỐN
LÀM SÔNG CHÉO CỎ
Ở SAIGON.

✧ MỘT SINH VIÊN
NGHÈO ĐI VÒNG
QUANH THẾ GIỚI. Hồi ký

✧ HẠ NỘI DỊ I Thơ
✧ ĐƯỜNG VỀ QUÊ SAU
NGÀY NGỪNG BẮN.

Phóng sự



HÌNH BÌA :

Nhìn tới tương lai, lòng đầy
tin tưởng
(Ảnh của Nghiêm Vĩnh Cẩn)



CL
TRUNG

Vĩnh Cẩn

BỨC THƯ CHỦ NHIỆM

CÙNG NHAU GÓP PHẦN XÂY DỰNG

Bạn đọc thân mến,

XA BẠN mấy tuần nay, ấy chẳng qua vì, một ít công tác bên ngoài. Nhưng lúc nào cũng không xa tờ **Đời Mới**, được Bạn coi như là một cơ quan chung.

Sự hướng ứng và cộng tác của bạn **Đời Mới** tôi vẫn theo dõi luôn, và tôi lấy làm vui mà nhận ra sự cố gắng của các bạn xa gần. Điều ấy khuyến khích tôi rất nhiều.

Trước tình thế mới, tôi cùng Bạn đã nhận xét đường lối tranh đấu, tranh đấu để xây dựng một nước Việt Nam mới trong hòa bình dân tộc. Chúng ta thấy rõ các trở lực và những điều kiện thuận tiện. Tôi tin rằng các bạn sẽ không chần chờ nữa, và các bạn sẽ bắt đầu từ chỗ bắt đầu, để tiến từ con số 1 đến con số triệu.

Thời gian không làm việc cho ta. Điều kiện khách quan không chờ ta. Ấy vậy, điều kiện chủ quan phải có và có cho kịp thời. Chúng ta phải luôn luôn tự nhắc nhở rằng « cái ta » là chánh yếu, « cái người » là thứ yếu. Ta phải lấy nội lực làm hơn, dựa vào đó như đứng trên cơ sở vững chắc, để rồi xây dựng với ngoại thế tiếp vào.

Ta phải luôn luôn kiên tâm trì chí, mà không tự phụ, không khinh địch, không kiêu. Ta hãy khiêm tốn biết ta biết người, biết bạn biết thù, và luôn luôn tìm thêm bạn.

Về mặt lý tưởng, lập trường và đường lối, Bạn đã có rồi những yếu điểm. Còn lại phương pháp làm việc. Các bạn xa gần, như Bạn **Kiểm Đạt**, có nêu ra những phương pháp có tánh cách khoa học. Bạn có thể coi những cái gì tiếp cận khoa học là chung của loài người. Không nên cho đó là riêng của ai, miễn là Bạn không đi xa mục: tiêu tranh thủ là phúc lợi nhân dân.

Bạn hãy bắt tay vào việc.

Về phần báo **Đời Mới**, chúng tôi cố gắng gần Bạn luôn, hiểu Bạn, và cùng Bạn góp sức trong sự xây dựng. Thêm nữa là chúng tôi sẽ tìm đủ cách để mở rộng diễn đàn, và làm cho sự hiệp tác giữa chúng ta càng thêm chặt chẽ.

Có điều mà chúng tôi xin các bạn xa gần để ý tới là điều kiện tồn tại và phát triển của tờ báo, tức là thêm bạn đọc. Tự bạn đọc cố tìm thêm bạn đọc, và tự bạn đọc cố để ý tới phần tài chánh của tờ báo thì tờ báo mới có thể phát triển. Xin các bạn mua báo dài hạn để ý trả tiền một cách dễ dãi cho; và xin các bạn biết cho rằng, mặc dầu ty quản lý của nhà báo có người làm việc, có người đi thu tiền (ở Saigon — Cholon), sự hăng hái trả tiền của các bạn là rất cần, bởi vì nó tiết kiệm được thì giờ. Bạn có để ý chăng nếu một người đi thu tiền mà chỉ thu được số tiền mua báo tháng của 5, 10 người trong một ngày vì lẽ phải chờ đợi quá khó khăn, thì số tiền thu vào không đủ mua giấy. Hoặc giả phải gửi thư nhắc mãi các bạn ở xa thì cũng thêm tốn phí một cách vô ích.

Nói tóm lại là cả nhà báo và bạn đọc mỗi bên đều làm phận sự mình thì công việc chung phải chạy, tờ báo sẽ được phát triển.

Tình thế mới đặt báo chí trong một hoàn cảnh khó khăn hơn trước. Xin các bạn hiểu cho.

Tập báo Xuân sắp khởi công. Xin mời các bạn văn nghệ xa gần góp phần tô điểm. Xuân tới là Xuân xây dựng.

Rất mong.

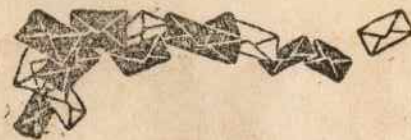
Trần Văn Ân

cần khởi

In tại nhà in riêng **ĐỜI MỚI**

Chủ nhiệm: **TRẦN VĂN ÂN** — Quản lý: **TRÁC ANH**

417, Đại lộ Trần Hưng Đạo, Chợ Quán — Điện thoại 793 — Hộp thư 353 Saigon



Hộp thư tòa soạn

Bạn Song Hải Tâm (Hảiphong) :

Đã nhận được. Khá quan tâm.

Bạn Bình Đa :

Có nhận được thư. Ủ! Có ý kiến gì cứ gửi cho. Viết cho bạn gì đây? Lười lắm đấy. — G.T.

Bạn Diên Nghị :

Có nhận được thư riêng. Cảm ơn.

Bạn Nguyễn Văn Út (Rochefort) :

Rất hoan nghênh Bạn cứ gửi về. Bài viết rõ ràng trên một mặt giấy. Chúng bạn tiến nhiều. Chào thân mến.

Bạn Quốc Hùng (Huế) :

Đã nhận đủ bài của các bạn. Đề tài ấy đã nói đến rất nhiều rồi. Dời những sáng tác phạm mới lạ của các bạn. Đa tạ.

Bạn Phong Sơn (Huế) :

« Bác thợ nề » « sa đọa »... đều nhận đủ. Đang xem. Cảm ơn.

Bạn Phạm Hữu Khánh (S.P. 4027) :

Bạn cứ gửi cho chúng tôi xem. Nếu khá quan xin chiếu ý bạn. Chào thân mến.

Bạn Nguyễn Song Thuần (Hảiphong) :

Đọc nhiều, viết nhiều. Trước khó sau thành quen. Bạn theo dõi D.M. cũng nhận định rõ được hướng đi của nó. Chào tiến bộ.

Bạn Duy Năng (Dalat) :

Đã nhận được truyện cổ tích của bạn. Sẽ đăng. Thân mến.

Bạn Ngọc Tuyền (Cholon) :

Bạn cứ gửi cho chúng tôi xem. Chúng tôi sẵn sàng tiếp nhận những ý kiến hay của các bạn. Thân mến.

Bạn Ngọc Anh (Huế) :

Nhận đủ. Đang xem. Đa tạ.

Bạn Tường Thanh (Đà Lạt) :

Đang xem. Bạn gửi luôn cho như thế thì còn gì bằng nữa. Cần những thẻ tài liệu. Mẫu sắc địa phương chẳng hạn. Thân mến.

CÙNG CÁC BẠN :

Bùi Thanh An (Đà Lạt), Anh Thế, Như Nam, Thanh Đức (Sài Gòn), Linh Đài, Hiền Lương (Đà Nẵng), Tuấn Sơn (Huế), Huệ An (Huế), Khoa Khiêm (Huế), Thế Viên (Huế), Mai Khắc Huy (Nha Trang), Thức Song (Quảng Trị), Miên Nam, Nguyễn Văn Lưu, Đoàn Trọng Thu, Hoài Giang, Trần Ngọc Quế, Hà Cát (Sài Gòn), Anh Mặc, Thanh Phong P.S. (Huế), Quỳnh Dương, Hoàng Thụy Anh, A. Z. Phạm Thanh Giang, Ng. Chương (Huế), Hùng Phương, Nam Lang (Hà Nội), Phúc Sinh (Huế), Châu Khắc Tú Y (Huế), Lê Khắc Lý (Thủ Đức), Ngọc Phương (Mô Lôm), Tường Phong (Huế), Hoài Thanh (Huế), Châu Liêm (Huế), Phương Liêm (Huế) Đạm Thủy (Huế).

Thư và bài của các bạn chúng tôi đã nhận đủ. Đang xem. Cảm ơn các bạn.

Thư của bạn đọc gửi về nhiều nên bắt buộc chúng tôi phải trả lời vắn tắt trên hộp thư tòa soạn, kính mong các bạn thể tình mà miễn thứ cho. Chào thân mến.

T. S. Đ. M.



ĐỀ NHIỀU ĐỀ ÍT CŨNG LÀ VẤN ĐỀ CHĂNG ?

BẠN có biết chăng người ta đang lo vấn đề nhân số quá nhiều. Người ta là những hạng bác học, trí thức, những nhà bác ái, các bậc tu hiền. Họ sợ cho nhân loại mai sau đều phải đói hết.

Mà cũng có nhiều học giả khác có tiếng thế giới cho rằng mặc dầu đề nhiều, nhân số lên mãi, cũng không đáng sợ.

Đây lý lẽ của đôi bên.

Nếu sắp con người, tất cả con người, như sắp cá mòi trong hộp, thì cái hộp đựng đủ số người trên hoàn cầu chỉ vuông vức 800 thước mà thôi. Nếu so cái hộp ấy với trái đất thì chẳng khác nào so mũi kim thật nhỏ, nhỏ đến nhìn không ra, với trái cam mặt của ta.

Và nếu ta lùi lại trong thời gian, nhớ khi loài người sống lẻ tẻ, đất rộng mênh mông, thì họ cũng không sợ gì. Đâu có phải vì người ta đông mà thêm khổ ?

Trả lời cho thuyết trái đất vẫn còn rộng và thừa cho người ta ăn sống, phe đối lập viện những lý lẽ nào ?

Họ bảo : Đây, những con số đáng sợ. Năm 1750 loài người chỉ có 700 triệu đầu ; năm 1850, 100 năm sau số đầu lên đến 1.200 triệu, rồi 100 năm sau là đến năm 1950 nhân số lên tới 2.400 triệu. Thêm nữa, theo nhà nhân số học Samuel Anderson thì đến năm 2050, loài người sẽ có cả thảy là 6.700 triệu, tức là lên gần gấp ba lần số có ngày nay.

Vậy mà không sợ khổ cho con cháu sao được !

Hai phe đối lập tranh luận ráo riết tại Hội Nghị thế giới về nhân số do Hội Liên Hiệp Quốc triệu tập. Nhưng chung qui rồi trận giặc nhân mãn không có ai thắng ai bại cả. Người ta chỉ đưa ra kiến nghị khuyên lơn, rồi ai về nhà nấy.

Bá Đương tôi tuy ở xa xôi, không được dự hội, mặc dầu cũng là bác học như ai mà là bác học của báo **Đời Mới** ở trong một nước nhỏ bị chia đôi, chớ cũng gián tiếp tham gia.

Tôi cho rằng không sợ người ta đông lên mãi rồi thiếu ăn mà chết đói cả loài, thì không được. Và quá sợ nhân mãn lại càng phi lý.

Sợ như bên nước Nhật, đề rồi, từ chánh phủ đến nhân dân đều áp dụng biện pháp phá thai và ngừa thai, cũng không rồi. Bằng chứng là đại biểu Phù tang, ông Tatsuo Honda, sau khi trình lên con số phá thai chánh thức mỗi năm lên đến 800 ngàn, và con số ngừa thai có tới 400 ngàn, ông cho rằng không đi đến đâu, không làm cho nhân dân Nhật bản bớt đói, trong khi phải sống trên một dãy đất hẹp hòi.

Sợ như cha Malthus trước đây 156 năm, rồi khuyên đàn ông đàn bà bớt ăn nằm nhau cho bớt đẻ, cũng không rồi, bởi vì sanh lý là sanh lý người ta không ngừng đâu.

Bá Đương tôi xin biện pháp sau này :

Cải hóa Nữ ra Nam, bởi vì chỉ có đàn bà đẻ chớ không bao giờ có đàn ông đẻ ; mà đàn bà thì đông hơn đàn ông gấp đôi thì phải. Khoa học ngày nay đã làm được việc cải trời ấy, thì cũng nên phổ biến phương pháp đổi bộ máy sinh dục, mà đổi ngay trong mỗi gia đình, để cho có ít cô gái đi ngoài đường.

Nhưng có cái kết quả này Bá Đương xin không đảm bảo rằng tốt, là đàn bà trở nên quý hóa vô cùng, báo hại người nghèo sẽ không có vợ. Chừng đó sẽ có nhiều người điên, liệu có chịu được thì cứ việc áp dụng biện pháp của

DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG

TRONG NƯỚC CÓ GÌ LẠ ?

● Đại tá Lâm thành Nguyên quân đội quốc gia Hòa Hảo vừa được thăng chức Thiếu tướng.

● Theo các chỉ thị trong các bức thông điệp của Đức quốc Trưởng Bảo Đại hôm 4-10-54, thủ tướng Ngô Đình Diệm đã tiếp kiến tại dinh độc lập Trung tướng Nguyễn văn Xuân, Trung tướng Nguyễn văn Hinh tổng tham mưu trưởng quân đội quốc gia và Thiếu tướng Lê văn Viễn tổng tư lệnh quân đội quốc gia Bình Xuyên.

● Thủ tướng Ngô Đình Diệm vừa ngỏ lời chào tạm biệt đồng bào Bắc Việt Thủ tướng nhắc đồng bào biết anh em vùng quốc gia luôn luôn sẵn sàng đón tiếp đồng bào ngày nào đồng bào cảm thấy không thể nào chịu nổi chế độ áp bức của Cộng Sản nữa.

● Thủ tướng Ngô Đình Diệm cũng đã đáp từ bức điện văn của Đức quốc trưởng đề nghị với thủ tướng mở rộng chân phủ lên hiệp quốc gia.

● Ngày 5-10-54 ông Trần văn Lâm, đại biểu chánh phủ ở Nam Việt cùng đi với ông Cao thái Bảo, ủy viên chánh trị và hành chánh sự vụ tiếp xúc với các ty sở trong đô thành Sài Gòn Cholon.

● Ngày 4-10-54 Việt Minh phóng thích 150 tù binh Liên hiệp Pháp. Số tù binh ấy gồm lính Pháp, Lê Dương và Bắc Phi. Tất cả tù binh đã về Hải phòng.

● Về việc cấp phát giấy chu lưu, nha Tổng giám đốc Cảnh sát và Công an quốc gia Việt Nam vừa thanh minh lại rõ ràng là những đại diện của các đoàn thể hợp pháp nếu có chứng chỉ hẳn hoi và theo đúng thủ tục vẫn được phép đến xin giấy chu lưu, thay cho nhân viên các đoàn thể ấy.

● Cuộc chuyển dịch và tập hợp quân đội L. H. P. xuống Hải phòng đang tiếp tục đúng với chương trình do bộ Tư lệnh tối cao dự thảo trong khuôn khổ các điều khoản của thỏa hiệp Genève. (Tổng hành dinh của tướng René Cogny cũng như tòa đại biểu của ông Compain đã được đặt tại Hải phòng) Hiện giá thực phẩm ở Hải phòng opt lên cao.

● Hôm 4-10-54. Hàng không đã bắt đầu làm lễ chuyển giao các cỗ xe cho Việt Minh.

● Sáng 1-10, ông Phạm xuân Thát, tổng trưởng bộ Thông tin đã mở một cuộc hội họp báo chí hàng tuần tại bộ thông tin ở đường Richaud.

Trong cuộc hội họp, tổng trưởng cực lực cải chính những tin đồn vô căn cứ như tin đồn có những người tị nạn đã có tổ chức một cuộc biểu tình chống lại chánh phủ. Ông cho biết có 30 người lính việc cấp phát tiền cho dân di cư không đáng đắn sẽ bị trừng trị thẳng tay.

Thuế « an ninh » mất lòng dân chúng sẽ được bãi bỏ. Tổng trưởng còn cho biết bộ Tư pháp đã ra lệnh cho các tòa án xử tiền cuộc phóng thích các chánh trị phạm quốc gia. Về vấn đề tự do báo chí, ông tuyên bố : « Tôi sẵn lòng tiếp nhận những lời phê bình khách quan nhưng không có một trường hợp nào khiến tôi dung tha được những bài báo hay những tin tức có tính cách tuyên truyền cho Cộng Sản ».



CÔNG CUỘC phòng thủ Tây Âu đã thành hình : Hội nghị chín nước ở Londres đã bế mạc chiều chúa nhật với hai thỏa hiệp. Một bên do chín nước ký, ưng thuận tái vũ trang Tây Đức với vài điều kiện hạn chế. Một bên do bốn nước Anh, Pháp, Mỹ, Tây Đức ký, nhằm nhận chấm dứt việc chiếm đóng Tây Đức, ngoại trừ khu Berlin.

Tây Đức được tái vũ trang trong các điều kiện như sau : lực quân Đức lên tới con số 500.000 người thôi, — không quân gồm 1350 phi cơ, — hải quân có vài đơn vị nhỏ, — Đức phải đặt lực lượng quân sự dưới quyền sử dụng và kiểm soát của bộ tổng tư lệnh phòng thủ Bắc Đại tây dương và cam kết không dùng vũ lực mà thống nhất nước Đức, có nghĩa là sát nhập Đông Đức. Nếu quân đội ba nước Anh, Pháp, Mỹ, ở Berlin, bị quân đội Tây Đức gây hấn thì ba nước này sẽ lấy lại quyền hành của nước chiếm đóng.

Một thông tấn xã Âu châu còn cho hay vài chi tiết sau đây về sự hạn chế lực lượng Tây Đức : chánh phủ Bonn cam đoan không sản xuất vũ khí nguyên tử, vũ khí hóa chất, vũ khí vô tuyến điều khiển, những chiến hạm quá 3000 tấn và tiềm đĩnh quá 350 tấn ; trừ khi nào có bộ tổng tư lệnh Bắc Đại Tây Dương cho phép.

Thế là từ nay Tây Đức được tham dự cuộc phòng thủ chung bằng cách tham gia Hiệp ước Bruxelles và kể đó, Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (O.T.A.N.). Sự kiểm soát của các nước đồng minh sẽ giúp cho Pháp khỏi lo ngại một ngày kia Tây Đức thành một hiểm họa.

Còn một điều thắc mắc của Quốc hội Pháp là sự tham gia tích cực của Anh vào công cuộc phòng thủ. Bấy lâu Anh mới chỉ hứa cách mập mờ rằng sẽ đóng góp một phần tùy theo sự cần thiết ; bây giờ tại Hội nghị Londres, Anh cam kết gởi 4 sư đoàn qua đại lục. Phần đóng góp này liệu có đủ hài lòng các ông nghị Pháp không ?

Một điểm nữa làm cho Quốc hội Pháp phải dè dặt là vấn đề hạt Sarre. Hai bên Pháp Đức sẽ phải điều đình gấp để quy định quyền lợi Pháp ở hạt này.

Thỏa hiệp ở Londres phải được chánh thức hóa bằng một hiệp ước ký kết giữa các nước và hiệp ước này sẽ chỉ được Quốc hội Pháp thông qua sau khi giải quyết xong các điều nói trên.

Đáp cuộc phỏng vấn của báo chí, ông Mendès France tuyên bố : chưa thể nói rõ thái độ của Quốc hội sẽ ra sao, song ông vẫn lạc quan được một phần nào.



TAM XONG vấn đề phòng thủ Âu châu. Thủ tướng Mendès France phải đương đầu với hai việc nội bộ. Trước hết là lời hứa tăng lương công nhân vào tháng 10 ; lúc ông lên cầm quyền, ông đã cam kết củng cố nền kinh tế trước đã, rồi đến tháng 10 sẽ liệu xem giá sinh hoạt lên bao nhiêu thì tăng lương lên theo. Các nghiệp đoàn đã rục rịch đòi hỏi.

Việc quan trọng hơn hết đối với chánh phủ Mendès France là vụ tiết lộ những bí mật quốc phòng. Vụ này đổ bể là do một bài đăng trong tờ báo « La Terre » liên hệ đến quốc phòng. Sau đó tòa báo bị khám xét, viên cô Dides bị bắt vì có liên lạc với một kỹ giả cộng sản tên Baranès.

Sau một cuộc điều tra gắt gao, ông dự thẩm tòa án binh đã bắt giam Baranès và ba yếu nhân Pháp là : Jean Mons, tổng thư ký thường trực ủy ban quốc phòng, René Turpin và Roger Labrousse, chánh văn phòng và chủ sự trong ủy ban này.

Nhiều chánh khách được mời đến làm chứng trong số có Reynaud, Laniel.

Sau khi viên cô Dides tố cáo vị giám đốc của ông là Wybot thân cộng, ông này liền kiện Dides về tội phỉ báng, vu cáo. Báo chí hàng ngày ở Paris dành trọn trang nhứt để đăng các tin tức về vụ này. Có báo cho là cộng sản đã thâm nhập đến cả những cơ quan tối cao đảm lãnh việc quốc phòng, các chỉ thị gởi qua Đông Dương đã bị tiết lộ rất nhiều. Tờ báo « Express » cơ quan bán chánh thức của Thủ tướng M. France, cho rằng đây là một vụ âm mưu để gây tiếng xấu cho chế độ cộng hòa hầu mong bôi lọ chánh phủ.

Vụ Dides còn biến chuyển và chưa biết sẽ đi tới đâu. Hiện nay đã có 4 nghị sĩ xin chất vấn chánh phủ Pháp về vụ này.

TÌNH HÌNH Á CHÂU không bớt khàn trương. Viên ảnh trận giặc Đài Loan vẫn còn hăm dọa hòa bình thế giới. Trong khi hai bên quốc, cộng bắn trái phá và oanh tạc nhau giữa Kim Môn (Quemoy) và Hạ Môn (Amoy), một trận giặc tuyên truyền đồng thời phát sanh bằng cả mấy triệu truyền đơn trút xuống dân chúng. Mao Trạch Đông tuyên bố sẽ « giải phóng » Kim Môn vào ngày 15 tháng 10.

Người ta chú ý đến sự hiện diện của các yếu nhơn Nga Sô ở Bắc kinh trong mấy ngày lễ kỷ niệm đệ ngũ châu niên của chánh thể Trung Cộng. Trong các yếu nhơn ấy, Nicolas Kroutchev, thư ký đảng cộng sản Nga Sô, tuyên bố ủng hộ cuộc « giải phóng » Đài Loan.

Thái độ của Mỹ ra sao ? Đáp các lời phỏng vấn của nhà báo, tổng thống Mỹ rằng giữ thái độ dè dặt : « Hải quân Mỹ sẽ bảo vệ tất cả các vùng xét ra là cốt yếu ». Ông muốn giữ bí mật, không cho cộng sản biết ý định của Mỹ hay ông còn chờ chiến sự biến chuyển ra sao rồi tới lúc thuận tiện sẽ can thiệp.

NƯỚC NHỰT bắt đầu có địa vị trên bàn cờ thế giới bằng sự gia nhập « Tổ chức Colombo ». Nhựt được nhìn nhận là nước hội viên trong tổ chức này (ngày 5 tháng 10). Nhóm Colombo nguyên là một tổ chức hợp tác kinh tế do Anh phát sanh để duy trì dây liên lạc mật thiết giữa những nước Liên Hiệp Anh và viện trợ kinh tế các nước Đ. N. Á. Nhóm Colombo thành lập hồi tháng giêng 1950. (Xin đừng lầm với nhóm các nước trung lập Ấn Độ, Nam Dương, Hồi quốc, Miến Điện, Tích Lan đã họp nhau tại Colombo khi Hội nghị Genève sắp khai mạc). Hiện giờ, nước Nhựt bị nghèo vì chiến tranh và công cuộc kiến thiết, chỉ có thể góp phần vào kế hoạch Colombo về phương diện kỹ thuật, nghĩa là giúp những kỹ thuật gia cho các nước cần người khai thác phú nguyên.

KHÁCH QUAN

MỘT CỔ GẮNG NỬA CỦA ĐỜI MỚI

TRONG MỘT SỐ TỚI :

SÂN KHÁU — KỊCH TRƯỜNG
do những cây bút am hiểu biên tập



Trung tướng
NGUYỄN VĂN XUÂN

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ ?

● 15 nhà sinh vật học Đức ở Bá Linh vừa bị mất tích một cách bí mật. Những nhà bác học ấy nổi danh cả thế giới trong số những nhà chuyên môn về khí giới vi khuẩn. Theo nguồn tin Mỹ thì họ bị « mang » sang Đông Đức.

(Semaine du monde)

● Bộ trưởng bộ chiến tranh của Anh định dùng một quả bom « nguyên tử già » để tập dượt cho quân đội. Bom khí nổ sẽ tung lên một đám khói cao đến 90 thước nhưng khói này không phóng xạ. Bom gồm các chất : dy na mít + napal + dầu lửa với những chất cháy và sinh khói.

(Semaine du monde)

● Nga Sô đã giải tòa kinh tế cho Nam Tư. Tin từ Belgrade ngày 2-10-54 cho hay Nga Sô đã ký với Nam Tư hiệp ước thương mại trong một thời hạn ngắn.

(Paris Presse l'Int.)

● Một hiệp ước về Trieste đã được ký kết ở Luân Đôn.

Theo hiệp ước ấy, khu vực A phần đất Trieste sẽ thuộc về Ý, khu B về Nam Tư. Trieste sẽ trở nên một hải cảng quốc tế và Nam Tư sẽ được hưởng những quyền giống như Thụy Sĩ được hưởng về trường hợp hải cảng Gènes.

(Paris Presse l'Int.)

● Ấn Độ đang làm lễ kỷ niệm sinh nhật lần thứ 85 của thánh Gandhi.

(Paris Presse l'Int.)

● Đại tá Michel de Brebisson, đóng một vai trò quan trọng trong hội nghị Genève, vừa được thăng chức Thiếu tướng. Là một người thông thạo các vấn đề Á châu, vị tân Thiếu tướng này đã được cử chỉ huy phát đoàn Pháp trong hội đồng hòa hợp đình chiến ở Đông Dương thay thế Thiếu tướng Delteil.

(Paris Presse l'Int.)

● Ông Guy la Chambre, Tổng trưởng liên quốc đã đáp phi cơ của công ty Pan American Airways để qua Đông Dương.

HIỆP ƯỚC BRUXELLES LÀ GÌ ?

Các bạn thường đọc báo hồi này nghe nói « Hiệp ước Bruxelles » mà các nước mở rộng ra để đón hai nước Đức, Ý tham gia, hầu phòng thủ Âu châu, thay thế cho Cộng đồng Phòng thủ Âu châu (C.E.D.)

Hiệp ước Bruxelles ký ngày 7 tháng 3 năm 1948 giữa Pháp, Anh, Bỉ, Hòa lan và Lục xam báo. Các điều khoản trong hiệp ước ấy nói về sự hợp tác giữa các nước hội viên trong phạm vi kinh tế, xã hội, văn hóa. Điều thứ 4 quan trọng hơn hết, nói rằng : « Khi một trong các nước tham gia hiệp ước bị một cuộc xâm lăng ở Âu châu, thì các nước khác tiếp cứu liền bằng đủ các phương tiện có thể có ».

Đến năm 1949, Hiệp ước Đại tây dương được ký kết cũng lo phòng thủ các nước Tây Âu nên điều khoản quân sự trên đây không còn trên thật tế nữa, chỉ có các điều khoản kinh tế, văn hóa, xã hội, là còn lý do tồn tại. Nay Hiệp ước Bruxelles có Đức Ý tham gia, sẽ được cải thiện cho thành một hiệp ước có tánh cách quân sự hơn.

Ý VÀ VIỆC



của DI TẾ

Kỹ thuật học đường và tiếng Việt

Trong «Đời Mới» số Trung Thu, nơi mục này, tôi có viết mấy hàng tỏ ý mong mỗi sao Kỹ thuật Học đường ở Saigon dạy bằng tiếng Việt đang cho trẻ em dạy Tiểu học có thể vào học được.

Nay được thư của bạn L.H.N. sanh viên Đệ tam niên ban cơ khí của trường này, gởi đến, bàn rộng thêm vấn đề trên. Xin trích ra đây:

«Lý lẽ ấy (t) ông hiệu trưởng, các giáo sư, huấn luyện viên và dưới nữa các học sinh, cũng bàn đến.

«Các anh Đệ tam niên, Đệ nhị niên đều mong được sửa đổi chương trình Pháp ngữ. Bao nhiêu năm học Pháp ngữ, nay dùng Việt ngữ thì thế nào hiểu được. Về ý kiến các bạn Đệ nhất niên thì tôi chẳng rõ; nhưng theo sự đề xướng của tôi thì các anh lớp ấy có ý kiến chẳng ngoài hai lớp trên.

«Chúng tôi quý tiếng Việt lắm, chẳng phải chê tiếng mẹ đẻ nghèo nàn đâu.

«Về sự học, lúc giảng bài, các giáo sư cũng dùng Việt ngữ để giảng cho học sinh yếu Pháp văn có thể hiểu.

«Ông Hiệu trưởng và các giáo sư đều lo trọng lai cho dân em mình. Các ông nghĩ rằng:

«Sau khi ra trường học sinh có thể du học ở ngoại quốc, về ngành Cơ khí Hàng hải hoặc vào trường vô tuyến điện với chương trình Pháp. Với tiếng Việt, làm sao chúng tôi có thể rõ những điều chỉ dẫn trong sách (sách về máy móc xuất bản do nước ngoài).

«Với tiếng Việt, làm thế nào gọi các cơ quan của bộ máy, gọi các dụng cụ, v.v... khi giao thiệp với người ngoại quốc (như trường hợp các bạn sau này học về Hàng hải).

«Với chương trình Pháp, chúng tôi mới có thể thực hành điều trên đây.

«Riêng tôi, tôi vào muốn cho chương trình Việt ngữ được thực hiện nơi trường chúng tôi, sau niên học tới, bắt đầu cho học sinh lớp Đệ nhất trước đã».



Giết hay không giết?

Trong những trại tị nạn, người ta đã thộp đầu được 30 con «hạm» ăn chặn tiền phạt cho đồng bào trú ngụ tại các trạm ấy. Hội đồng chánh phủ hay biết vụ này, bèn thảo luận cách trừng phạt gắt gao để làm gương cho kẻ khác.

(1) Lý lẽ của Đời Mới.

Một câu hỏi được nêu lên: Giết hay không giết? (Xin các bạn ham tàn đừng đứng đọc làm ra đầu để bài hát: «Đốt hay không đốt» của Trần Văn Trạch).

— Giết đi cho rồi! Một ông nói.

— Không, chớ nên giết vì luật pháp hiện hành có điều khoản nào xử tử tên ăn cắp đầu. Một ông cãi lại.

Sau một hồi tranh luận, đa số chấp thuận một nhục hình: cạo đầu 30 con hạm ấy, chỉ cho bạn có một cái quần «xi-lip» đưa đi khắp các trại tị nạn cho đồng bào xem mặt. Kể ra, đó cũng là một cách trừng phạt để làm gương cho bọn làm nhúng. Biện pháp này cốt bêu xấu ba chục con hạm. Tiếc thay đã có thủ đoạn cao cường của thủ hạm bự, hút đến cả máu mù người nghèo xơ xác, thì 30 tên ăn cắp kia có biết gì là xấu. Và tất cả những kẻ như chúng sắp nhúng tay vào việc xấu, cũng vô liêm sỉ hết. Bêu xấu chúng, chúng có lo sợ gì? Chúng chỉ biết có tội tham dầy nhọc.

Nếu tôi nhớ không lầm thì bên Nhật, bọn ăn cắp bị người ta chặt tay. Hoa chẳng cái hình phạt này mới làm cho bọn hạm phải tởn. Không chặt đầu thì chặt tay. Như vậy khỏi phải giết, khỏi phải xử tử một người mà tội trạng theo luật pháp, không bị kết từ hình.

Từ trường áo tím đến khám lớn

Các sanh viên đại học đi cư đã rời trường áo tím để tới... Khám lớn Saigon. Trường Gia Long từ đây lại có bộ mặt thơ mộng của những thiếu nữ xinh tươi ngày hai buổi cấp sách vở tới trường.

Miếng đất trống, chỗ khám lớn cũ nay có những lầu dựng lên cho sanh viên tạm trú. Anh em đến đây không phải là... «xô khám» vì cái «ngục Bất-ti-Việt-Nam» đã bị phá đi rồi. Anh em có thể tự hào là nay đến ở một nơi mà các chiến sĩ tranh thủ cho tự do dân tộc đã từng ra vào với đôi nỗi khổ nạn gai, nếm mật.

Những Tạ Thu Thâu, Nguyễn An Ninh, Phan Văn Hùm, Trần Văn Thạch, đã từng «đóng đô» ở đây chỉ vì mưu toan hạnh phúc cho dân tộc. Các nhà ái quốc ấy nay đã thành người thiên cổ.

Chẳng biết cảm tưởng của anh em sanh viên ra sao khi nghĩ đến «người xưa đầu tá?» Người xưa đã mở đường khai lối; người nay chỉ còn đường tiến, mãnh tiến, mới khỏi phụ người xưa.



Làm sao cái «rương» thành cái «hòm»?

Trong một buổi diễn thuyết tại hi viện Norodom, do anh em đại học tổ chức, một diễn giả đề cập vấn đề thống nhất ngôn ngữ, tập quán Bắc, Trung, Nam. Diễn giả đề nghị lập một ủy ban chuyên trách việc ấy.

Một đề nghị đáng lưu ý. Vì ngôn ngữ bất đồng là một người Bắc và một người Nam có thể ăn đủ lỗ đầu vì một tiếng «hòm» không đồng nghĩa với tiếng «rương».

Ta thử tưởng tượng câu chuyện như sau: Một ông Bắc mới đi cư vào Saigon nhờ một người Nam mua giùm cho «cái hòm» để đựng đồ. Thay vì mua «cái rương», ông này không hiểu chữ nghĩa Bắc Việt, đi rước quan tài về cho bạn. Như vậy có khác nào nguyên rủa bạn mau đi nhì ti.

Trong trường hợp này, biết hồ tiếng nào? Và còn biết bao nhiêu tiếng khác, mà âm thì giống nhau, nghĩa thì khác hẳn nhau.

Vậy phải có một ủy ban quốc gia có uy tín như một Hàn lâm viện mới có thể bắt toàn dân dùng những danh từ được chánh thức chấp thuận.



Chủ quan và khinh địch

BẠN là người tranh đấu. Trong những buổi hội họp học tập, chắc đã có nhiều lần đặt vấn đề chủ quan và khinh địch. Bạn biết rằng Bạn không được dùng mắt chủ quan mà nhận xét, và Bạn cũng không được phép khinh địch, dù kẻ ấy yếu và kém tài hơn Bạn tới đâu đi nữa.

Bạn đã nhận thức điều ấy với những sự lợi hại của nó. Nhưng, thường ngày chắc Bạn cũng gặp luôn trường hợp bạn bè nhận xét chủ quan và hành động chủ quan để đi tới chỗ coi thường kẻ địch đối mà khinh người đã là điều rất kỵ rồi, khinh kẻ địch của mình lại là điều đáng kỵ hơn nữa, vì điều ấy chỉ rước tai hại chứ không có chút lợi nào.

Nhứt định Bạn phải đã phá óc chủ quan và khinh địch giữa bạn bè. Ngày xưa có Quan Văn Trường làm hư sự nghiệp nhà Thục và chết thân cũng vì khinh địch. Đời nay những gương ấy nhan nhản và xảy ra hàng ngày. Gần đây có gương hai đội banh tròn cũ chung kết quốc tế tại Thụy sĩ là đội banh nước Hung và Đức. Ai cũng cho rằng chắc chắn Hung giựt chức vô địch thế giới dễ dàng. Thế mà khi đụng độ với đội banh Đức, phải bại trận một cách thảm thiết. Đức thắng trận ấy là nhờ biết rõ lợi hại của kẻ địch, tự mình đã không coi thường trận thế lại còn nỗ lực chí cực và luôn luôn thay đổi chiến thuật.

Bạn hãy luôn luôn đề vào trí não rằng khinh địch là rước lấy thất bại, và chủ quan làm cho mình đặt sai vấn đề có thể hãm mình trong những trường hợp gỡ không ra.

Chủ quan có những tai hại khác, nếu chưa đem lại thất bại trước mắt. Chủ quan có thể làm cho Bạn trở nên tự phụ và kiêu căng. Mà tự phụ và kiêu căng là xa bạn, xa người ngay thẳng, xa kẻ trung thực. Chừng ấy, Bạn chỉ còn lại xung quanh Bạn hạng người bụng bự, giả dối.

Bạn là người tranh đấu, chắc bạn không chủ quan, không khinh địch. Nhưng, Bạn có thể bị lôi vào hoàn cảnh có lập nếu bạn bè của Bạn chủ quan và khinh địch. Vì vậy mà trong nội bộ của Bạn, Bạn phải luôn luôn tranh đấu cho không có chủ quan, cho sự quyết định của đoàn thể của Bạn được giữ tánh cách khách quan. Có như thế Bạn mới tránh được thất bại cho đoàn thể và cho Bạn.

BẮT HỮ



Con người có thể bay cao được 160.000 thước

Bác sĩ Hubertus Strughold quân y Trường bệnh viện không quân Mỹ ở Randolph (Texas) vừa mới tuyên bố trong một buổi nói chuyện ở Đức rằng với sự tiến triển của khoa học, con người ta có thể sống với một cao độ không có giới hạn. Có thể đến hành tinh Mars một cách dễ dàng.

Theo lời bác sĩ Hubertus Strughold thì viên hoa tiêu Mỹ hiện có thể bay cao tới 28000 thước, và trong phòng kín phải cho đầy đủ Khinh khí và dưỡng khí.

Ông ta đã thử cho những con khỉ và chuột lên một cao độ hơn 150.000 thước, và chúng vẫn bình an có sự.

Nhật hoàng Hiro Hito

Hiro Hito hoàng đế của đất Phù Tang vừa mới tấn tiến để theo kịp trào lưu. Số là vừa rồi Hiro Hito đã tiến bộ cuối máy bay lần đầu tiên trong đời và cũng là lần đầu tiên từ khi Hoàng đế trị vì đến nay.

Bệnh lao phổi có nguy hiểm nữa không?

Tất cả có tới 20000 bác sĩ khắp các nước nhóm họp về y tế tại Madrid (thủ đô Tây Ban Nha) có nói đến việc cứu chữa bệnh lao.

Bác sĩ Etienne Bernard báo cáo kết quả là sau năm 1947 tìm ra thứ thuốc Strop-tomyline, năm 1949 thuốc P.A.S. và năm 1952 thuốc Isontazide (Rimifon) đến nay vì được đem ra ứng dụng thì số người chết vì bệnh lao càng ngày càng ít đi.

Nhưng bác sĩ nói trong số 100 người bị lao phổi thì hiện nay có được 20 người chữa lành hẳn trong một thời gian điều trị là 5 năm!

Ông Etienne Bernard kết luận: «Phải phòng ngừa bệnh lao bằng cách chích thuốc B.C.G. hoặc: những cuộc khám nghiệm khác để tìm ra căn bệnh lao mới phát triển mà có thể trừ tuyệt sự truyền nhiễm.

Một thứ dầu máy ô tô mới

Vừa rồi ở bên Luân đôn, công ty hãng dầu B.P. vừa mới tuyên bố cho các nhà báo Pháp sang phòng vấn về chất dầu chạy xe hơi mới chế ra.

Đấy là một phát minh của kỹ nghệ hóa chất thời đại nguyên tử. Một thứ dầu chạy ô tô có thể dùng trong mọi thời tiết, mùa hè hay mùa lạnh, có thể dùng với tất cả các thứ máy chạy xú nóng hay chạy bên xú lạnh.

(Le Figaro)

Động đất.

Chẳng hiểu loạn động đất hay sao mà vừa rồi ông Đất lại làm náo động ở bên Châu Úc.

Bách khoa tự điển

Cuốn bách khoa tự điển Nga số vừa mới thêm thất và in xong. Thêm vào trong đó, có một cột rước nói đến lãnh tụ đỏ hiện thời là Ma-lin-Cốp và Mao-xê-łoong những 7 cột. (Chắc hẳn có sự nhượng bộ ghê gớm tầm cỡ không lại thanh trừng nhau). Nhưng vẫn còn thua ông trùm và là tổ sư cộng sản là Các Mác có những 34 cột và làm hình ảnh để cho đẹp mắt.

Cho in vào bách khoa tự điển như vậy để hậu thế biết đến những nhà độc tài quân phiệt Cộng Sản.

(Vue Images)

Trẻ con gây ít thông minh chẳng?

Bác sĩ R.G. Meianes và cô M.A. Davidson, hai nhà tâm lý học Anh vừa mới tuyên bố trong buổi hội họp bàn về sự tiến triển về khoa học rằng: Những đứa con trai to lớn thường thường đa số là thông minh hơn những đứa trẻ gây gổ ồm ồm.

Trong câu chuyện không có phần ứng gì. Nhưng hai nhà tâm lý này cũng tìm đủ mọi bằng cứ để dẫn chứng cho lý luận của mình thêm phần vững chắc.

Máy sử dụng quang tuyến «X» để chữa ung thư

Vừa rồi ở Washington cho hay tin đã hoàn thành xong một cái máy sử dụng quang tuyến «X» để điều trị bệnh ung thư.

Máy này do giáo sư Gloctno Failla ở đại học đường Columbia làm ra với 50 gam quang chất (radium).

Máy này có thể chữa được ung thư ở sâu trong cơ thể. Chẳng luận như ở trong hai buồng phổi, trong đầu hay trong cổ.

Có thể phát ra một luồng quang tuyến «X» rất cao độ để điều trị bệnh hiểm nghèo trên.

(Combat)

Bệnh đau dạ dày

Trong một buổi nói chuyện về phép gìn giữ vệ sinh, Bác sĩ Denoix giáo sư thực sĩ ở đại học quán y có nói đến những thức ăn có thể dễ bị mang bệnh ung thư.

Theo lời bác sĩ thì bệnh ung thư về gan ít có ở châu u và ở châu mỹ nhưng hoành hành rất nhiều ở bên Phi châu những miền mà thổ dân chịu đựng một sự sinh hoạt rất khổ sở.

Đồ ăn thiếu thốn nhất là thiếu sinh tố. Bác sĩ căn cứ vào đó mà báo rằng nếu đồ ăn cần dùng cho cơ thể không được thăng bằng thì rất dễ sinh ra bệnh ung thư dạ dày chỉ và có cho người chứ không cho súc vật.

(Le Monde)

Một nghĩa địa xưa

Ở Nîmes người ta cho hay mới tìm ra được một mộ địa những người cổ xưa. Ở gần vùng Saze (Ga-d). Vùng đất này rộng chừng 2500 thước vuông.

Theo tin các nhà quan sát thì đây là hài cốt của những người sống ở thế kỷ thứ nhất đến thế kỷ thứ IV.

Người ta còn tìm được những di tích như lọ hoa bằng đồ đồng, v.v... Chắc hẳn họ sẽ tìm được nhiều những dấu vết xưa của cuộc sống thời thượng cổ ở vùng này.

(Le Combat)

Mỹ đã có đủ bom nguyên tử và bom H để san bằng Nga Sô

Hai kỷ giả của tờ báo «Time» vừa mới xuất bản một cuốn nói về: bom H ở bên Mỹ hiện thời đã có đủ để có thể tàn phá được tất cả các thành phố ở trên đất nước Nga Sô.

Với lại mua bom nguyên tử mà hiện thời thay thế bằng bom khinh khí, nay đã có được ba mươi lần nhiều hơn trước nữa.

Bộ chỉ huy lực lượng không quân Mỹ sẵn sàng đợi lệnh của tổng thống để được đi san bằng cho phẳng phiu các đô thị Đỏ.

Tác giả còn nói thêm là nhà thông thái nguyên tử Oppenheimer vẫn tiếp tục tìm tòi để sản xuất ra bom H.

(Le Monde)

1400 nhà bác học họp tại La Mã để tìm hiểu quả địa cầu

Nhân cái tai nạn động đất khủng khiếp ở Orleansville đã bắt. Và người ta sợ rằng sẽ có một trận thiên nộ lớn nữa của «ông địa» sẽ tái diễn ở đâu chẳng, nên đã có hơn 1400 nhà thông thái khắp nơi về tụ tập tại kinh thành La Mã để thảo luận về đề tìm hiểu ông «thổ địa» xem «độ này bệnh hoạn ra sao?»

Tất cả các đại biểu 42 nước này hội họp trong 12 hôm sẽ thảo luận về những phần: sự hấp dẫn của vạn vật, địa chấn học, khí tượng học, địa từ học, hải dương học, thủy học, và về rất phụ lục.

(L'Aurore)



Đây là một cái máy do ông Antonio Rubbiani (người Ý) vừa mới sáng chế. Người mù mang máy này có thể đọc được sách báo.



XIII

Bà rừng mình nói tiếp :

— Gió lạnh ghê người đi thôi. Thế nào ? các chú dạo này làm ăn có khá giả không ? Thu hoạch đồng niên được mấy trăm thùng. Ông Cụ vẫn mạnh chứ. Xa quê có mấy năm chả còn biết đường mù nào mà lần nữa.

Anh Tư tay vịn về điều thuốc lều, giọng cỏi mở :

— Dạ cảm ơn Cụ, trời cho thì cũng xoàng xĩnh vậy thôi, đủ miệng ăn, manh áo mặc, chứ lấy đâu dư giạt trong thời buổi này.

Bà cụ bỏ miếng trầu vào miệng, rướn cổ nói :

— Thôi, thế cũng là tốt phúc. Chúng tôi bây giờ đàm ra tay trắng đấy, Bao nhiêu năm ký cốp, rút cục mất hết. Thơ chen vào :

— Chắc bác tản cư ra đây, đi đường cực nhọc lắm.

Bà cụ nhỏ quết trầu đồ lôm vào lọ, giọng nói trầm trầm :

— Ôi dào ! tang thương lắm cháu ạ. Tưởng mười phần chết cả mười. Chui qua cái cầu sông cái, hơi một tiếng động là đèn pha ở trên nó chiếu, rồi súng liên thanh nã xuống như mưa, chết cứ chất gò chất đống, máu tươi đầy cỏ, xám cả cát ven sông. Có người đi qua đấy, con khóc, phải bóp mũi vút xuống sông. Có người đi qua rồi giờ tã lót ra, chỉ thấy có một ít phân vàng, con tuột mất tự bao giờ.

Thơ rừng mình, lẻ lười :

— Khiếp quá bác nhỉ, nhà mình cũng tốt phúc nên mới sống sót đấy bác ạ.

Bà cụ lại ngân nga :

— Kể ra thì cũng may lắm. Tôi cho là có số cả. Đi qua đấy tồn thọ mất đến mười năm chứ không chơi đâu. Người nào cũng bắn thần ra mất hết cả linh thần.

Thơ hồi ngày ngộ :

ETRAN VAN
Nhà bán Kiến thuốc
Chuyên Môn
PTIQUE
SCIENTIFIQUE
LUNETTERIE
12. PHAN THANH GIÂN SAIGON

Do cụ cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

Thần gửi những thanh niên đang kéo lê kiếp sống hoang mang và bế tắc trên mọi nẻo đường của đất nước. — DUY SINH

— Thế ai coi nhà cho bác, hàng họ để cả đấy à ?

Bà cụ cười chua xót :

— Có bom đạn trông hộ, có khói lửa bảo vệ cháu ạ.

— Chết chưa ! thế mất hết à ?

Bà cụ giọng lạnh hẳn :

— Mất hết cháu ạ, ba năm công trình xây dựng xuôi theo khói lửa kinh thành hết. Cũng may mà gửi được ít chân mần về đây trước, không thì đến chết rét trong vụ đông này mất.

Cả mấy người cùng lác đầu, mặt buồn bã, bà cụ lại tiếp :

— Về đây, cái nời cũng phải mượn, cái bát cũng phải mượn đôi đũa cũng mượn, ngay đến cái đĩa đèn cũng phải ngửa tay ra mượn, cứ đại cả mặt ra thôi. Thật « xênh nhà ra thất nghiệp ».

Ông cụ cười từ ngoài sân, giọng vui vẻ.

— Cháu Thơ đã sang đấy à, có lạnh không cô.

— Bác đi đâu về đấy ạ. Cháu mới sang, đang nghe bác gái kể chuyện tản cư đây.

— Nói đến tản cư thì nhiều chuyện lắm, đề sang bên nhà lúc nào rồi bác gái kể cho mà nghe, bây giờ ta sửa soạn làm việc đi thì vừa chứ.

— Được cứ nhàn nhã, đi đâu mà vội, để cho nó tan hết sương muối đã nào, rét cầm cầm thế này này. Ông thì lúc nào cũng hốt thủy hốt bộ.

Bà quay lại anh Tư, Năm và Thơ hỏi :

— Hai chú ăn lót dạ chưa, ngồi cả lại đây húp bát cháo cho vui.

Thơ nhanh nhẩu :

— Cảm ơn bác, các chú ấy với cháu ăn cơm cả rồi ạ.

— Thôi vậy, chỗ người nhà tôi cũng chẳng dám ép, cậu thẳng Phong ngồi vào đây.

Bà cất tiếng vọng vào trong nhà :

— Phong ơi. Làm gì trong ấy thế, ra ăn cháo con.

Phong đang ngần ngại đứng ở vườn sau, chàng ngáy ngất ngất lại quê cha đất tổ, có lẽ là lần cuối cùng được nhìn những hình ảnh thân yêu đó. Chàng nhìn nhận từng mái nhà quen thuộc, rặng tre cổ kính, lòng chàng rộn lên những cảm giác say sưa. Chàng hồi tưởng lại dĩ vãng xa xăm : Ông chàng đơn thương độc mã, chống chọi với mấy giòng họ trong làng, suốt một đời cực nhọc mới để lại được cho cha con nếp nhà ba gian này và mấy mẫu ruộng. Ông chàng chỉ có mỗi một con và cha chàng hiện tại cũng chỉ có mình chàng mà thôi. Bao nhiêu kỷ niệm sâu sa đã thu gọn trong nếp làng nhỏ bé này. Bao nhiêu mồ hôi nước mắt của cha ông hiện hình trên mái tranh già cũ nát, Giờ đây phải rút hết để đến ở quê người. Lòng chàng thất lại.

Cụ Phong nghĩ đến nát óc, nhất định ở lại giữ lấy hương khói giòng họ Đặng Trần, nhưng cuối cùng cụ đành lòng ra đi vì thời thế bắt phải thế mất rồi. Giòng họ của cụ còn lẻ tẻ quá, vả lại sống giữa lớp người làm công, làm mướn của mình vừa trôi dạt thì e rằng họ chẳng dễ cho yên. Tối hôm nọ sang bác Cả về, cụ thoáng nghe hai chàng tự vệ kháo nhau đây về cầm hờn, cụ càng nhất quyết hơn nữa. Chợt nghe tiếng mẹ gọi, Phong

— Về đây, cái nời cũng phải mượn, cái bát cũng phải mượn đôi đũa cũng mượn, ngay đến cái đĩa đèn cũng phải ngửa tay ra mượn, cứ đại cả mặt ra thôi. Thật « xênh nhà ra thất nghiệp ».

Ông cụ cười từ ngoài sân, giọng vui vẻ.

— Cháu Thơ đã sang đấy à, có lạnh không cô.

— Bác đi đâu về đấy ạ. Cháu mới sang, đang nghe bác gái kể chuyện tản cư đây.

— Nói đến tản cư thì nhiều chuyện lắm, đề sang bên nhà lúc nào rồi bác gái kể cho mà nghe, bây giờ ta sửa soạn làm việc đi thì vừa chứ.

— Được cứ nhàn nhã, đi đâu mà vội, để cho nó tan hết sương muối đã nào, rét cầm cầm thế này này. Ông thì lúc nào cũng hốt thủy hốt bộ.

Bà quay lại anh Tư, Năm và Thơ hỏi :
— Hai chú ăn lót dạ chưa, ngồi cả lại đây húp bát cháo cho vui.

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

bằng hoàng bước vào nhà, Thoảng thấy bóng Phong, Thơ cúi xuống, tay vịn về mép áo.

— Ngồi vào đây ăn cháo con, đứng ngoài ấy làm gì cho lạnh.

Phong ngồi xuống bên bà cụ, cầm bát cháo nóng lên húp, cụ Phong ngược mắt lên sà nhà, thì thầm.

— Bộ rui bằng lim còn tốt quá,

TRENN con đường làng Chảy, một buổi chiều âm ỉ, gió lạnh như cắt, có hai người đi rất chậm Họ cùng có một nét mặt ru rú, một dáng đi trầm lặng. Phong mặc áo trấn thủ, vai đeo ba lô có manh chân này mũi cuốn quanh, Thơ dịu dàng trong vạt áo nâu non, chiếc quần nải thơm, nằng xách một học nho nhỏ. Hai người cùng muốn nói một câu gì nhưng họ không nói được, có một vật gì chen lấy cổ họng họ. Không khí buổi chiều nặng nề, u ám, trôi trên da thịt hai người, bất giác Phong nói một câu bàng quơ :

— Buổi chiều ở thôn già buồn quá nhỉ.

Thơ không đáp, hai người cùng nhìn ra cánh đồng xa, không một bóng người. Phong lại nói tiếp :

— Biết bao nhiêu cuộc hợp tan rồi mà sao lòng mình vẫn nao nao khi thấy mặt bà cụ đo đỏ, lấy vạt áo chấm đôi mắt ướt. Buồn mênh mang khi thấy ông cụ dờ dẩn cả người như mất một vật gì quý lắm. Chân mình lúc ấy cứ như bị đóng xuống đất ấy thôi, cất được bước tưởng như mình vừa phá vỡ được bức thành tinh cảm rằng bước tự bao năm.

Thơ nhìn thẳng vào mặt Phong :

— Sao trước phút chia ly người ta trầm lặng thế nhỉ.

— Vì tình cảm của người ta rộn lên rộn rập cùng một lúc, thương quá, nhớ quá, vui quá, buồn quá, khiến tâm hồn cũng như thể xác trở nên dờ dẩn, không biết lựa chọn câu nào để mà nói nữa, người ta dè dặt, hầu như sợ sệt khi phá vỡ bầu im lặng linh thiêng đó.

Thơ nói nhẹ như hơi gió thoảng :

— Người ta hiểu nhau thấm thía trong sự im lặng đó, người ta nói với nhau biết bao nhiêu trong sự im lặng, phải không Phong.

— Phải, giây phút im lặng trước khi chia ly là những giây phút đẹp đẽ nhất, hàm súc nhất và say sưa hơn hết cả.

Thơ mỉm cười :

— Chúng ta cũng vừa được hưởng những giây phút im lặng đó.

— Chúng ta lại còn được phân tích giá trị của sự im lặng đó. Thế là thỏa mãn lắm rồi còn gì nữa.

Hai người vui truyện, đi đến nửa quãng đồng rồi nom lại sau, nếp làng Chảy chỉ còn một vệt xanh, mờ ảo trong sương chiều, từ trong thôn hẻo lánh vẳng ra một giọng hát cao ngất :

« Một chiều anh bước đi, em tiễn anh ra tận cuối đời khe nhủ lời »

— Giọng ai hát mà thoát ra một nỗi buồn thấm thía đến thế Phong nhỉ.

— Chắc là giọng của một cô thôn-nữ nhớ đến ngày tiễn người yêu ra đi, cảnh chiều âm-đạm như nhắc lại dĩ-vãng bất tuyệt đó và thúc tâm tri năng dốc lên khúc nỉnac sâu tư.

(đọc tiếp trang sau)

GIẾT CÁC LOẠI SÂU BỌ

CHỈ NHẬN TRÊN NÚT NÀY

ATOMISEUR

AGIR

insecticide

CÓ BÁN KHẮP NƠI

SONAPHAR

AGIR

102, đường M. de LATTRE de TASSIGNY

Thuốc ho trái nho

PECTO-CHERRY

TRỊ HO, NGỪA LAO CHO NGƯỜI LỚN

MÀU ĐỎ HỒNG, MÙI THƠM NGỌT, RẤT DỄ UỐNG

Đại lý tại Việt Nam

NHÀ THUỐC KIM-QUAN

SỞI CHỢ MỚI SAIGON

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

— Sao hợp với cảnh, với mình thế.
— Bây giờ em tiễn anh ra tận cánh đồng xa lắc rồi em khờ nhủ anh những gì nào?
Đến một gốc đa giữa đồng, hai người dừng bước. Mặt trăng hiền từ nhỏ lên khỏi bụi tre già một thôn lạnh, dưới ánh trăng mờ ảo, Thơ tiễn lại gần Phong. Lá đa khẽ reo lên nhẹ nhàng. Nàng đặt tay lên vai chàng:
— Phong ra đi... từ đây lòng Thơ lại bằng lạnh, còn ai để xoa dịu trong những phút lạnh lòng, Phong ra đi, Thơ không cần bước, nhưng Phong ơi! những người cầm ái tình ở đâu hiện lên cùng một lúc, rạo rực trong trái tim Thơ, Thơ cố nén nhưng không được vì tình cảm đâu phải là vật hữu hình, có thể kim hãm, bỏ cũi đốt lại.
Phong vuốt mái tóc óng mượt, thoảng hương trầm của Thơ:
— Có phải chúng ta gần nhau trên phần xác là chúng ta mới cảm thấy yêu nhau không? Yêu nhau, yêu tự đáy lòng, xa nhau ôm ấp lấy hình bóng nhau, xa nhau cuộn tròn những tình cảm đặt xuống đáy lòng. Khi nào cảm thấy hồn bằng lạnh, Thơ hãy tìm đến những nơi chúng ta chơi đùa với nhau hồi niên thiếu, tìm đến những kỷ niệm xưa kia, nhớ nhau tha thiết mới là yêu nhau đấy Thơ ạ.
Thơ gục đầu vào vai Phong, nàng mặc cho giòng lệ cảm tuôn ra, nước mắt cô thôn nữ chảy ướt đầm vai áo người bộ đội. Phong cảm thấy âm ấm nơi bả vai, hơi thở rộn rập của Thơ và nước mắt của Thơ thấm nhập vào da thịt chàng. Phong lại thủ thỉ:

— Thôi Thơ ơi! trăng lên cao rồi, Thơ nên về đi không gió lạnh, sương hôm ướt đầm cả vai áo rồi đấy, Thơ về để Phong đi, tiễn từng này là xa lắm rồi, càng xa bao nhiêu lòng càng cảm thấy tê tái bấy nhiêu.
Chàng nấc mãi đầu nặng trĩu của Thơ lên, giọng ngọt ngào, đầm ấm:
— Thơ nghe anh, về đi, đừng nên làm mềm yếu lòng nhau.
Mặt Thơ đầm đìa nước mắt, vành mi mọng lên, nàng đỡ dẫn nhìn Phong, môi mấp máy như chờ đón, Phong cúi xuống đặt vào vùng trán trắng ngần của Thơ một cái hôn nồng nhiệt, trăng chui vào đám mây, hai nét mặt đã mờ mờ trong bóng tối, hai bóng đen bên lên rồi rời nhau rồi hơi người xa nhau dần, Thơ miệt mài trên đường về làng Chầy, bóng chàng thanh niên mờ ảo trong ánh trăng thanh, thoắt thoắt bước về một chân làng xa thẳm...
Trăng tắt trên vòm trời mây bạc, Phong cúi húi leo lên một giải đồi. Tất cả đều tối sầm lại, chỉ còn thấy một con đường nhờ nhờ trắng vạt ngang những khu đồi liên tiếp. Gà trong xóm gáy từng hồi dài, tiếng mõ cầm canh buong một tiếng cộc lốc rơi rạc trong khoảng tối tăm, canh một rồi Trời bắt đầu về sáng, sương muối trút xuống mù mịt, từng cơn gió hú dài trên sườn đồi trọc, Phong kéo cổ áo, gài khuy lại, quần áo chàng âm ẩm lạnh ngắt. Phong vẫn cúi đầu bước, chân đã mỏi mệt, đôi dép cao su đập vào đá sỏi phát ra một âm thanh lạo xạo đều đặn. Chàng cảm thấy đôi vai như bị ai ấn xuống, mỗi hết tất cả mọi khớp xương, chàng xốc lại ba lô, chậm chạp bước.
(còn nữa)



GÓP PHẦN XÂY DỰNG TRƯỚC TÌNH THỂ MỚI

RÈN CÁN CHÍNH CƠ MỌI NGÀNH HOẠT ĐỘNG

- Điều khiển mọi ngành hoạt động, phát huy tinh thần mới
- Đào tạo cán bộ vững chắc, cơ-quan lành mạnh.
- Ứng phó nội tâm và ngoại diện cuộc thể trong tình thế mới

bài của KIỂM ĐẠT



CÁC CÁN BỘ MỚI
Quốc đấu tranh kinh tế và chánh trị của chúng ta căn cứ trên thời gian hạn định, trên chương trình kế hoạch và tùy hoàn cảnh địa phương. Một đoàn cán bộ thanh niên xung phong hướng dẫn tư tưởng sẽ tận tâm tận lực đảm nhận công tác sau một thời kỳ huấn chỉnh vững chắc xu thế mới. Mỗi khi nhân dân đủ tinh thần tự quản, tự tin, tự giác cao độ, lẽ tất nhiên bộ máy chấp chánh phải vững vàng, đề gieo ý sống mới, thực đơn mới. Và từ đây, nguyên tắc căn bản mọi ngành hoạt động là RÈN CÁN BỘ, CHÍNH CƠ QUAN.

Lẽ thứ nhất, từ lâu các bộ máy làm việc đã bệ rạc, gãy mòn, không đủ năng lực chu cấp cho chính quyền vững chắc. Nạn tham ô, lãng phí vẫn tái diễn lên lút trong mọi người. Rất ít người thành khẩn xây dựng, có chăng cũng bị bỏ rơi khá nhiều. Tinh thần trách nhiệm cần được củng cố vững vàng, đề cao tự giác trong công tác.

Lẽ thứ hai, cuộc điện xoay qua thể mới. Đường lối hành động thiên hẳn về chánh trị, về lý trí hơn bản năng, về tự nguyện hơn phong trào lôi cuốn. Nhân dân phải sáng tỏ ý thức tranh đấu chân chánh, lẽ sống chân chánh và chủ nghĩa tất yếu, bảo đảm. Thành thử chính quyền phải theo kịp và hướng dẫn cuộc điện. Hiện nay vấn đề phải có tính chất KIP THỜI, LAN DẦN và VỮNG CHẮC. Mỗi đợt tranh đấu là một chương trình điều tra, nghiên cứu kỹ càng, học tập vững chắc và ứng dụng đề đối phó với nhu cầu mới tất yếu phải xảy ra.

Lẽ thứ ba, phải xáo trộn lại nguyên tắc là n việc kèm theo việc xáo trộn nhân viên cán đáng. Bên cạnh những

vị lão thành gương mẫu phải có những thanh niên hoạt động, vui vẻ hồn nhiên. Dân quê đủ các tầng lớp, cán bộ cũng phải thích ứng với nhu cầu đó. Chánh trị tham nhập bằng tâm lý và thoát thai ở hành động — kinh nghiệm trên trường hoạt động cho ta thấy rõ:

— Dù ở địa phương nào, chính thể nào, mỗi trường chánh trị nào, lòng dân phải được chú ý trên cả. Nói đến lòng dân là nói đến ý thức, tình cảm, lẽ phải. Dân thuận, dân yêu, dân thích rồi mới hành động sau và chắc chắn sẽ có phản động lực rõ rệt. Tìm đến quyền lợi chân chính, họ vẫn biểu lộ lương tri « cách cho, hơn của cho ».

Tinh thần cán bộ mới là cáo thối óc quan liêu địa chủ cũ, giải tán nạn giấy tờ rườm rà, tranh thủ thời gian, thực tâm phục vụ cho chính nghĩa. Cán bộ chánh trị nhân dân là phải học lập, học tập không ngừng, học tập mãi mãi để thấm nhuần ý nghĩa nhân dân trị. Nó có tính chất khoa học, phù hợp với sở nguyện, sở đặc của nhân dân, và khách quan trước tình thần chống đối (esprit de résistance) đề sửa chữa. Sanh hoạt của cán bộ phải tập thể, thành khẩn động viên huấn luyện nhau và điều nghiên (điều tra nghiên cứu) tình thế mới.

Có thể trên dưới mới nhất tề, phát triển những CỐT CÁN gương mẫu đề lãnh đạo đúng mức.

Cán bộ mới lý thuyết và thực hành không ngừng, học tập kinh nghiệm bạn bè.

Cán bộ mới nhận thức rõ bạn và thù, đề cao tinh thần hợp tác giúp đỡ bạn và chống đối, đề phòng âm mưu thù.

Cán bộ mới biết nhận lỗi lầm, học (đọc tiếp trang 30)

ĐỜI MỚI

mỗi tuần mỗi tiến

★
Ngoài những bài bình luận về thời cuộc, những mục thông thường, từ nay còn thêm sự cộng tác của những cây bút trẻ trung hoặc kinh nghiệm

CÁC THIÊN

PHÓNG SỰ VÀ ĐIỀU TRA

đặc biệt ở trong nước và ngoại quốc, do những ký giả chuyên nghiệp đảm lãnh.

CÁC MỤC KHẢO CỨU VỀ VĂN HÓA, CHÁNH TRỊ, KHOA HỌC DO CÁC NHÀ VĂN TRUNG, BẮC, NAM BIÊN TẬP

ĐỜI MỚI

từ nay là một tuần báo vừa vui, vừa có ích. Bạn đọc sẽ đọc được trọn một tuần, càng đọc càng thích thú

SỐ TỚI

ĐỜI MỚI

sẽ còn đặc sắc hơn nữa

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến,
Quản lý Đời Mới
TRÁC ANH

ĐỂ CẢM TÌNH TRÊN LÝ TRÍ HOA NGUYỄN CHỊU ĐẠI BẠI

của THƯỢNG ĐẠT

TUẦN NÀY tôi xin khước áo biếm lý mà kết tội một vị tướng đã vì thái độ quân tử và trí cận mà làm hư cả việc lớn, việc quốc gia.

Dưới đời Lỗ Tuyền công năm thứ 2 mùa xuân, Hoa Nguyên nước Tống cảm binh đánh với Trịnh Quy Sanh tại Đại cực.

Quân Tống đại bại. Tướng Hoa Nguyên bị bắt với 460 chiến xa cùng chiến mã. Quân Trịnh bắt được 250 tù binh cắt tai 100 địch quân tử trận.

Hoa Nguyên bị bắt, quân Tống thất trận vì đâu? Không phải vì đối phương có quân tài tướng dũng. Sự thất trận ấy chỉ vì tay tên tiểu nhân Dương Châm, tên đánh xe của Hoa Nguyên. Cái ấy mới đáng ân hận, chẳng khác gì trường hợp của Từ Hải đã hư cả một đời bách chiến vì tay một người dân bà.

Nguyên là trước khi ra trận, Hoa Nguyên làm thịt dê thết đãi ba quân. Kể đánh xe của ông là Dương Châm không được dự tiệc. Không được dự, chẳng phải vì phân biệt hơn, kém, cao, thấp, song chỉ vì phân biệt thân, sơ. Với ba quân, tình của Hoa Nguyên là sơ tình, với Dương Châm đi đâu cũng có nhau, Hoa Nguyên coi như người trong nhà, nên vẫn lấy thân tình mà đãi ngộ. Với người ngoài phải tỏ ra trọng đãi để thu phục như tâm. Với người nhà có thể chăm chế được. Nghĩ vậy nên Hoa Nguyên mới không lưu ý đến Dương Châm.

Nào dè tên đánh xe đem lòng oán hận. Lúc ra trận, và đánh xe cho chủ, đã nghĩ đến miếng thịt dê mà nữ hại chủ, làm hư hết quốc gia đại sự. Dương Châm nói với Hoa Nguyên: «Tiệc dê hôm qua đặt dưới quyền ngài, việc lớn hôm nay đặt dưới quyền tôi!» Rồi va quất ngựa cho xe chạy vào giữa giặc đang chủ soái cho địch quân.

Hoa Nguyên bị bắt rồi, Tống dâng cho Trịnh 100 chiến xa và 100 cỗ xe

bốn ngựa để chuộc Hoa Nguyên.

Lúc về trước thành, viên tướng bại trận gặp tên đánh xe của mình, còn thốt ra một câu đề vô về, an ủi: «Đưa ta vào giữa giặc, để sanh ra có sự, là tại ngựa của người không thể kiềm chế nổi, chứ đâu phải tại người có ý». Dương Châm đáp lại: «Thưa đâu có phải tại ngựa, mà chỉ là tại tôi». Rồi va trốn qua nước Lỗ.

Bị phản phúc, bị kẻ tiểu nhân hại, Hoa Nguyên còn không trị tội, lại kiếm lời ủy lạo và gỡ tội cho. Người xưa khen Hoa Nguyên có độ lượng quân tử.

Một người như vậy suốt đời bị chỉ phối bởi cái quan niệm «quân tử» tai hại ấy. Lúc bị phản phúc mà còn xử sự như vậy thì ngày thường, Hoa Nguyên sống vì tình cảm biết bao. Hoa Nguyên đã không sống theo lý trí. Không biết xét người, ông ta còn là kẻ trí cận.

Có khi ông đã rõ Dương Châm có tánh tình nhỏ mọn, thù vật; ông đã có thể biết rõ và vì hàng ngày va đánh xe cho ông, từ năm nọ qua năm kia; đã biết chọn tướng và mà còn trọng

dụng vào việc lớn, ông muốn đem độ lượng quân tử mà chinh phục lòng người. Hư việc là ở đó.

Dầu là trí cận hay dầu là sống đời quá thiên về tình cảm, Hoa Nguyên cũng là người đặc tội.

Làm việc lớn, phải lấy lý trí hướng dẫn mình. Nhất là khi gánh vác trọng trách của quốc gia. Gặp một Dương Châm, thua một trận lớn. Nếu đời làm tướng của Hoa Nguyên gặp cả chục, cả trăm Dương Châm mà không biết xét người, dụng người, hay không chịu xét dưới góc cạnh của lý trí, thì biết đâu chẳng còn thua cả chục trận cả trăm trận. Khi đó, còn đâu là quốc gia.

Hoa Nguyên có lòng quân tử, còn thiếu cái trí của người quân tử.



Tin văn khoa học

BÓNG ĐÈN VÔ TUYẾN ĐIỆN TRUYỀN HÌNH LOẠI MỚI.

Chi cuộc chế tạo bóng đèn của Hệ Thống Phát Âm Columbia (C.B.S.) vừa mới loan báo rằng cuộc sản xuất hàng loạt các bóng đèn chiếu ra hình trong ngành vô tuyến điện truyền ảnh cũng vì đại như sự sản xuất các bóng đèn trong máy vô tuyến điện thường.

Hiện nay người ta đang chế tạo mỗi tháng tới tám triệu bóng đèn, mỗi cái bề dài bốn tấc tám chiều ra một quang cảnh diện tích bằng 1.322 phân vuông. Những cuộc thí nghiệm đã chứng tỏ rằng bóng đèn loại mới này đánh dấu một cuộc cải thiện đối với bóng đèn nhỏ hơn mà người ta chọn làm tiêu chuẩn trước đây.

Hệ thống C.B.S. hoàn tất cả hai loại linh khô rỗng và khô thường theo cách chăm ngay bên trong bóng đèn những điểm nhỏ bằng chất lân màu đỏ, xanh dương và xanh lá cây. Phương pháp trước kia hạn chế bề khô của quang cảnh chiếu ra.

HÀN THỦ BIỂU ĐIỆN TỬ TÂN THỜI TRONG NGÀNH Y TẾ

Dường đường Walter Reed của Quân Đội Mỹ ở Washington đã loan tin người ta mới phát minh một hàn thủ biểu điện tử tân thời dùng trong ngành y tế để đo nhiệt độ của bệnh nhân, loại hàn thủ biểu này rất nhạy và nhanh hơn các hàn thủ biểu dùng thủy ngân.

Thay vì dùng thủy ngân, hàn thủ biểu điện tử dùng các loại kim dẫn điện, luồng điện thay đổi tùy theo nhiệt độ. Nhiệt độ lên cao thì điện trở của các loại kim lại sụt xuống. Người ta dùng các ốc xít của những chất « uranium » nư kén, cobalt, và « manganèse » trong hàn thủ biểu ấy.

Hàn thủ biểu mới này có thể chỉ nhiệt độ từ 5 tới 7 sao đồng hồ mau hơn khi đo nhiệt độ bằng hàn thủ biểu thường. Sức nó đo đúng tới một phần mười của một độ đối với lõi nửa độ của cái hàn thủ biểu thường.

THỬ BỆNH UNG THƯ BẰNG MÁU

Lâu nay các y sĩ chuyên môn chữa bệnh ung thư đã tìm kiếm một phương pháp đơn giản thử bệnh chỉ rõ sự hiện diện của chứng ung thư trong giai đoạn đầu, thời kỳ mà người ta có thể trị được bệnh ấy.

Tuy người ta chưa đi đến tới mục tiêu ấy nhưng người ta cũng đang ghi nhiều lần bộ. Bác sĩ Andrew H. Dowdy ở Los Angeles vừa loan tin với Hội Sư Tầm Bệnh Ung Thư Mỹ rằng một chất hóa học rò rỉ trộn với một kiểu mẫu nào đó tiết lộ chín chục phần trăm sự hiện diện của bệnh ung thư trong trường hợp người thiệt đau bệnh này. Cuộc thí nghiệm ấy kêu là « thí nghiệm Penn Serroflocculation » và người ta đã dùng nó cho mười ngàn người bệnh. Người ta lấy tên của bác sĩ Harry Penn, chuyên môn rọi kiến để đặt tên cho phương pháp ấy.

Y PHỤC CHIẾU SÁNG BAN ĐÊM.

Phòng thí nghiệm của Trường Cao Đẳng Quốc gia Iowa đã xác nhận rằng y phục chiếu sáng ban đêm là một trong những cuộc phát minh đẹp hơn hết cho cuộc an ninh của người đi bộ trong mấy năm vừa qua. Bác sĩ A.R. Lauer, Giám đốc của phòng thí nghiệm loan tin rằng hiện nay các vật liệu sẵn sàng dùng chế tạo y phục loại ấy phản chiếu ánh sáng bằng 150 lần một diện tích hoàn toàn sơn trắng.

Người ta có thể dệt liền hoặc kết liền vào y phục các bản áo, tay áo, bao tay, ren, chuỗi kết và những dấu hiệu khác nữa làm cho các tay lái xe hơi ban đêm thấy rõ người mặc đồ loại ấy. Ban ngày thì vật liệu ấy không phản chiếu chỉ hết nhưng ban đêm lại chiếu sáng lên.

ĐỜI MỚI số 135

CUỘC ĐỜI MỚI CỦA CÁC VĂN NGHỆ SĨ DI CƯ



Tam-Lang không mơ mộng «kéo xe» mà muốn làm sống chèo cô ở Saigon

L.T.S. — Hàng ngày được thưởng thức những tác phẩm của văn nghệ sĩ đất Bắc, nay nghe nhiều bạn đã di cư vào Nam, nên độc giả muốn biết các bạn di cư ấy sống cuộc đời mới ra sao. Ký giả Tam Lang, tiểu thuyết gia Lê Văn Trương, thi sĩ Vũ Hoàng Chương, và còn biết bao văn nghệ sĩ khác, sống thế nào? Từ tuần này, 2 phóng viên « Đời Mới » đi viếng các bạn ấy. Và bắt đầu xin giới thiệu Tam Lang.

TRENN một cái gác bằng cây cất thêm trong một căn phố ở đường hẻm Lê văn Thủ (thuộc đường Frère Louis) tôi đã được gặp tác giả « Tôi kéo xe » với thân hình vạm vỡ, bình dân, còn đủ sức... đi kéo xe.

Hai mươi năm trước, ký giả Tam Lang sở trường về điều tra, phóng sự, muốn biết rõ kiếp lao lực của anh em xe kéo, để viết thiên « phóng sự sống » trên một nhật báo Hà thành, đã không ngần ngại trút bộ quần áo tây bỏ nhà, khoác lên người một bộ bà ba rách của anh phu kéo xe, với cái nón lá trên đầu.

Đặt mình vào hai gọng xe, anh đã sống mấy ngày cái kiếp « ngựa người » — theo tiếng thông dụng hồi ấy—để quan sát, nắm bắt nỗi thống khổ của một giai cấp lao động.

Hai mươi năm sau... Tuy tốc đã hoa râm, sức còn tráng kiện, Tam Lang không thể « kéo xe » ở Saigon, vì còn đâu xe kéo, nhưng cũng có thể đạp « xích lô » sống thật sự một đời bình dân lao động. Nhưng đâu anh có thuộc đường phố Saigon, nên nghề đạp xích lô cũng như nghề cầm lái tắc xi, chắc chắn là anh không thể làm được.

Có lẽ vì vậy, anh vẫn nằm cọ trên cái gác nhỏ để sống qua ngày. Với cả một gia đình đông đảo, vẫn đề sanh sống là vấn đề gay go mà vẫn không làm giảm giọng cười lạc quan của anh.

Tôi còn nhớ hồi năm kia, bỗng nhiên Tam Lang bay vào Saigon. Đề làm gì? Đề... viết hai vở hát chèo cô. Hà thành có hồ Trúc Bạch, có hồ Hoàn Kiếm, vậy mà nơi ngàn năm văn hiến ấy không trợ hứng cho nhà văn đến nỗi anh phải trốn vào Saigon để viết.

Ấy cũng vì ở Hà thành, có nhiều

bạn, hàng ngày đến nói chuyện phiếm mất thì giờ nên Tam Lang phải đi 1200 cây số tìm nơi tĩnh mịch hơn, và cũng huyền ảo hơn.

Viết xong hai vở chèo cô, anh lại bay ra đất Bắc, lập một gánh hát chèo. Thế là chèo cô sống lại ở đất Hà thành cổ kính. Song dân Hà thành không phải là dân hiếu cổ, nên những điệu hát xưa, thuần túy Việt Nam, lúc đầu có hấp dẫn một số khán giả, sau cũng không thể duy trì nổi vì tân nhạc và cải lương được công chúng hâm mộ hơn.

Vẫn không bỏ cái mộng chấn hưng chèo cô, Tam Lang thốt ra câu:

«Kề ra, nếu lập một gánh chèo cô ở Saigon này thì ăn đấy!

«Chèo cô là âm thanh thuần túy của đất nước, không như tuồng cô là điệu hát bắt chước điệu tuồng Tàu, cũng không như tân nhạc bắt chước điệu hát của Tây. Đây là thứ âm thanh đặc biệt Việt Nam, chèo cô lúc này cần được trình diễn tại thủ đô Saigon để phát biểu một phần nào cái cá tính dân tộc mà người Việt Nam chúng ta cần phải có trên con đường kiến toàn độc lập.»

Tôi suy nghĩ thấy nhà văn yêu mến của chúng ta hơi thiếu óc thực tế. Trong lúc 12 câu vọng cổ rất « cảm » của Thành Công hay Út Trà Ôn còn thấm hồn cả muôn vạn thính giả, trong lúc giọng Anh Ngọc, Thái Thanh làm hồi hộp trái tim của biết bao

hiều thanh niên nam nữ, chẳng biết chèo cô của Tam Lang được bao nhiêu người biết thưởng thức. Và ai là Mạnh Thường Quân bỏ tiền ra lập một gánh hát như vậy, và những tài tử kiếm đâu ra?

Lý luận của tôi không thuyết phục nổi tác giả «Tôi kéo xe». Anh vẫn tin rằng chèo cô « ăn lắm ». Anh còn thêm rằng: Chèo cô mà diễn các vở tuồng lịch sử thì hay tuyệt.

Tôi lấy làm lạ: Tam Lang lúc này không chú ý đến nghề viết văn, viết báo, mà lại mơ mộng sân khấu.

Nhưng tôi nhớ lại câu mà anh đã thốt ra trong bữa tiệc đãi văn nghệ sĩ lần cư mà bác sĩ Bùi kiến Tín đã tổ chức hồi nọ. Được anh em nài nỉ phát biểu một vài ý kiến như buổi họp mặt này, Tam Lang đã nói đại khái:

«Tôi cùng gia quyến mới tản cư vào đây. Người tản cư lúc này tâm sự còn bồi hồi vì chưa ổn định được tình thế sanh hoạt. Vậy xin cho miễn phát biểu ý kiến»

Lạc quan đến đâu, nhà văn đứng trước cuộc đời mới, gay go, phiền phức, cũng phải ngổn ngang trăm mối bên lòng.

Tôi bắt tay Tam Lang ra về, nhận thấy một nụ cười. Trong cái nụ cười ấy tôi cảm thấy như hai câu thơ phảng phất.

Vui thì vui gương kẻ mờ,
Càng nhìn nổi nước, nổi nhờ, càng đau.

TRƯƠNG THỌ PHÚ

KỶ TỚI

Lê văn Trương viết lại tiểu thuyết « TÔI LÀM THẦU KHOÁN » chẳng?

Cours : de philosophie, de littérature, de français, de physique et de mathématiques, à la fois instructifs et suggestifs avec des exemples frappants.

S'adresser à M. Phung et ses amis : 4 Léon Combes ou 28 Paul Blanchard (Cité Héraud)

ĐỜI MỚI số 135

VIỆC NƯỚC NHÀ

Đổi lập chánh quyền phải như thế nào ?

Ở xứ mình cũng như ở nhiều nước mới bước vào chính trị dân chủ, người ta nói rất nhiều về dân chủ, coi dân chủ như là viên thuốc thần diệu của các tiếm thuố. Tàu.

Có kẻ cho đó là bích đầu trí. Tới cho đó là bước đầu. Có hiền lành, có bừa bãi, có lợi dụng, có a dua, nhưng khi cần thì khác hơn được.

Gần đây phong trào muốn "dân chủ hóa" sôi nổi thêm lên. Người ta bàn đến Nghị hội, người ta nói chuyện nghị trường, người ta học đến thuyết. Người ta nói đến chuyện đổi lập chánh quyền, một việc rất khó làm cho người chủ trương và rất khó chịu cho nhà cầm quyền.

Đã gở một nguyên tắc thì đổi lập chánh quyền là việc tự nhiên có trong một chế độ dân chủ. Thông thường kể có chánh quyền là có đổi lập, không công khai cũng thâm kín. Từ khi có xã hội loài người là có đổi lập giữa nhiều phe, nhiều phái. Việc ấy không bao giờ tránh được.

Tuy nhiên, muốn nói dân chủ cần giác ngộ dân chủ, tức là giác ngộ quyền lợi và tránh vụ công dân. Muốn nói đổi lập, thì tự mình phải hiểu phạm vi quyền lực của chánh quyền và tự mình phải nhận thức thế nào là đổi lập.

Kể viết bài này thường trông thấy ở xứ mình người ta hay đưa đến với danh từ chánh quyền, cũng như người ta coi thường dân chủ, coi dân chủ như đồ ở trong túi muốn lấy ra lúc nào cũng được.

Bạn đọc sẽ không cần lại tới rằng suốt mấy năm dài chúng ta mục kích sự thay đổi liên miên kể cầm quyền; mỗi lần thay đổi là có nói dân chủ, mà tới thay không lúc nào có dân chủ. Sở dĩ có tình trạng ấy là vì hoàn cảnh nước ta từ khi còn kháng chiến. Chính tình trạng phức tạp ấy làm cho người ta có những quan niệm sai lầm về đổi lập. Người ta nói đổi lập là nói ông B, đoàn thể X chống đoàn thể Y, nhưng khi hỏi lại chương trình và đường lối của song phương thì người ta không thấy chỗ nào là đổi lập. Xét ra mới biết rằng ông A không thích ông B, người cầm đầu đoàn thể X không ưa vị lãnh tụ Y.

Lấy đó mà suy rộng ra thì có lẽ có một số người hiểu đổi lập là chống báng nhau vì không thích nhau, hoặc giả đổi lập là viết bài nói xấu, bôi nhọ từ của kẻ khác ra mà nhạo cho "lố ghét". Ta cứ bỏ lại các chuyện xảy ra trong mấy năm trước là đủ tin rằng quan niệm đổi lập của nhiều người nói là xấu nhau.

Không. Đổi lập không phải nói xấu nhau, hay phá hoại kẻ khác. Đổi lập chánh đáng là góp phần xây dựng. Thế nên đổi lập là việc làm khó hơn cầm quyền, bởi vì phải hiểu việc, không hơn cũng bằng người cầm quyền. Và có đổi lập chẳng là kh' nào có chính quyền xứng đáng với nhân dân.

Kể viết bài này mong người ta học tập trước khi nói chuyện dân chủ và đổi lập.

VĂN LANG

HÀ VIỆT PHƯƠNG



Chủ Nghĩa Xã Hội ở Nam Tư

LÝ LUẬN VỀ THUYẾT DÂN CHỦ

PHE PHẢI Sít-Ta-Lin, trong khi đem áp dụng chế độ độc tài toàn diện vào hầu khắp cả phong trào thợ thuyền

và trong khi thi hành mọi phương pháp bắt nhân của Mốt-cu ở trong thế giới cách mạng, đã làm cho các tay chiến sĩ nổi lên đòi hỏi tính thần Dân chủ. Đây không phải chỉ có là chiến sĩ Nam Tư mà còn là đủ mặt chiến sĩ trên hoàn vũ. Tuy vậy cũng phải viện ra đủ luận chứng về mọi ý kiến đầy đủ của chủ nghĩa cộng sản ở Nam Tư thì mới mong đề cập đến câu chuyện Dân chủ một cách chu đáo được.

Quả thế, vấn đề Dân chủ không thể đem ra thảo luận trong một khung cảnh trừu tượng mơ hồ được đâu. Sự yêu sách dân chủ vô căn cứ thực là một chuyện vô ích, hơn nữa đó là một điều bàng quơ. Cho nên phải đóng danh vào thực tế, diễn biến hàng ngày, mà cố tìm cho ra giải pháp Dân chủ trong X.H.C.N.

Địch bởi lẽ đoàn tuyệt với Nga Xô mà ở Nam Tư mỗi ngày nhân dân lại mỗi quan tâm hơn đến vấn đề Dân chủ, coi nó là then chốt giải phóng xứ sở và giải phóng loài người.

Trước khi nhập đề, thiết tưởng cần phải đặt câu chuyện vào đúng bối cảnh địa lý và lịch sử của Nam Tư, nghĩa là cần phải nói qua về nền Liên Bang Đa Quốc, vốn đã được các lãnh tụ Nam Tư coi nó là mẫu chốt của vấn đề dân chủ hóa Nam Tư.

Lịch sử Nam Tư xưa nay vẫn là một thiên truyện dài về mọi cuộc xung đột quốc gia. Luôn luôn bị mấy nước lớn (Áo, Nga, Ý, Thổ, v.v.) hăm vào bước lệ thuộc, bao nhiêu dân tộc thiểu số sống trong biên giới Nam Tư, hết lớp này đến lớp khác, trải qua bao nhiêu thế kỷ rồi, không lúc nào không bị áp bức, khiến cho tính thần quốc gia của họ bị dồn nén lâu quá rồi, nên dễ gặp dịp là nổ bùng ra

thành nội chiến hoặc thành ngoại xung.

Trong một bài báo nhan đề: « Vấn đề các quốc gia ở Nam Tư, dưới ánh sáng cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc », Ti-tô đã có xác định cái ý nghĩa cần phải gán cho cuộc giải phóng các quốc gia kia: « Định từ đấu tranh giải phóng quốc gia sẽ chỉ là một danh từ trống rỗng và, hơn nữa, đó còn là chuyện lừa bịp nữa, ngoài cái tầm giải phóng chung cho Nam Tư, nó không chứa đựng một ý nghĩa quốc gia cho mỗi dân tộc riêng rẽ, nghĩa là, ngoài sự giải phóng cho toàn thể Nam Tư, nó không bao gồm cả sự giải phóng cho tất cả các dân tộc Cờ-rô-a-si, Sít-lô-vê-ni, Séc-bi, Ma-xê-doan, An-ba-ni, Hồi hồi, v.v., rút lại, nếu tính cách của cuộc đấu tranh này không phải là sự vận hội thực sự tự do, bình đẳng và bác ái cho mọi dân tộc sống ở Nam Tư (1). »

Hiện nay Liên Bang Cộng Hòa Nam Tư, gồm có sáu nước Cộng Hòa, xem ra có vẻ là một sự thành công chắc chắn rồi. Ở giữa một khung cảnh tập quyền về chính trị hợp thành cơ cấu cho một chế độ Cộng Sản, chính thể Nam Tư vẫn thực hiện triệt để một phương sách phân quyền thực sự giúp cho các nước Cộng Hòa trong khối được trọn quyền xử dụng một nền tự trị rộng rãi. Mấy chính phủ Cộng hòa đó đều có quyền rất nhiều; bao nhiêu tập tục, lễ nghi, cổ tích, truyền thống đều được tôn trọng cả.

Việc phân quyền này đã được thể hiện ra ngay cả ở bình diện ngân sách Nam Tư nữa:

« Một trong những đặc tính của ngân sách quốc gia về năm 1950 ngu ở chỗ này: là ngân sách của Liên Bang đã giảm xuống 92,5% so với năm ngoái, giữa lúc ngân quỹ của các nước Cộng Hòa Nhân dân tăng lên 145% so với năm 1949. Sự tăng gia các ngân quỹ Cộng hòa là kết quả của sự chuyển trao cho nền cai trị Cộng hòa tất cả các ngành kinh tế, tới nay vẫn do chính quyền liên bang đảm nhận. Xét ra thì kết quả của nền cai trị trực

tiếp các ngành kinh tế, do phe Cộng hòa đảm đương, đích thị là sự thành tựu đầy đủ về kế hoạch quốc gia và, ngoài ra, điều đó lại còn ăn khớp với xu hướng củng cố kinh tế của phe Cộng hòa nhân dân và phát triển vị lại về hệ thống dân chủ và liên bang của Nam Tư. (2)

Quả vậy, sự phân quyền đã được các nhà lãnh đạo Nam Tư liệt vào viên ảnh của sự phát triển về nền dân chủ X.H.C.N. Đầu tháng hai 1950, trước Chủ tịch đoàn Quốc hội, Boris Kidritsch đã chú giải dự án của chính phủ về sự cải tổ ít nhiều bộ kinh tế như sau đây:

« Yếu tố đầu tiên của cuộc cải tổ này ngu ở chỗ chúng ta theo hướng của một nền dân chủ xã hội thực sự để tiến bước, mỗi lúc một hợp lý, tới sự củng cố nền liên bang và nền tự trị của chúng ta, tới sự phân quyền và phân công, nghĩa là chuyển công tác cho các dân quốc và các địa phương, giữa lúc củng cố khái niệm về toàn bộ kinh tế, giữa lúc cải thiện công trình kế hoạch hóa của chúng ta, cải thiện các khu vực và quy mô của kế hoạch.

« Như đã thấy, trong năm qua, chính phủ liên bang đã chuyển trao biết bao nhiêu ngành kinh tế, nhất là mấy ngành bông sợi, da thuộc và cao su, hoàn toàn phó cho các dân quốc càng đáng rồi. Tới đầu năm nay, chúng tôi cũng đã trao cho các dân quốc việc quản lý nền sản xuất than đá và ngành điện khí của nền kinh tế, và chúng tôi còn dự định đặt dưới quyền quản trị của các dân quốc tất cả việc sản xuất xi mo, thủy tinh, cũng như tất cả việc sản xuất thực phẩm, v.v. Các dân quốc cũng đã chuyển trao cho các ủy ban nhân dân tất cả các xí nghiệp trước đây thuộc quyền chính phủ dân quốc

« Về thực tế thì con đường đi tới sự phân quyền, song song với sự củng cố và cải thiện các phương pháp kế hoạch hóa đi ấy, đã tỏ rõ ra là hợp lý lắm, và cực kỳ thích ứng với sự phát triển của nền cộng hòa nhân dân thực sự, với sự củng cố và khuếch xung các cơ sở vật chất của nền cộng hòa nhân dân nọ.

« Vẫn còn một yếu tố quan trọng khác nữa đã đòi hỏi tới các phương sách cải tổ vừa dẫn ra trên kia, và đã liên can tới những điều vừa bìn trên đây.

(Đọc tiếp trang 31)

(1) Dẫn trong bản báo cáo về Công tác phiên động và tuyên truyền, của Milovan Djilas trong Hội Nghị thứ V của Đảng Cộng Nam Tư, trang 271.

(2) Tập san của Hãng Tanjug, ngày 6-1-50.



VUI CƯỜI ĐỂ SỐNG và để thành công

của TẾ XUYỀN

BẠN thường thấy những người Huế Kiều bán thuốc ở các bãi đất trống, mà tiếng thông thường gọi là những người « mất cổ Sơn Đông ». Cứ buổi chiều, họ mua vô rồi làm một vài trò vui để bán thuốc của họ. Sau một giờ, họ thấy tiền bọn bồng. Yêu tố thành công của họ là ở chỗ họ đã làm cho thiên hạ vui cười nhờ mấy trò đùa.

Từ việc nhỏ đến việc lớn trên đời, cái cười giúp cho ta một cách đặc lực. Đại tướng Eisenhower hồi ra tranh cử tổng thống, nhờ có cái cười khả ái mà thắng đối phương một phần nào. Thống đốc John Battle, người đi cô động cho ông, sau này phải nói: « Cái cười của đại tướng đáng giá mấy tỉ đô la ». Thật vậy, ba chục triệu các bà nội trợ bỏ thăm cho ông vì thích chương trình chánh trị của ông ít hơn vì cái cười ròn rã của ông. Vụt và cười tiết ra một sức hấp dẫn huyền diệu, thông cảm được tới thẳm tâm của người đối diện.

Theo viện thăm dò dân ý ở Mỹ, thành công của tổng thống Roosevelt khi tranh cử cũng như khi cầm quyền đều là nhờ ở cái cười của ông. Các ứng cử viên ở Mỹ đã được các nhà tâm lý học khuyến tập cười trước khi dự một cuộc tranh cử nào; phải cười với cái cười ăn ảnh, khả ái.

Trên thương trường, cái cười cũng là yếu tố số 1. Họa sĩ Benjamin Rabier vẽ nhân quảng cáo cho một hãng làm « phom mát » đã nghĩ ra con bò cười, phải là một nhà tâm lý giỏi. Thử phom mát « La vache qui rit » đã chinh phục thần chủ nhờ cái điệu cười duyên dáng của con bò cái.

Nhiều hãng buôn đã đòi chiến thuật quảng cáo. Thay vì lối quảng cáo trang nghiêm, họ trình bày nhân hiệu một món hàng bằng lối vẽ hài hước.

Ông Ernest Cognac, người sáng lập hãng La Samaritaine ở Pháp, đã cắt nghĩa rằng thành công của ông nhờ ở ba yếu tố mà yếu tố đầu tiên là luôn luôn vui vẻ, hòa nhã, biết đón tiếp thân chủ bằng cái cười dễ dàng, mau lẹ.

Cười còn ảnh hưởng đến sức khỏe của chúng ta nữa. Mỗi tuần, đài bá á của Anh dành một buổi phát thanh riêng cho các bệnh nhân và đặt dưới đề mục: « Hãy cười đi ! ».

Người Anh cho rằng sự săn sóc tận tâm của bác sĩ và thuốc men chưa đủ, còn phải thêm một thứ thuốc công hiệu nữa mới mau hết bệnh: đó là vui cười!

Bệnh nhơn vui cười mới ham sống, sẽ mau lành mạnh. Bác sĩ của nhà vô địch xe đạp Charles Féliassier khuyến anh ta khi tới đích, phải cười ròn rã, cười lớn lên thoy vì chỉ có một nụ cười miễn cưỡng. Cái cười đắc thắng ấy làm cho mình bớt mệt mà còn thu được thiện cảm của công chúng.

Nhà văn sĩ Victor Hugo đã phát nói câu này: « Khi tới cười, tôi thấy trẻ như người 25 tuổi. Khi tôi buồn, tôi già như ông cụ 60 ». Nhà đại văn hào Rabelais đã đề cao cái cười bằng một câu: « Cười là đặc tánh của con người ». Triết gia Fontenelle sống đến 100 tuổi, đã cho biết món thuốc trường thọ của ông trong một câu: « Sự vui tươi giúp cho tôi giữ bền được phong độ thanh niên ».

Nói chuyện cười với các bạn, chắc có bạn bảo: « Đời có vui gì mà cười ! ». Ấy chính đời không vui, chính vì có lắm khó khăn trên đường đời gai góc mà cần phải cười để thắng tất cả trở lực. Trong bữa ăn, bạn vui cười bạn sẽ thấy lạc thú sau một cuộc chiến đấu trong ngày. Lúc làm việc, vui cười thúc đẩy bạn hăng hái, nỗ lực. Các cụ đời xưa nghiêm nghị biết bao mà cũng có cụ viết ra cuốn truyện « Tiểu lâm » để giúp cho người ta sống đời đáng sống.

ĐỜI MỚI

- Bắt đầu từ số 135 xuất bản vào chiều thứ bảy mỗi tuần
- Tăng cường tòa soạn. Thêm nhiều cây bút quen biết. Thêm nhiều mục bổ ích.

NÊN KỂ CHUYỆN CHO CON TRẺ NHƯ THẾ NÀO ?

của HOÀNG VĂN HÀ

NẾU truyện cổ tích là một nghệ phẩm thì kể chuyện là một nghệ thuật bắt buộc ở người kể nhiều cố gắng và đức tánh trong sự hiểu biết con trẻ cũng như trong cách lựa chọn câu chuyện, trong lúc chuẩn bị cũng như trong khi kể.

Hiếu Biệt Con Trẻ.— Thật ra rất có nhiều điểm tương đồng giữa trẻ từ 6 đến 10 tuổi, nhưng cách phản ứng và sức hiểu biết khác nhau ít nhiều.

Có trẻ ngờ nghệch nên không thấu đáo nổi các nét tinh tế trong câu chuyện, có trẻ biết thưởng thức màu sắc thi vị hoặc dễ bị kích động vì những tấn bi kịch hơn hài kịch; Có trẻ lại thiên về tình cảm hơn lý trí vân vân... Chúng ta cần hiểu rõ đám quần chúng tí hon ấy để có thể tùy theo trường hợp mà thay đổi câu chuyện hoặc lối kể.

Nên kể những truyện nào: truyện dành cho tuổi thơ rất dồi dào và khoả nhiều hình thức khác nhau. Từ câu chuyện phiếm vắn tắc đến truyện cổ tích dài dòng đầy thơ mộng và huyền bí, từ những bài ngụ ngôn đến thiên tường thuật cuộc hành trình phiêu lưu vĩ đại, mỗi truyện đều cung cấp cho trẻ ít nhiều kinh nghiệm loài người qua các thời đại, kể lại nổi nhọc nhằn của nhơn loại để vượt qua các biến cố tạo vật, tiết lộ mối hy vọng một thế giới hạnh phúc, quân bình. Nhưng chúng ta cần phải chọn những truyện nào có nhiều đức tánh nhất.

Truyện phải là một nghệ phẩm: lời văn giản dị, sáng sủa, thi vị để cảm, để cười.

Truyện phải lành mạnh: không một chi tiết nào làm cho trẻ khó chịu hay kinh hãi tán dương những tật xấu: lười biếng, nói dối vân vân... Cốt truyện lành mạnh để cho trẻ có thể đặt hết tinh thần vào đó và đón lấy kết cuộc như một sự nảy nở tốt đẹp. Cố nhiên, chúng ta loại ra những truyện nặc mùi luân lý, những bài học đạo đức trá hình.

Chúng ta cũng không quên gạt ra ngoài những truyện nào có thể làm cho trẻ quá sợ hãi. Dầu rằng không phải tất cả các câu chuyện rừng rợn đều có hại nhưng để tránh mọi sự

lam dụng, thiết tưởng nên ngừa trước là hơn. Số thỉnh giả càng đông chúng ta cần phải thận trọng và lạc quan trong khi kể. Chúng ta không có quyền đùa cợt với tinh cảm con trẻ. Chúng ta cũng không có quyền làm mất quân bình tâm lý thơ ấu vì một kết quả nhất thời.

Truyện khôi hài có mục đích khiếm tốn là giải trí và giúp vui nhưng cố tránh lối đùa cợt quá trắng trợn, thô bỉ. Cái cười hồn nhiên, vui vẻ rất bổ ích, làm cho con người khoan khoái tạo một tinh thần lạc quan và rộng lượng.

Truyện ngụ ngôn của bất cứ thời đại nào và nước nào mà trong ấy tác giả đưa thú vật lên sân khấu với hành động và ngôn ngữ loài người đều làm cho trẻ say mê. Từ truyện « Thỏ và Cọp » của tã đến « Truyện con Chồn » của Pháp, « Truyện như vậy » của Kipling, từ truyện ngụ ngôn của Esop hay La Fontaine đến truyện của Babar, « Con voi » của Brunhoff chúng ta có vô số truyện để lựa chọn, dễ dàng, đầy đủ.

Những câu chuyện thời sự trình



NHÀ CHIẾT TỰ HUỲNH MINH

Tác giả Quyền Đồi người trong nét bút

Mã quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ kỳ được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng. Dám quả quyết nói thắng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 50 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ kỳ.

Địa chỉ:

150/9 Frère Louis—SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi, địa chỉ rõ rệt.

bày kinh nghiệm con người hạp với trình độ tuổi thơ qua các nhân vật trẻ con cũng đáng cho chúng ta chú ý. Nhưng nên tránh các truyện có tánh cách quá ngờ nghệch, xa sự thật. Cũng chớ nên quá giản dị hoá hoàn cảnh mà nên làm sống các nhân vật bằng xương, bằng thịt.

Truyện phiêu lưu thường thường là truyện thật, đi đúng với nhu cầu « Anh hùng » của con trẻ (cuộc hành trình của « KON-TIKI » thuộc loại truyện này).

Truyện thần thoại là tất cả những truyện nào phải nhờ đến thần lực để giải nghĩa một biến cố, để giải quyết một hoàn cảnh để giúp cho một nhơn vật anh hùng thắng trận. Truyện thần thoại truyền lại cho chúng ta qua những điển hình rất giản dị, cảnh éo le đời đời của con người. Truyện « Tấm và Cám » truyện « Thạch Cuội » là hai truyện thần thoại phổ thông nhất và lý thú nhất của ta.

Truyện phải sống: hoạt động, chứa đựng nhiều hoàn cảnh gay cấn. Có nhiều truyện thật hay và đẹp nhưng đem ra kể cho con trẻ thì không hiệu lực gì, vì được màu sắc triết học, tinh tế, quá cao đối với tuổi thơ.

Chuẩn bị kể chuyện: Soạn các câu chuyện để kể là một việc làm lâu dài, khó khăn vì chẳng những phải làm cho trẻ vui thích, người kể cần phải truyền cảm tất cả giá trị luân lý và mỹ thuật của câu chuyện, biến đổi một sự vui đùa thành một cảm giác nồng nhiệt và một giải trí tốt đẹp.

1.— **Đọc Và Sửa Chữa:** Chúng ta đọc kỹ lưỡng câu chuyện sắp kể để xem cần phải sửa chữa cho hạp với hoàn cảnh, trình độ và bản chất thỉnh giả. Bỏ bớt những đoạn tả cảnh đồng dài có thể làm cho câu chuyện thêm nặng nề rườm rà; có khi cần sửa đổi đoạn văn kể chuyện bằng lời văn đàm thoại, câu dài bằng câu ngắn hạp với lời lẽ trẻ con hơn, những danh từ hoặc thành ngữ khó bằng các chữ khác dễ hiểu vân... vân...

2.— **Thuộc lòng câu chuyện:** Chúng ta cần thuộc lòng câu chuyện để khi kể khỏi phải cố gắng nhớ lại, khỏi ngập ngừng làm mất cả hứng thú của cốt truyện. Câu chuyện kể có mạch lạc thông suốt, dễ dàng, tự nhiên, mới hấp dẫn người nghe. Cần phải phân tách kỹ lưỡng, nhớ rành mạch tất cả các chi tiết để cho câu chuyện biến thành như một hồi ký của kinh nghiệm bản thân. Như thế chúng ta mới có nhiều hy vọng thu hút, làm

(xem tiếp trang 29)

ĐỜI MỚI số 135

Bạn NGỌC QUỲ (K.B.C. 4206):

Tôi rất buồn và bức mình mỗi khi thấy mặt em tôi ngân ngơ thất vọng vì tình.

Lẽ ra sau mỗi lần được bắt học đất giá ấy thì nó phải chừa đi, thế mà trái lại nó vẫn cứ theo câu: « Thưa keo này, bày keo khác ». Và những « keo » sau của nó vẫn cứ thất bại hoài hoài. (Có lẽ nó bị sắc đẹp của phái yếu thu hút chăng?)

Vậy mong ông giải hộ giúp tôi xem phải làm cách nào để bảo nó chừa cái tính yếu ớt vẫn ấy đi. Vì mỗi lần nó thất vọng là nó thiếu não, bỏ ăn bỏ uống, bộ mặt nhợt nhạt như kẻ chịu tội; trông thật là thảm hại.

TRẢ LỜI:

Bảo rằng tuổi trẻ không biết yêu, không được yêu, thì cũng không đúng, và cấm đoán một cách khắt khe lại càng không nên lắm. Bậc phụ huynh chỉ nên chú ý xem con em của mình biết yêu sớm hay muộn đã đến tuổi yêu chưa, và tình yêu mù quáng hay chính đáng. Ảnh hưởng bởi vì đầu, để tìm cách dẫn dắt con em.

Nếu đang còn non trẻ mà sớm mơ mộng tình ái thì mình phải tìm mọi cách để ngăn ngừa. Vì lâm vào vòng yêu đương rất dễ trở nên nhác nhớn, sao nhãng bỏn phạn học hành và chênh mảng cả mọi công việc.

Ngăn ngừa bằng cách quan sát sinh hoạt hàng ngày, chú ý đến tiêu thuyết báo chí để cho cậu em đọc. Những cuộc giải trí và giao du với bè bạn cũng phải quan tâm đến lắm.

Trường hợp cậu em, nếu đã đến tuổi yêu, đủ điều kiện tìm yêu để xây dựng đúng đắn, nghĩa là đến tuổi trưởng thành rồi thì theo ý tôi cứ để kệ. « Tình đời » sẽ dạy cho những bài hay và vô giá ấy. Vì mình phụ huynh không còn trách nhiệm gì nữa. Còn nếu đang tuổi học sinh thì bạn phải cương quyết, kéo cậu em có thể trở thành người hư hỏng, đi đến con đường của tội lỗi.

Bạn tìm mọi phương pháp đơn độc cậu em chăm chú bạn bịu vào một công việc gì, sự học chẳng hạn, để không còn những thì giờ nhàn rỗi, ọc không còn thành thói nghĩ đến chuyện người đẹp hoặc viết thư tình. Bạn tìm những câu chuyện đời, kể cho cậu em nghe cho cậu ta có một quan niệm sống thực tế hơn. Nghĩa là con trẻ thì phải quan tâm đến việc trâu giỗ tri dục, đức dục, để một mai kia thành đạt thì lúc đó chọn yêu chân thật và tìm người bạn đường đích đáng cũng không muộn.

Bạn VI NHÂN (Huế):

Tôi chỉ nghe nói rằng ở ngoại quốc đã có một thứ máy giúp người mù có thể trong thấy được. Vậy có đúng không? Đã có bán chưa?

ĐỜI MỚI số 135

Việt Nam ta đã nhập cảng thứ máy hữu ích này chưa?

TRẢ LỜI:

« Đời Mới » số này có đăng ảnh và nói đến Antonio Rubbiani kỹ sư người Ý, mới phát minh ra một cái máy để cho người mù có thể dùng đọc các sách báo được. Vừa rồi lại có tin Bác sĩ William Feinbloom ở đại học đường Columbia săn sóc cho Peser Jacobsen một cậu bé người Thụy điển bị mù, và cho cậu ta thử đeo một cặp kính đặc biệt thì cậu ta đã nhìn thấy được sự vật.

Những phát minh có ích này đã đem lại nguồn hy vọng cho những



người bị đui mù, nhưng vì đang là thời kỳ nghiên cứu nên chưa thấy nói đến việc sản xuất thật nhiều để bán. Có lẽ một ngày gần đây sẽ có bán tại các nước.

Bạn VU TÌNH (Hà Nam):

Trước, tôi có quen vợ chồng anh Lê L. có 1 con. Năm 1945, 46, chiến tranh bùng nổ vợ chồng anh này chạy loạn lạc một người mất ngã. Vợ anh hồi cư trước, buồn bán khố số sau lấy chồng nuôi con, và được thêm 3 con riêng nữa.

Sau 7, 8 năm xa vợ, hôm nay anh Lê L. về và gặp vợ cũ của mình đã có chồng con, nhưng họ vẫn tha thiết yêu nhau như xưa. Như vậy, hai vợ chồng anh này có thể lấy nhau lại được không? Nếu họ lấy lại nhau thì 3 đứa con và anh chồng thứ 2 kia biết đối xử ra sao?

TRẢ LỜI:

Thật rõ là chuyện tình duyên « Ly loạn ». Tôi thấy chuyện hai ông một bà, bộ ba tào quái này thật là « nát óc » cho cả « ba bề bốn bên ».

« Nối lại đường tơ » với người xưa được hay không? Tức là phải có sự đồng ý trên tình hoặc trên lý. Tức là phải có « hội nghị tay ba » để hạ hồi phân giải.

Làm thế nào mà biết được có thể trở về êm ấm hay không nếu như một trong 3 không đồng ý với nhau ở một điều khoản nào. Lẽ cốt nhiên phải ra cửa công, nếu cần. Và đến lúc đã ra cửa công rồi, thì luật pháp sẽ là luật pháp để giàn xếp ổn thỏa « bộ ba tào quái nguyên tử » này.

TRẢ LỜI.— Bạn CHÍNH SỰ (Saigon):

Bạn viết thư hỏi thẳng bộ tổng tư lệnh quân đội quốc gia Việt Nam, hoặc trực tiếp hỏi bộ quốc phòng sẽ cho bạn rõ.

TRẢ LỜI.— Bạn P.T.M.H. (Huế):

Bạn có thể tự trả lời rằng: sự thật bạn đối xử với người ấy ra sao chứ. Nếu như người ta không đầy đủ những điều kiện mà bạn mong muốn thì bạn nên tuyên bố một cách thẳng thắn để cho người ta rõ « lập trường » của bạn. Còn nếu bạn cũng gì... thì có lẽ miễn nói, vì không nói bạn cũng hiểu mà.

TRẢ LỜI.— Bạn NG. LAM TAN (Huế):

Bạn nên viết thư hỏi thẳng bộ Quốc gia giáo dục xem chỉ thị này là do cấp trên hay của riêng trường trung học đó.

Bạn J.H.T.:

Vừa rồi chính mắt tôi được trông thấy một người sau đêm ngủ trên chiếc xe hơi chuyên chở xác chết từ xa về quán y viện thì thấy trong mồm bị nhét đầy đất bùn. Sáng ra người ta biết, đưa anh ta chiếc thuốc khò xong, anh tỉnh táo nhưng như bị mất thần suốt 5 ngày không nói năng gì được, cặp mắt anh luôn luôn đạo đất.

Như thế có phải là bị ma làm không? Tôi thì không tin là có ma quái. Và bác sĩ khám nghiệm thì bảo là không phải là người mất trí. Vậy thưa ông tại sao có chuyện như vậy.

TRẢ LỜI.—

Chính mắt tôi chưa bao giờ được chứng kiến những trường hợp mà ông hỏi nên không đáng trả lời để làm ông hài lòng.

Còn trường hợp trên này có thể vì sẵn tiếng là xe chở xác chết nên một ông bạn nào nghịch đùa mà nhét đất vào mồm trong khi ông ta ngủ để dọa chơi chăng? Bạn chú ý mỗi khi mà ta đánh thức một đứa trẻ nào đang ngủ ngon, nhất là thức giấc nó thật mạnh và đột ngột, ta sẽ thấy nó ngo ngắc, ngằn di một hồi rồi mới tỉnh lại.

Trường hợp người bị nạn này thất thần suốt trong 5 ngày có thể vì ông ta cũng đang ngủ ngon và bị sợ một cách thái quá. Nhất là có thể ông ta yếu tim, hoặc yếu giây thần kinh nên bị ảnh hưởng một cách mãnh liệt như vậy.

Đây là một cách để làm thỏa trí tò mò của bạn. Bạn hãy vận dụng óc quan sát của 1 nhà « trinh thám » để thử điều tra xem sao? Chờ khi nào ông ta bình phục, bạn tìm những câu hỏi để gợi lại trí nhớ của ông ta, có thể có những câu trả lời giúp cho bạn rõ được thực hư đấy.

HOÀI VINH



Otto Zaff cùng chụp chung với một số anh em trong Tòa soạn Đời Mới

TÔI đến Saigon. Không biết tôi đã đi được bao nhiêu cây số. Tôi chỉ biết, tôi đang đi vòng quanh thế giới, bắt đầu từ Âu châu. Lúc tôi trở về Mỹ, tôi ước chừng phải vượt hơn 80.000 cây số và với số tiền trong túi không hơn không kém: 100 đồng « đô la »!

Tôi đã từ Mỹ quốc sang Âu châu 4 năm để tìm học ngôn ngữ các nước ở Âu châu. Sau khi ở Ý, Pháp Nho và Pháp, tôi sang Đức, theo học trong một trường đại học xinh xắn và nửa chừng tôi có ý định ra đi vòng quanh thế giới trong lúc xét lại túi tiền thì đã voi: 100 đồng đô la!

Từ lúc ấy đến nay có lẽ tôi đã đi được 70.000 cây số và đã vượt qua 19 nước: Đức, Áo, Nam Tư, Hy Lạp, Thổ Nhĩ Kỳ, Lyban, Transjordanie, Iraq, Syrie, Iran, Pakistan, Afghanistan, Népal, Ấn Độ, Điện Biên, Mã Lai, Nam Dương, Úc châu, Thái Lan. Tình lại chẳng đường đã đi, tôi không phải trả một đồng tiền chuyên chở nào, nhưng sự thật, tôi đã trả bằng nhiều cách khác. Tôi phải tốn tiền chẳng là lúc phải chờ đợi ở dọc đường. Có khi trong nhiều giờ qua, tôi ngồi trên xe trước khi tôi biết rằng chiếc xe mang tôi tới một hướng khác ngoài đích tôi muốn đi đến. Nghĩ cũng đến nực cười!

Hồi tưởng lại, tôi đã quên những phút bực mình nhưng tôi còn nhớ hàng trăm tai nạn lớn nhỏ suốt xảy ra trong chặng đường đã qua. Tôi đã dùng đến hơn 30 phương tiện chuyên chở, không kể những phương tiện chúng ta dùng hàng ngày và có ở khắp mọi nơi như phi cơ, tàu thủy ở to v.v.. Tôi đã đi trên những chiếc xe hàng cổ có đến hàng trăm năm, hoặc trên những chiếc xe kiểu mới nhất. Tôi đã ngồi nghe ngệ trên những

TÔI ĐI VÒNG QUANH THẾ GIỚI VỚI 100 ĐỒNG ĐÔ-LA

OTTO ZAFF, một sinh viên Mỹ, s u khi du học nhiều nước bên Âu châu, hiện đang đi vòng quanh thế giới. Zaff khởi hành trong lúc túi chỉ còn 100 đồng đô la. Dưới đây là hồi ký của tác giả. Zaff đã đến thăm Tòa soạn Đời Mới và có nhã ý dành hẳn một quyền cho Đời Mới tác phẩm của tác giả. Đời Mới không ngại tốn kém nên đăng được thiên hồi ký này cũng hiện bạn đọc. Thiên hồi ký mới lạ này viết bằng tiếng Anh do ngòi bút của bạn GIANG TẤN thuật lại bằng tiếng Việt.

chiếc xe ngựa ở Ấn Độ, trên xe đẩy, trên mô tô, và có một chặng tôi ngồi trên lưng voi mà tiếp tục cuộc « hành trình ».

Tôi đã từng đóng vai trò một thổ dân miền tôi đến viếng, từ cách phục sức, đến lối ăn mặc, phong tục; vì vậy đi đến đâu thường thường tôi cũng được tiếp đãi nồng hậu cả. Một số người lái xe không hiểu rõ ý nghĩa cuộc hành trình của tôi tỏ ra lãnh đạm, một số nữa hiểu biết qua loa tiếng Anh lại muốn tìm mọi cách giúp đỡ tôi trong tất cả công việc. Trước nhất tôi cần họ dịch cho vài thổ âm xét ra cần dùng đến luôn để tiện bề dễ dàng trong lúc giao thiệp.

Có một người lái xe mời tôi về nhà và soạn sửa giường cho tôi ngủ. Thật ra từ lúc khởi hành đến nay, tôi không nghĩ đến vấn đề ấy. Tôi vội hỏi anh ta:

— Vậy thì anh ngủ ở đâu?

Anh trả lời là anh đã có chiếc giường khác. Nửa đêm, tôi cảm được ra ngoài định tìm người lái xe của tôi thì lại thấy anh ấy ngủ trên bãi cỏ. Anh đã dành chiếc giường của anh cho tôi. Tôi Tân đề Li, tôi có viếng vị thủ tướng Ấn Độ Jawaharlal Nehru. Vài ngày sau, bà Lakshmi Pandit tiếp tôi tại biệt thự riêng của bà. Tôi cũng là thượng khách của đại vương xứ Banarès (trước năm 1947 gọi là Benarès).

Ngày tôi ra đi, đại vương gửi đến cho tôi một cỗ xe ngựa, một người lái xe, và thêm một người « lính lệ » trong bộ đồng phục rực rỡ làm cho tôi có cảm tưởng tôi là nữ hoàng Eliza-

beth trong buổi lễ đăng quang. Đến Katmandu, tôi đến yết kiến thủ tướng xứ Népal.

Tôi rời Népal bằng đường hàng không đi từ Katmandu đến Patna... Tôi Gangtok, tôi đi ngựa cùng với công chúa Coocoola của xứ Sikkim. Sau này công chúa cho tôi mượn xe trong nhiều ngày. Đến Darjeeling tôi có đến thăm nhà dân đường Tensing, vị anh hùng chiến thắng ngọn núi Everest cùng với Edmund Hillary.

Đại vương xứ Cooch Behar có mời tôi đi săn beo. Chúng tôi ngồi trên lưng voi và đi suốt trong 10 ngày. Cứ cách hai ngày tôi lại thấy beo nhưng tiếc rằng tôi bắn sai đích. Tai nạn nhỏ đến tai nạn lớn, nhưng may mắn là tôi đều được bình an vô sự. Đến Isfahan. Isfahan cách biên giới Pakistan chừng 1.500 dặm. Tôi phải vượt qua sa mạc. Nghỉ được chừng 6 giờ tôi lại phải chuyển động đến 20 dặm, lại nghỉ 4 giờ trước khi lên xe đi Zahidan.

Người lái xe tỏ ra rất có thiện cảm với tôi. Gã lấy tay thân mật vỗ vào lưng tôi rồi nở một nụ cười chân thật với tôi. Đi chưa được xa bao nhiêu, gã cho dừng xe lại và say mê tụng kinh cầu khấn. Tôi để ý thấy gã trải chiếc chiếu nhỏ xuống nền xe, cỡi giày và quỳ sụp xuống lạy.

(Ký sau tiếp)



Otto Zaff ngồi trên voi đi săn beo với đại vương C. Behar



Đền Kathman'u ở Népal



★ PHÓNG SỰ CỦA PHONG SƠN ★

HUẾ, chủ nhật. Thiên hạ chật ních ca bển xe. Những chuyến xe Huế Cầu hai, Huế Văn xá, Phú ốc v.v.. chật ních cả người từ sáng sớm. Chủ hăng đã lẳng lẳng mỗi ngày bốn chuyến nữa thế mà vẫn đầy người. Tiếng gọi nhau, cãi vã huyên náo. Cảnh bình sắp đặt, la hét om sòm. Người ta dành nhau bước lên xe:

— Thôi, đẩy rồi, chạy đi.

— Mấy bà chờ chuyển khác! Chúng tôi vô liền chứ..

Số người còn lại, nóng nảy, tức tối vì đã lỡ mất một chuyến xe và còn phải đợi đến 2, 3 giờ sau nữa. Hai ông lão ngồi dưới bóng cây (cũng chờ xe) khá chuyện. Trông nét mặt họ tươi vui lắm. Một ông vắn xong điệu thuốc cầm lên miệng:

— Cho chặm một chút chú xã!

Ông kia bật lửa đưa cho bạn trong khi phả một hơi khói dài:

— Chà! tre « lóng » ni mắc quá một cây bằng cườm tay hai chục bạc. Mần răng cho nổi. Lãng mền là tiếng nhiều tre cha hị, Rứa mà chừ không còn một cây. Hao hại quá.

— Ừ cả vườn tre um tùm rứa mà chừ phải đi mua từng cây về làm nhà. Nghĩ cũng tức.

Một người đạp xe ngang thẳng lại:

— Ô! hai bác, bữa ni về làng rồi à! Đã yên ổn chỉ chưa mà lò mò về đó!

Hai ông lão cười:

— Chỉ nữa mà không yên. Miễn là dứt tiếng súng, khỏi sợ chết là được. Bom đạn khổ lắm anh na. Còn tụi tui thì sống chết nhờ đất. Về mà mần ruộng mà ăn chứ ở đây mần chi, Cục chẳng đã. Ở đây ăn không ngồi rồi, ở dưới làng thì ruộng bỏ hoang.

Hai ông lại nhìn nhau cười khanh khách. Một ông day lại phía chúng tôi:

— Mấy cậu cũng về làng à?

ĐỜI MỚI 135

— Dạ, nhưng không biết đi xe đạp có được không?

— Được, ai bắt, họ về biết mấy, làng cậu ở mô..?

— Dạ Văn Xá.

— Rứa à! chà! đây với đó 13 cây số ừ! về mà chơi- thăm bà thăm con Bữa ni yên ổn rồi chỉ mà sợ.

Chúng tôi từ giã bển xe, đạp chậm chậm. Những cô gái gồng gánh chạy từng đoàn. Những cô hàng bún đầy.

— Mi ơi! mi biết tiếng bún Hương Cẩn không? Ngon lắm mi nà! Bún nước mắm chanh tỏi của mấy o thì ngon tuyệt.

Một anh bạn buồn rầu lên tiếng:

— Mấy lâu loạn lạc, làm gì có bún Hương Cẩn mà ăn. Bữa nay mới thấy mấy o gánh lên phố bán đấy.

Mà thật. Trông các cô vui tươi quá. Vừa gánh chạy vừa chuyện trò như bập rang.

Trên mọi nẻo đường về quê, người ta đi lại rộn rịp. Người ta mong về tìm lại hương vị của đồng quê sau tám năm trời xa cách. Những người của đất ruộng trở về với đất ruộng. Họ về nhúm lại bếp lửa tàn, che lại mái lều tranh và đổ lại mồ hôi cho lòng đất thân yêu. Về để gây dựng lại quê hương sau một thời tan nát.

Xe chúng tôi đã ra khỏi thành phố. Nơi đây trạm kiểm soát cuối cùng cũng dễ dàng để cho dân cư đi lại. Không có sự xét hỏi lời thôi như trước nữa. Tiếng ồn ào của đô thị mất dần và đây: Trời xanh cao, không gợn chút mây. Nắng vàng rải nhẹ trên đường nhựa dài hun hút. Tôi buồn rầu nghĩ rằng con đường dài xuyên đất nước này có lẽ cũng vui mừng vì giang sơn, sắp thăm lại về thanh bình nhưng cũng đau đớn còn cần ngàn gót chân người du

khách giữa hai bờ biên giới phân chia. Gió lộng thổi. Càng đi xa, lừng mạc tiêu điều càng hiện ra. Ngàn cây xanh, tre lá lướt không còn nữa. Vài ba nóc nhà lụp xụp tiêu tụy nằm sát vệ đường bên cạnh những nương khoai xơ xác.

Ruộng lúa bắt đầu lổ nhưng giữa màu xanh đẹp đẽ ấy nổi bật lên màu nâu thẫm của đất cần cỏ cháy nhiều hơn. Vài tiếng hò đập nước vang lên giữa đồng quê hiu quạnh. Chao ơi! bao kỷ niệm ấu thời. Trong tiếng hò, tôi nghe rõ tiếng « rục rục » của vòng gỗ xe cuốn nước dưới lòng sông lên. Ước gì mai

đây đồng quê sẽ rộn tiếng hò được đầy màu sắc ấy và màu xanh của lúa sẽ thắm cả chân trời.

Những đoàn xe nhà binh, xe hàng chạy vùn vụt. Những chiếc xe chắc cũng sung sướng được chở đầy hành khách muốn phương không còn e ngại khi phải chạy qua những con đường lồi lõm miền quê.

Thân hình của nó cũng đã tan nát nhiều lần vì mìn đạn... đã đau đớn chứng kiến cảnh tan xương nát thịt của hành khách thân yêu của nó ngồi trên. Nhưng hôm nay nó vẫn còn tồn tại để được yên lòng chuyển vận bạn người về quê hương xứ sở.

Vài anh lính rảo bước trên đường nét mặt vui tươi. Mỗi người xách một bọc vải.

Có lẽ quả bánh mua trên tỉnh về.

Một anh lớn tiếng gọi mấy anh sau:

— Mau đi đây. Gần thấu rồi. Có lẽ mạ tau đang đợi ghé lăm. Ngày ni kị « ông » tau đấy.

Anh ta lại nhìn miết về phía trước rảo bước. Trong cặp mắt sáng ngời có hình ảnh bà mẹ góa tựa cửa chờ con và trên bàn thờ mấy lư bực bậm nhện giăng có lẽ mùi trầm hương thơm ngát và ánh đèn thắp lại màu ấm cúng năm xưa...

Đây Triều sơn tây. Một làng sầm uất nhất ở huyện Hương trà giờ đây chỉ còn lại những ngôi nhà mới cất bao quanh một vị trí quân sự khá rộng. Những lùm cây xanh chạy dài hai bên bờ sông năm trước biến mất.

Những tòa cổ miếu, những cây cổ thụ không còn lại dấu vết gì nữa. Vài ngôi nhà to lớn giờ chỉ còn những bức tường đổ vỡ in rõ dấu vết của bom đạn một thời. Nhưng trên con đường đầy cỏ dại dẫn vào làng ta thấy nông phu lữ lượt ra đồng và tiếng chào hỏi nhau sau mấy năm (đọc tiếp trang sau)

HÀ NỘI ƠI !

Hà Nội ơi !
Xa rồi !

Tháp Rùa lung linh sáng,
Mây mờ biển biếc trời !
Nẻo cửa đầu Ô ngút trời nắng đầy,
Vàng xáy tháp núi.
Cát bụi ngậm ngùi thương cổ đô !
Đây sông nước Tây hồ
Xôn xao bờ biển,
Dầm cánh chim rừng chia biệt dặm trùng
đương !

Nắng đỏ phố phường,
Rừng rưng lửa sáng !
Ôi ! Hà Nội mệnh mang
Gió ngàn, sao đục !
Tiếng rộn vang đường dục bước đi !
Trời nghiêng bóng núi,
Mây dựng thành trì.
Lối về hoa nắng nở,
Màu dáng ngập đôi mi !

Hà Nội ơi !

Xa rồi !

Dặm trường chia lự !

Lạc thôn, chiều ly biệt...
THẾ VIÊN



PHƯƠNG ẤY

Mây lạc có về phương ấy không ?
Núi Châm bên ấy nắng còn trong,
Gió mùa tiền lên đầu đó,
Gió bắc nơi đây rớt ngập đồng.

Phương ấy nương cây trên đá sỏi,
Ngó vào vàng rẫy, lúa xanh non.
Đất nào sắc cũ loang màu gió,
Khói biếc tàn xiêu nẻo lạnh mòn...

Quán nghèo xơ xác vàng xô nắng,
Lối cũ chiều tuôn ngút dặm dài,
Bốn phía sông mờ cùng núi thăm,
Nhớ về nghiêng mái cỏ bông phai.

Phương ấy trâu rừng vang tiếng mõ,
Nửa chiều mơ phấn nhạt màu son.
Về nương đốt lửa năm nghe gió
Âm hưởng ngàn mùa nhớ núi non.

Sông núi đang chờ một ánh hương
Mây mùa thu cũ lạc mười phương
Bao giờ theo gió ngời thôn bản
Phấn một mùa hoa nhuộm sắc rừng.

CHÁU LIÊM
(Trong Kỷ Nguyên)



CHIỀU nào cũng vậy, không gặp nhau
ở đầu phố này thì cũng thấy nhau ở đầu
phố kia. Chân đi vương trong bụi kính
kỳ mà tường trên đường cát bụi gió
sương Trong hồn đứa nào cũng nuôi cái
mộng đi xa, trước hết là để ra khỏi cái
ngực tù ngục đọng, bình lặng hóm nào
cũng như hôm nào; sau bà để cho buổi
phôi khói thơ cái không khí cũ ngàn
năm, ốc được thêm vài món ăn lạ. Đi
bên nhau, tìm mãi không ra khỏi mấy
dãy nhà cao, bàn chân không qua quá
mấy nẻo thì thành, mà cõi lòng như rợp
biển xanh, đôi mắt mơ hương đồng núi.

Cũng có một chiều bụi nhiều, trên
gác hẹp, có đứa đã viết những văn
phóng túng hiên ngang, tưởng mình
đang đi qua đèo Hải Vân ngập gió ngàn,

mơ đang hát những câu hành quân dưới rừng thông vì vút trong trắng nỏ.
Tâm trạng chung là đứa nào cũng ôm mộng đi xa. Đi đâu cũng được, cho chân
đỡ từ túi, cho mắt khỏi vương vãi, và cho bàn tay làm việc nhiều hơn. Để tài
đã mồi meo cả rồi, phải hong trong nắng, phải phơi trong gió hạ hoãn mới
thay đổi được. Cũng có một sớm nào, có đứa, dầy đã mất để, mà không còn
dây, trở về, chúng mình chắc hẳn đã tìm thêm bao nhiêu cái lạ của xứ sở,
nhưng rốt cục cũng chỉ còn một câu: « Đi mô cũng rửa » !

Chiều ấy, lại trầm ngâm hơn. Cảnh cũ người quen quá, này bức thành
vẫn cổ kính muôn đời, dòng nước vẫn vô tư trôi như thời gian, lòng chúng
mình đôi khi lại đi về con đường cũ, cái ý sống ấy thành thử cũng không có
hướng. Có kẻ ra đi, chính lòng mình được thay đổi nhiều mà không biết, mới
cũ đã lẫn lộn với nhau rồi. Chỉ chúng mình là thấy thôi, hẳn đi một độ, trở
về, con người đã thay đổi khác, không kể những nét phong trần trên khuôn
mặt, cứ nghe giọng nói thì biết.

Lại một cái lợi nữa: hẳn viết được nhiều hơn, không như chúng mình
phải bơi mồi trong đồng rúc rặc đề tài. Hít gió ngàn, nghe sóng biển quen đi,
đến khi quay về thấy phố phường cũng là một cái thú nữa. Thở thì đã có cái
hương thú ra đi, thì cũng có cái thú vị trở về.

Chúng mình lại mơ màng một chuyến đi, dù là chuyến đi nhỏ nhỏ và gần
ngần thôi. Nghe tiếng còi tàu, nhìn cánh phi cơ, mắt thẳng nào cũng sáng long
lanh như vì sao, ước một cuộc viễn du không về. Cái mộng ấy cứ nằm mãi
trong đầu như xây lâu đài trên cát. Đến khi phố đỏ đèn, quay về nhà, nhà
cũng đỏ đèn thì mới bình tĩnh.

Không hẳn, chúng mình lại nhìn nhau: cũng có ngày đi! Tối hôm ấy có
lẽ đôi thằng khát trắng, thêm gió, ngồi trầm lặng trên một góc vườn hoa cạnh
sông Hương. Đôi mắt nhìn xa quá cũng không ra khỏi ánh điện đường. Ở đây
dén đã át cả bóng trăng, bụi đã hết hương vị của gió.

Thế mà chiều nay, nghe tin đột ngột xa Huế, mình buồn quá. Lòng muốn
thay đổi, đến khi mong muốn đó đến nhanh quá thì lại thất vọng. Hay là anh
chàng đã thương Huế rồi, thế cũng không thắng nổi cái khát gió mười
phương sao. Cầm chặt bàn tay khẽ bảo: « Chuyến đi nhỏ đến đâu, làm sao cho
khỏi bụi ngời. »

Phố cũ, thành xưa tuy xưa cũ, mà cũng ưa nhìn mãi kéo hồi kia đi xa
thấy nhớ. Thế thì cái cũ đã là không phải cái bỏ rồi. Như ông bạn lượm những
cái tàn thuốc hôm nọ vẫn thành một điều thuốc mới, mình cũng nhặt ít bụi
ở đây làm thành cái gì cho mới... mới đã. Ông bạn đi chắc cũng thấy ngợp
lắm thì phải, ra gió lâu thì quen.

Ở đây, nắng nhạt nhạt quá, lâu lâu lại mưa cho thành đồng thêm rêu,
cho cổ đồ thêm buồn, nhưng lòng mình lại vui qua những ngày hừng nắng.
Thôi, mai là ông bạn lên tàu rồi, phương xa có gì lạ thì gói ghém gửi về cho
mình với, ở đây bụi vẫn thơm như thường. Không biết khi lên tàu, có nhìn
lui Huế nữa không, nếu không mới gửi đấy !

Tùy Bút của HUY PHƯƠNG • Tùy Bút của HUY PHƯƠNG

NHỮNG KẺ KHỔN CÙNG

Nguyên văn của VICTOR HUGO — NGỌC ANH dịch

TÚP lều xiêu dầm trong đêm mờ mịt,
Bóng hoàng hôn dằng dặc kín khắp gian
nhà
Chỉ chấp chớn vài tia sáng mờ xa.
Đôi mảnh lưới trải theo tường ủ rũ,
Rò chén bát trên chiếc hòm đã cũ
Ở góc phòng soi rõ chiếc giường tre.
Chiếc màn dài buông kín chầy lê thê
Và bên cạnh năm thăng Cu Tý ngủ,
Năm lần lóc trên ghế dài cả lũ.

Mẹ chúng quý cầu khăn đóng thắm
liền.
Mặt bơ phờ nhợt nhạt gục nghiêng
Vào bên chiếc giường không. Hiu
quạnh quá !

Ngoài kia sóng giat dào tung trắng xóa
Đại dương rền rức nỏ với trời đêm
Và loăng bay trong sương, gió, đá
ghềnh...

Người chồng lái thuyền buồm đi
đánh cá:
Cứ sáng sớm băng mình ra biển cả.
Vợ ở nhà lo khâu vá lưới buồm;
Sửa đồ nghề bên song chái cá thơm,
Nàng mơ mộng dăm chiêu nhìn thắm
cảnh:

Lũ con đói ăn toàn cơm gạo hầm,
Bốn mùa trôi chân đi đất không giày !
Gió thét gầm như vượt cả từng mây...
Nàng khoác áo cầm đèn lần xóm vắng:
« Trời; Khuya quá ! Ta ngủ xem
bổ hân

Đã về chưa, bề lạng hoặc mưa nhiều ?

Bỗng mắt nàng bắt gặp mái tranh xiêu
Sập sụp đổ bên đường mờ tăm tối;
Gió vô mạnh lếp cửa rên hấp hối...
Thăm như mình: « Ta ghé lại xem sao
Vi chiều nay bổ nó có tạt vào,
Bà mẹ goá một mình đang đau nặng.
Ồ ! Suýt nữa ta vô tình quên băng ! »
Rồi kẻ tai, nàng gõ cửa im chờ.
Không tiếng người. Gió lạnh thổi
phát phơ.

Nàng thương cảm cho cảnh đời đơn
độc,
Hai đứa bé không có người săn sóc;
Bà lảng giềng đau ốm thảm thương
thay !

Đợi hồi lâu, nàng lại gọi: chị này !...
Nhưng vắng lặng; bốn bề không
tiếng đáp

— « À họ ngủ, ta chờ thêm chốc lát... »

Nàng bước vào, đèn chiếu sáng bên
trong,
Mái lều im bên bãi bề thét gầm.
Nước nhỏ giọt khắp trần rơi xuống đất.

Một xác chết nằm rợn rùng ca giắc:
Bà lảng giềng tắt thở ngủ lim im.
Chân không giày, mắt đờ dại thoi nhìn
Dáng khùng khiếp ! Thì hải người mệnh
bạc,

Tóc bù rối như hình ma sớm thác !
Mới hôm nào là mẹ đảm đang, vui !..
Bên chiếc giường thấy lạnh của
người Bu.

Hai đứa bé nằm trong nôi cuối ngủ,
Một gái, một thằng trai chưa hết bú,
Đắp trên mình manh áo kín từ chân:
Khi biết mình hơi thở yếu đi dần,
Trong đêm tối từ thân về lờn vờn,
Bà mẹ muốn phứt hải hùng rùng rợn.

Và lạnh lùng không đầy dọa con thơ,
Nên đã nhường manh áo tự bao giờ.
Cho lũ bé; cam nằm trong giá tuyết.
Kìa ! Vào đây, không một lời tiễn biệt
Vợ anh chài lại hấp tấp và về
Bước vội vàng run rẩy giữa đường
quê.

Tay nâng ấp vật gì trong manh áo.
Nàng lại chạy ! Tim đập dồn huyền
náo,

Mắt quay cuồng, không dám liếc
đang sau.

Đem vào nhà ! trong bóng tối đêm
thâu

Nàng đặt vội trên giường tre duy nhất,
Dáng sợ sệt như hành vi kẻ cắp !

« Chồng tôi về, người sẽ bảo làm sao ?
Năm tháng con nheo nhóc sống cách
nào ?
Chưa chúng đồ mồ hôi cùng lo nghĩ !
Sao ta lại dẫn về thêm nữa nhĩ ?
Thật hoải cố ! E còn bị rầy la !
Thôi đành lòng... Kìa ! Người sắp đến
nhà !

Ồ ! không phải. — Ai kia ? — Không !
Cơn gió
Cửa rung động như có người lấp ló.
Người chưa về. Ta thấy sợ làm sao !
Nếu lúc này người ngoài gió bước
vào !... »

Nàng lo lắng, rồi run run nghĩ ngợi...

Cửa xịch mở sáng lên: anh chài lưới

Bước vào nhà, khoan lưới ướt trên
vai !

Miệng mỉm cười ngoài cửa bảo:
« Nghề chài !... »

Bề nay nhộn thiết công toi nhiều
quá ! »

— « Trời tốt chứ ? Nay làm bao
nhiều cá ? »

— « Ô ! Gió chiều, chẳng bữa được
bao nhiêu »

Gió khát khe, lưới thùng, đứt dây lều,
Bề huyền náo, thuyền như ghì theo
sóng.

Khô nhọc thật, nhưng lòng anh sung
sướng

Khi bên em anh vuốt mái tóc xanh,
À, em làm gì trong lúc vắng anh ? »

Nàng rung sợ, trả lời trong bối rối:
— « Em khâu vá, nghe sóng gầm lúc tối
Mà hải hùng... »

« Rồi như kẻ gian phi
Kẻ ngợp ngừng như muốn đầu điều gì:
— « Chị hàng xóm hỏi chiều vừa tắt
thở.

Bỏ đôi trẻ mồ côi còn quá nhỏ;
Thằng cu Huy chấp chững đứng
chưa xong,

Còn con lan bập bẹ chữ... « Mẹ...
bồng... »

Nàng vừa chết ngay sau khi anh lại,
Gieo túng bán lên đầu đàn con dại... »
Về nghênh trang, anh chài lưới gãi đầu.
Liệng vào giường chiếc mũ ướt màu
nâu;

Giọng vồn vã: Năm thêm hai là bảy !
Mùa mưa gió, bữa cháo rau dưa đây !
Biết làm sao ? Ta phải chịu quên mình.
Em hãy mang về lũ trẻ cho Anh !
Chắc tỉnh dậy, chúng rợn rùng từ khi.
Hồn người chết sẽ thỏa lòng hoan hỷ.
Nếu nhà ta rộng cửa đón con bà,
Về sống chung cùng lũ trẻ nhà ta,
Chúng là chị là Anh em tất cả...
Đầu khổ cực và uống toàn nước lã.
Anh vẫn vui. Kìa ! Em bước đi ngay !
Ồ, sao Em do dự ? Những lúc này,
Thì đáng lẽ Em vui mừng chạy gấp.
Hay Em đã gặp điều chi buồn bực ? »

Nàng lần vào đến cạnh chiếc giường
tre,
Vén bức màn...: « Hai đứa ngủ đây
kia... »

NGỌC ANH lược dịch

VĂN NGHỆ QUỐC TẾ • VĂN NGHỆ QUỐC TẾ • VĂN NGHỆ QUỐC TẾ • VĂN NGHỆ QUỐC TẾ

AI LÀ THỦ PHẠM ?

TRUYỆN TRINH THẨM CỦA THANH THẢO

Tôi nhồm ngay đây. Người bụng bực. Có tức mình không chứ? Giấc ngủ trưa khoái duy nhất trong tuần — trưa thứ bảy chiều nghỉ — cũng không được yên.

Tiếng mẹ tôi mắng chị làm ở sau nhà:

— Chẳng phải mày thì còn ai vào đây chứ?

Mẹ tôi lại hạch:

— Dấu chân mày còn in rõ rành rành đây nè. Thế mà còn chối trước chối sau.

Tôi dụi mắt, xuống nhà sau rửa mặt thì nghe chị ở nhỏ nhẹ trả lời:

— Dạ, con không có lấy. Dấu chân này là khi này con đi cầu ngang đây.

Mẹ tôi đã đề quyết chị làm làm thủ phạm rồi, nên không gặng hỏi nữa. Bước lên nhà mẹ tôi còn buông một câu:

— Hai cái trứng gà chẳng là bao nhưng tao tiếc công con gà mái vàng phải ấp mất mười hôm quên ăn quên uống.

Chị Ba lặng lẽ ra sân cất rổ bát vào nhà.

Tôi bước đến cửa ngõ ra chuồng gà. Nâng gắt quả. Tôi thấy bực bội khó chịu.

Nhìn mấy dấu chân lẫn dấu guốc in lên sân cát trắng xóa. Mắt tôi rung rúc. Dựa cửa tôi tự hỏi: « Tại sao lại thế nhỉ? » Ốc tôi quay cuồng với « hai cái trứng gà và « thủ phạm: chị Ba ». Tôi thì không cho chị Ba là thủ phạm vì sự thật thà của chị. Chị đến giúp nhà tôi đã được 5 năm rồi còn gì. Chị mở cối nên mẹ tôi vẫn coi như con cái và còn cho đi học trường truyền bá quốc ngữ mỗi tối. Nhưng cái tuổi 14 của chị làm cho tôi rất nghi ngờ.

Bé Loan lòi tôi về thực tế:

— Anh Thảo, hồi này em cho gà ăn lúa.

Tay nó chỉ vào ống lon.

Nhìn mấy hạt lúa còn sót lại ở sân với mấy nhát bới của gà, tôi nghe em gái ngoan tôi nói:

— Hồi này, em không ngủ được, mà thức thì không ai chơi với, nên em lấy lúa ra gọi gà cho ăn.

— Ấy chết, thế em không sợ bọ gà ư. Nếu mẹ biết thì đã phải đòn.

Bé Loan nũng nịu:

— Mẹ không đánh em đâu. Hồi này

mẹ ra đây vô đầu em và còn « thơm » em nữa. Mẹ lại khen em ngoan.

— Chắc em cho gà ăn no nê.

— Nửa lon này. Em cho nó ăn từng chút một. Em rất thích nhìn mắt nó dợ tay em rải lúa.

Tôi cúi xuống « thơm » em tôi một cái rồi bảo nó lên nhà.

Tôi ra chuồng gà. Nhìn gà mái vàng đang sù lông ấp cái ổ dề dưới đất bên vách chuồng gần nhà bếp, tôi ngồi xuống, với đưa tay vào gần ổ. Nhanh như chớp gà mái mổ vào tay tôi một cái đau điếng. Bước qua hông chuồng, tôi ngó góc nhà bếp.

Lui hui ở xó bếp một lát bực-bội tôi đi tắm.

Cơm chiều.

Nhìn những mái tóc còn ướt được chải suông của các em, lòng tôi lại hân hoan lạ. Chiều êm, gió mát. Ngồi vào bàn cơm mẹ tôi nói cho ba rồi, nghe chuyện hai trứng gà mất cắp, mắt nhìn chị Ba.

Tôi mỉm cười, bảo:

— Chị Ba, cho tôi chiếc đĩa con chị đem cái đĩa dề cạnh chén cơm của tôi.

MƯA ĐÊM

Mưa đêm,

Ướt lòng tôi,

Ướt lòng anh,

Hai mái đầu xanh,

Hai tâm hồn tội-lỗi,

Cùng ôm ấp mộng lành,

Anh có nghe chăng?

Ngoài kia trời lạnh lẽo,

Tiếng ai bước băng băng,

Và muốn hạt mưa rơi.

Mưa rơi, rơi trắng xóm nghèo,

Bóng đêm hấp hối, lửa leo lét đầu,

Phố chợ một màu,

Mưa đêm mau mau,

Lệ trôi đỏ trắng mắt đau,

Sấm rền, gió rít đầu đầu đến về,

Bầu trời lệ thê,

Từng luồng chớp loáng.

CHO NHÂN LOẠI YÊU NHAU.

Siết chặt hai mái đầu.

Xoa nhòa ĐỜI NẮNG TÌNH ĐAU.

Gột phát Bụi bặm, hơen màu Tóc tang.

Saigon 54.

KHÁI LINH



Quay sang phía cha mẹ tôi ngồi, tôi vui vẻ:

— Con đã tìm được thủ phạm rồi mẹ ạ. Tôi lại cười và bắt đầu tôi chậm rãi kể lại cuộc điều tra và nị đuổi bắt thủ phạm cho cả nhà nghe.

— Bé Loan là đồng lõa trong vụ này đây ba ạ.

— Em « hồng » có lấy, bé Loan cãi. Mẹ tôi chặn lại:

— Ba, bộ mày buộc cho bé Loan ăn hả? Tôi dính chánh liền:

— Không phải thế mẹ ạ!

Rồi tôi tiếp:

— Trưa nay, nghe mẹ mắng chị Ba, lấy cặp hai trứng gà, con cũng nghĩ cho chị vì nếu người ngoài thì họ rình trộm ở rồi. Nhưng khi ra xem chuồng gà, con không thấy một vết chân người trong chuồng và hơn nữa máng nhện còn y nguyên. Con thấy ở chân vách, một lỗ trống nhiều dấu chân li ti, với hai bệt dài từ ổ gà ra lỗ ấy đến vách bếp. Con biết ngay Bé loan là đồng lõa còn thủ phạm là hai chú..... chuột.

Mọi người đều cười. Tôi tiếp:

— Vì trưa nay bé Loan gọi gà cho ăn. Nhưng nó lại cho ăn từ nhúm một nền mái vàng phải ở gần nó rất lâu. Lúc ấy nhà vắng vẻ nên hai chú chuột đi kiếm ăn, khi qua chuồng gà, thấy ổ trứng ngon quá, nên một chú nằm ôm một chú kéo về ổ. Rộng thì giờ, hai chú làm ăn được hai chuyển, nên còn hai vết dài ở đất. Khi biết là chuột, con lật dật theo dấu vào nhà bếp. Lục thùng đồ ở góc bếp ra con đập chết được một con, còn một chú nhanh chân tẩu thoát.

Và đây hai trứng gà (Tôi móc túi lấy ra để lên chiếc đĩa). Thủ phạm con để nằm sau nhà, đồng lõa thì đây nè.

Dứt lời tay tôi nắm lấy Bé Loan. Cả nhà đều cười, nhưng tôi biết chỉ nụ cười của chị Ba là tươi hơn hết.

Ba tôi tuyên bố: « Tối nay, cả nhà đi coi hát bóng ». Các em tôi đều vỗ tay. Khen tôi hay mừng « ci nè »?

THANH THẢO
ĐỜI MỚI 135

MÀM XANH VĂN NGHỆ



HAI MÙA HOA

Gửi M. Nha Trang

Một hôm, anh lại về quê cũ,
Lạnh lùng, em bước vội xe hoa.
Ấm quá, nắng tươi tràn khắp ngõ.
Hoa máu rơi rơi, cánh gió xa.

Tung tăng, anh nhặt đài hoa héo.
Đề ngàn ngơ buồn tiếng thở dài.
Anh bảo: « Mùa hoa xưa còn thắm !,
Sao vội tàn đi đáng thương tha ! »

Chiều cũ, ôm hoa trong tà áo,
Em nói rằng: « hoa đượm hương duyên.
Thắm quá ! áo em màu trinh bạch
Tang chế cho hoa rụng khỏi ngành. »

Từ đó anh xuôi giòng sông lữ,
Nửa mái đầu xanh nhuộm bụi đời.
Hoa không ngợp lối đường quan ái.
Nhưng ghen lòng anh, xác hoa rơi.

Đề một mùa hoa, về xóm cũ,
Đường quê rắc rắc cánh hoa rơi.
Bánh nghiêng lên hoa tan nát cả !
Hai mùa hoa: hương sắc nhạt rồi.

LÊ ĐẢO LINH



SỚM MÙA XANH

Sớm mùa xanh, đường thơm hoa ngát
ở

Các em tôi vui bước tới trường xa
Tìm mở rộng hiền hòa nghe đón gió
Mắt lung linh nét lửa thuở nào qua?
Mầm thế hệ! ngày mai ngời sáng đẹp
Muốn tìm xanh say ánh nắng huy hoàng
Nhựa chan chứa, dịu mát lòng đất mẹ
Và không còn sầu khổ những ngày tang
Các em ơi! ta đi trong gió sớm
Gắt mà đi, vững chắc với thời gian
Rồi em ạ! những bình minh rạng rỡ
Đời thanh thang rồi mãi nhạc liên hoan
Tuổi chúng ta, tuổi ngọc của mùa sang
Nâng đầu nước đức can trường tìm trẻ
Tôi đã thấy trong mắt ngời ánh lửa
Một trời mai nắng gió nở huy hoàng

Thu khai trường 54

HUYỀN DIỆU ĐÀM HUY CẬN

ĐỜI MỚI 135

ĐƯỜNG VỀ QUÊ

— (TIẾP THEO TRANG 21) —

— Chà! lâu ngày quá. Cậu độ rày lớn ghê. Tôi nhìn mãi không ra. Thế hai ông bà độ rày ra sao? từ ngày chiến tranh bùng nổ rồi lưu-lạc những đâu? ..

Tôi định nói nhưng hình như biết câu chuyện khá dài, người đàn bà ấy tiếp:

— Mà thôi! cậu ghé vô nhà ở lại ăn cơm, rồi nói chuyện nghe! Tôi chỉ không có chữ khoai sẵn thì nhiều. Chừ đói bụng chưa? Ăn chi mua cậu hí!

Tôi cảm động trước nhiệt tâm của người đàn bà chất phác. Tôi thấy trong lời mời tất cả sự thành thật, thương mến, không cầu kỳ, giả dối như bà con ở đô thị.

Tôi hỏi qua chuyện khác:

— Mua bán khá không bác.

— Khá lắm cậu ạ. Nhờ Trời không biết có yên được mãi không cậu hê. Bữa ni, người các nơi tới loạn. Cả múi rế lắm. Bữa trước mần chi có cá mà ăn. Cả tổng mình chỉ có mỗi một cái chợ ni. Thành ra bán đắt lắm. Cậu thấy có đồng bằng mấy lối trước không? à! cậu vô nhà đi, Nhà tôi mấy bữa đi nằm nhà thương mới về.

Rồi bà ta hạ giọng:

— Nhà tôi bị đạn cậu ạ. Lạy Trời lạy Phật may mà chữa kịp. Nhà tôi tan nát cả. Đạn ca nông đó. Thiệt mấy bữa nó đỡ sống đỡ chết. Nhưng biết mần răng. Ra đi thì đói.

Chúng tôi loanh quanh trong chợ. Chen lấn nhau, dân tứ xứ mua bán vui vẻ. Những nét mặt chất phác đầy vẻ chịu đựng nhưng hình như không còn vẻ luồn cúi, khuất phục. Khói lửa đã làm cho họ cần cỗi điều đứng nhưng họ cũng cố tìm hiểu những cái gì bão tàn áp bức, đè nén họ. Họ chỉ còn nghe theo những ai đem lại cho họ hòa bình, cơm áo, an cư lạc nghiệp nhưng phải có tự do, một thứ tự do chân chính.

Con đường làng cỏ mọc đầy, những nóc nhà lụp xụp chen lẫn nhau bao quanh một cái đồn. Nhà nào cũng có một cái hầm, kiên cố. Hầm xây bằng đất hay « tạp lỏ ». Một ông lão nghe

chúng tôi xầm xì, nói vọng ra:

— Rửa mà đạn « ca nông » còn làm sập đi đấy, mấy cậu ạ! Ghê quá.

Ông lão đang chể lạt và giữa sân, một đồng tre nửa ngọn ngang.

Tôi hỏi:

— Thưa Cụ, làng mình chắc hết tre rồi Cụ nhỉ?

— Ui chà! Còn cây mô nữa. Tiệt hết, Tui phải lên « còi » phổ mua về mà làm. Một cây năm sáu chục bạc. Khổ quá.

Tôi nhìn lên mái nhà. Tranh tre bị lật tung. cột tre nứt, nê, gãy đổ,

Ông lão chỉ tay và thấp giọng:

— Đạn trái phá đấy. Cái bàn thờ cũng nát hết cả. May mà mấy đứa cháu xuống hầm kịp. Rồi chỉ tay ra vườn.

— Cậu ngó cây mít to rửa, bị một quả mà chừ chết khô. Chà! hẳn làm bằng thứ chi mà độc gớm.

— Thưa Cụ, mấy bữa ni thì khỏi lo nữa Cụ hí!

Ông lão cười khà khà:

— Vâng! mấy bữa ni yên. Đêm ngủ thẳng giấc. Ngày đi làm ăn được.

Một không khí kiến thiết, xây dựng rộn ràng trong thôn xóm. Nhà nào cũng có người về. Họ sửa sang, sắp đặt. Đồng quê đã thấy bóng trai gái hơn hờ làm ăn, trâu bò hình như cũng yên lòng cây bừa hay gặm cỏ.

Tôi chợt nhìn sang bên kia sông. Một nửa làng này bị cháy trụi. Hỏa thần đã tàn sát hết cả cây cối nhà cửa. Chỉ còn lại một màu nâu đen tang tóc.

Những chuyển đồ ngang chật ních cả người. Kể ở tỉnh về, người ở quê lên tấp nập. Gió mát chạy dài trên mặt sông. Một thứ gió hiền hòa, thơm thơm mùi lúa. Vài ba anh lính chèo đò đi cầu. Ước gì các anh sẽ đi cầu mãi mãi và bàn tay chai sạn kia sẽ rời bỏ khẩu súng đến muộn đời.

(xem tiếp trang 39)





KỊCH XÃ HỘI MỘT HỒI MỘT CẢNH CỦA MINH ĐĂNG KHÁNH

Thảm kịch xã hội này xảy ra trong gia đình ông **HỘI LỄ**, một thương gia giàu có. Hai vợ chồng vào Sài Gòn kinh doanh đã lâu, có hai con: **Lâm** và **Hoài Đức** ăn học ở Hà Nội. Tình thế mới ông bà **Hội Lễ** gọi hai con vào Nam để tiếp tục sự học.

THỜI GIAN.— Suốt một đêm mưa gió ngày chủ nhật 26-9-1954... cho đến hừng sáng hôm sau.
KHÔNG GIAN.— Trong phòng khách tại nhà riêng của vợ chồng ông **Hội Lễ** ở một phố gần nhà thờ **Huyện Sĩ**.

BÀI TRÍ.— Rất sang trọng. Một bộ sa-lông kiểu mới. Trên «đi-văng» một máy phát thanh xinh xắn. Góc bên trái kê bộ bàn giấy, sách vở gọn gàng. Trên bàn để một máy điện thoại. Tường treo mấy bức tranh sơn mài, và mấy bức họa của các họa sĩ **Tàu** danh tiếng.

TÓM TẮT KỶ TRƯỚC

Lâm, con trai **Hội Lễ**, và **Trác**, bạn thân của **Lâm**, nói chuyện với nhau về một bức thư của **Hiền** là người yêu và đã có con riêng với **Lâm**.

Cả hai định tìm cách ruồng rẫy bỏ rơi **Hiền** và đứa con hoang... thì **Hội Lễ** và **Cả Khoan** về...

II

LÂM.— Ừ... nhưng.

TRÁC (trợn mắt) Nhưng quái gì? Tiền của bố cũng như tiền của con, Tôi chớ gì để tiền cho đứa khác nó hưởng. Cái trò đời bao giờ cũng thế. Khi có **TIỀN** lại muốn có **DANH**. Bây giờ ông cụ này là hay tung tiền ra để «**THEO ĐÓM ẰN TÀN**». Cũng bắt chước người ta làm ra vẻ thế này thế nọ, cũng cốt để mua **DANH**. Đi đến đâu cũng ra vẻ ta đây hiền triết hình hình thời thế. Cả cái lão **Cả Khoan**, bạn ông cụ này nữa, nói chuyện thì cứ như là chính trị gia chính cống cũng không bằng ấy. (Nói dần giọng) Nay ông cụ này bây giờ là thích **DANH** thích **ĐỊA VỊ** lắm. (Chắc) Cái lối «nén bạc đâm toạc tờ giấy» để «cả vú lấp miệng em» ấy mà, lạ chớ gì? Mà mà không xoay được «tí tiền còm» của ông ấy cũng ừ.

LÂM (gật gù).— Ừ! lắm khi cũng bực

mình xin tiền của «ông» ấy như là ăn mày xin không bằng.

TRÁC (ngồi phịch xuống ghế vẽ hấp tấp).— Nào mày đưa giấy bút ra đây, mày đọc tao viết cho nó khác «mặt chữ» đi.

LÂM.— Thôi! Mấy giờ rồi... (nhìn đồng hồ) đang còn sớm chán, ta lại **Bar Kim Sơn**, ta viết ở đó tiện hơn. Viết ở nhà nhớ ông **Bô** về thì bỏ mẹ. À mày này, **Kim Sơn** độ này có mấy «tắc xi gô» sao quen ở Hà Nội, chúng nó cũng vừa mới tân cư vào đấy. Hay lắm nhá. Chà! con **Kim Yến**, và con **Lệ Lan** ấy mà.

TRÁC.— Ừ thì đi.

(**Lâm**, **Trác** sửa quần áo, thắt lại «ca-ra-vát». Chải đầu. Vừa lúc ấy ông **Hội Lễ** và ông **Cả Khoan** ra. **Lâm** vội chào:

LÂM.— Ba đã về, thưa **Bác** ạ.

CẢ KHOAN.— (Nói trọ trẹ tiếng miền Trung).— Tui không giám! Chà, cháu **Lâm** đây hỉ. Lớn quá hèn... (nhìn **Trác**) còn đây...

HỘI LỄ (giơ tay).— Không, đây là anh **Trác** sinh viên trường gì gì đấy ở Hà Nội, bạn học với cháu **Lâm**. Cũng vừa mới tân cư theo gia đình vào trong này.

CẢ KHOAN (bắt tay).— Chà sung sướng hỉ? Các cháu sắp đi «mô» chừ đó?

LÂM.— Dạ thưa **Bác** chúng cháu lại

NHÂN VẬT:

ÔNG HỘI LỄ.— Một doanh thương giàu có, hiện đang hoang mang vì thời cuộc. Sống không tìm được hạnh phúc. 49 tuổi.

BÀ HỘI LỄ.— Vợ nhà doanh thương. Nhân tình của **Cả Khoan**. Thêm khát yêu đương. Đạo đức già. 40 tuổi.

CẢ KHOAN.— Công chức có thể lực. Trại lơ, xỏ quuyết. Thích bợ đỡ nịnh hót để đem quyền lợi lại cho bản thân. 43 tuổi.

LÂM.— Con trai **Hội Lễ**. Hoang thai của thời đại. 22 tuổi.

TRÁC.— Bạn thân của **Lâm**. Thành niên sa đọa 26 tuổi.

HOÀI ĐỨC.— Con gái **Hội Lễ**, em ruột **Lâm**. Nữ sinh, đẹp thủy mị. Ngay thơ. Trong trắng. Giàu tình cảm. 18 tuổi.

HIỀN.— Người yêu của **Lâm**, và là nạn nhân của xã hội đau thương. 20 tuổi.

TUẤN.— Con trai **Hiền**. **Lâm**. Nguồn hy vọng của «ngày mai tươi sáng». 4 tháng.

người bạn đòi mấy quyền sách toán hôm nọ nhờ gửi tàu bay hộ ạ.

HỘI LỄ.— Mẹ về chưa con?

LÂM.— Dạ thưa **Ba** chưa. Xin phép **Ba** chúng con đi ạ...Chào **Bác** ạ.

CẢ KHOAN.— Vâng... (nhìn theo hai chàng thanh niên **Lâm** và **Trác** nhanh nhẹn bước khuất ra cửa. Trong lúc vội vàng làm rơi bức thư của **Hiền** xuống chân bàn).

CẢ KHOAN.— Chà! **Bác** thực sướng hỉ. Con cái lớn cả rồi. Thiết là có phước đa! Nay mai du học, rồi đỗ đạt thành tài, hai **Bác** tha hồ mà nhờ vả hỉ.

HỘI LỄ (được khen tỏ vẻ hân hoan).— Dạ nhờ giới cháu **Lâm** cũng ngoan, cũng sáng ý. Tôi vì bận việc công bận việc lo làm ăn, nên chẳng để ý được mấy, nhưng mỗi lần gặp cháu đi đâu đều thấy cháu cấp những quyền sách to tướng bảo để ra thư viện ngồi học cho nó tỉnh.

CẢ KHOAN (gật đầu).— Đùng thiết. Trông cháu **Lâm** có vẻ nhanh nhẹn tinh anh, thiết giống **Bác** như tạc hời ngày xưa. (cười) Gớm nhắc lại tui lại nhớ hồi nhỏ **Bon** mình cấp sách đến trường, nghịch như quỷ sứ.

HỘI LỄ (cười hã hã).— Thật là mau, ngoảnh đi ngoảnh lại thế mà đã thành cụ cả rồi.

CẢ KHOAN.— Mà cũng nhờ số cả **Bác** hỉ. Xem tui đó, thì vẫn lặn lội như rùa, còn hai **Bác** từ dạo thời **Nhật** đến chừ phần chán quá, thiết là «lên như diều».

HỘI LỄ (xoa tay).— **Bác** nghĩ, thì cũng phải tính chuyện «thời đại nào theo kỷ cương» ấy chừ.

Nói thì bảo là mình thủ đoạn, nhưng ở đời này ai mà lại chẳng thủ đoạn. Nghĩ là «tùy cơ ứng biến» có phải không **Bác**?

CẢ KHOAN.— Dạ...

HỘI LỄ.— Về lại thời buổi **KIM TIỀN**, tôi nghĩ có tiền thì mua tiền cũng được. Hạnh phúc ở đâu? Cũng do ở tiền mà ra cả.

CẢ KHOAN.— Dạ... **Bác** nói thiết hay... thiết đúng đó. Cứ ăn bữa nì lại lo bữa mai thì còn nói chi đến sung sướng hạnh phúc nữa... chớ...

(Hai ông đang nói chuyện tăng bốc nhau thì **Hoài Đức**, con gái yêu của ông **Hội Lễ** về).

HOÀI ĐỨC.— Thưa **Ba** ạ... Chào ông ạ...

HỘI LỄ (nói với con gái).— Kia con, con không biết **Bác Cả Khoan** à? (quay sang **Cả Khoan**) Dạ cháu **Đức** cũng học

Hà nội với anh cháu, vừa mới vào trong này đấy ạ...

HOÀI ĐỨC (đứng vãn về tà áo).

HỘI LỄ (quay lại hỏi con gái).— Mẹ có dặn gì **Ba** không hả con!... à con bảo bép nó ra tiệm mua cái gì về để mời **Bác** soi đi con...

HOÀI ĐỨC.— Thưa **Ba** vâng ạ... (định đi).

CẢ KHOAN (vội gọi).— Thôi cháu ạ (quay lại **Hội Lễ**). Tề! **Bác** quên à, chúng ta có hẹn chút siu nữa lại nhà lão **Phúc Thịnh** tề mà. Minh phải tính toán cho xong mấy cái «áp phe» với nó chớ...

HỘI LỄ.— Ừ nhĩ... À này, cái lão ấy tuy già mà cũng thích đi nhẩy lắm. Hay là tối nay **Bon** mình mời hẳn ta xuống «Arc-En-Ciel»... (quay lại con gái) Thôi con ạ, con vào rót nước ra đây cho **Ba**.

HOÀI ĐỨC.— Thưa **Ba** vâng ạ. (Đức nhẹ bước vào nhà trong độ một lúc thì bưng khay nước ra).

CẢ KHOAN.— Nì **Bác**, nhân cơ hội nì, đang rối rắm như ri thì rằng, cái «áp phe» của chúng ta cũng trúng. Ai mà còn để tâm đến. **Bon** mình tính nước cờ nì cao lắm đa.

HỘI LỄ.— Nhưng liệu thằng cha **Phúc Thịnh** nó có chịu bỏ tiền ra trước không. Và cái

Thương thương gửi các em bé lạc lỏng bị cha mẹ bỏ rơi...—**M.D.K.**

lão ấy có nghe **Bon** mình không?

CẢ KHOAN.— Chi mà không chịu nghe **Bon** mình có tay trong, có thể lực, có cả «bùa phép» ghê lắm mà.

HỘI LỄ (nhăn trán).— Này **Bác** ạ, từ giao gặp **Bác** tôi mới thấy hứng thú làm việc, chừ tôi nghĩ hoạt động đã hơn hai năm nay.

CẢ KHOAN.— Ồ tôi chi, «mở đến miệng mèo» thả làm chi cho nó uổng. Tôi chi mà mình không ăn?

HỘI LỄ.— Tôi vật lộn với đời cũng chật vật lắm. Mãi, sau gặp cái **Bon Nhật A Ta Ka Sango Kaybusi** nó cho giấy đi mua gạo. Năm đói ấy mà... Và nhờ đó mới gây được cơ sở...

(Trầm ngâm) Nhưng rồi cũng thấy chán **Bác** ạ... Không hiểu **Bác** thế nào chừ từ ngày tôi có tuổi đến giờ làm khi nghĩ lại mình cảm thấy như thất đức nhiều lắm. Đấy **Bác** xem, hơn 2 năm nay tôi có nghĩ, tôi làm gì đâu. À **Bác** năm nay bao nhiêu tuổi nhĩ...

CẢ KHOAN.— Tôi kém **Bác** có lẽ 6, 7 năm chi đó... Mà **Bác** già rồi đâm quần chi. Ở đời này cũng phải có người thế này, người thế nọ chừ... Những đứa ngu dại thì cho nó chết. Vả lại...

HỘI LỄ.— Nhưng mà... ấy rồi tôi cứ thế nào ấy...thì cũng vợ đẹp, con khôn, nhà cao cửa rộng... Mà như thấy thiếu thiếu cái gì... Đấy **Bác** xem, làm khi có những dịp gì giúp đỡ



hay ủng hộ làm điều thiện tôi có dám từ chối đâu... (chắc) thì mình nghĩ đến chừ cũng chỉ hai tay buông xuôi (thở nhẹ rồi lại nói tiếp) Cũng nghĩ chỉ để cho sung sướng an nhàn... Cho vợ cho con... (Nhìn ra xa)

CẢ KHOAN.— Ui trời! (giơ hai tay lên trời) thời buổi kim tiền nì... Hừ... (Đứng dậy, lại vãn «Ra-đi-ô» một điệu nhạc buồn buồn... Nghe một lúc rồi lại tắt).

Rồi cũng chết hết cả **Bác** ạ. Giàu có, phú nông, địa chủ, tư sản, trí thức cũng chừ, chừ chắc đã phải là được sướng! Chừ phải hoàn toàn là sung sướng! là kẻ hưởng thụ! Thời thế...

HỘI LỄ.— Đấy, cứ cố nghe người này, người kia nói mà não cả ruột. (Đổi giọng) ... nay **Bon** nguyên tử, mai **Bon** H... phần lực này phần lực nọ, hết **Triều Tiên**, rồi đến **Đài Loan** (chép miệng). Ấy, cứ vùi đầu vào công việc kiếm tiền thì chớ sao; thế mà mỗi khi nghe chuyện thế sự thời thế thì cứ như muốn điên cả người. (lại chép miệng).

CẢ KHOAN (đi lại «đi vãng» ngồi phịch xuống. Mở «ra đi». Một điệu nhạc «uynh» rộn rập... **Cả Khoan** đứng rún rẩy một tí rồi lại tắt ngay, nói mạnh trong hơi thở).— Sống ngày mô hay ngày đó **Bác** ạ, nghĩ làm chi cho nó điên người.

HỘI LỄ.— (Đứng dậy) À chúng ta lại lão **Phúc Thịnh** nhĩ. **Bác** đợi tôi, dưới này một chốc, tôi lên gác lấy thêm ít tiền và mấy bản hợp đồng đem cho lão ta xem nhá.

CẢ KHOAN.— Vâng, tôi xin đợi **Bác** ở đây.

(**Hội Lễ** đi vào nhà trong. **Cả Khoan** lững thững xem mấy bức tranh... Nhạc đệm... êm nhẹ rồi rộn ràng vừa lúc ấy cánh cửa mở mạnh. **Bà Hội Lễ** bước vội vào, nhìn thấy **Cả Khoan** giật mình lùi lại một bước, tỏ vẻ ngạc nhiên... Tiếng nhạc ngừng bật...)

BÀ HỘI LỄ.— Kia... (rồi không nói được nữa, để tay lên ngực).

CẢ KHOAN.— (quay vội lại) Kia **Bác**... À... **Phượng**... Minh...

BÀ HỘI LỄ (tiến lại gần, vội để tay lên môi ra hiệu đừng nói).— Suyt... kia sao mình lại ở đây...

CẢ KHOAN (liếc mắt cười rất tình).— Một tuần nay chẳng gặp, nhớ mình quá. Này **Phượng** ơi.

(còn tiếp)

Xem **Đời Mới** từ số 134.

HÙNG SÁNG * KỊCH CỦA MINH ĐĂNG KHÁNH * HÙNG SÁNG * KỊCH CỦA MINH ĐĂNG KHÁNH

TIỂU cực mà xét đoán thì LOẠN cũng là một bước tiến của xã hội vì LOẠN là một cuộc ĐỐT BIẾN do điều kiện khách quan tạo ra phần lớn. Cho nên, nếu điều kiện chủ quan mà đầy đủ và thuận lợi thì lúc đó — thời loạn — chính là lúc người ANH HÙNG TẠO THỜI THẾ, nghĩa là người anh hùng đóng vai chủ động, người anh hùng làm chủ nổi thời thế: người anh hùng thành công trong câu chuyện gánh vác sơn hà vậy.

Nhìn vào sử cũ, nước Người đã trải qua hai thời đại loạn diên hình: đó là thời THẬP NHỊ SỬ QUÂN và thời NAM BẮC PHÂN TRANH; một về khoảng T. K. X, nhằm lúc nước Người sắp qua cầu THỐNG NHẤT ĐỂ LẬP QUỐC; một về khoảng T. K. XVII, nhằm lúc nước Người sắp qua cầu PHÁT TRIỂN ĐỂ THÀNH ĐẾ QUỐC — mặc dầu chỉ là một đế quốc nhỏ nhỏ, gồm châu Chiêm Thành và một phần Ai Lao, Chân Lạp.

Cuộc đại loạn về T. K. X chính là kết quả tích cực của dân Người nổi lên, ngoài thì chống lại nền đô hộ của nhà Đường vừa lâm thời suy yếu, trong thì chống lại chế độ phong kiến phân quyền của các bộ lạc. Đây chứng cứ lịch sử:

« Từ khi Dương Tam Kha tiếm vị rồi (945), những người thổ hào ở các nơi như bọn Trần Lãm, Kiều Công Hãn, v.v... đều xưng lên độc lập, xưng là sứ quân. Về sau Nam Tấn Vương đã khôi phục được nghiệp cũ (950), nhưng mà các sứ quân vẫn không chịu về thần phục. Bởi vậy nhà vua cứ phải đi đánh dẹp mãi, mà không yên được. Đến khi Nam Tấn Vương bị giặc bắn chết, thì con Thiên Sách Vương là Ngô Xương Xi lên nối nghiệp, nhưng thế nhà vua lúc ấy suy nhược lắm, không ai phục tùng nữa. Ngô Xương Xi về đóng giữ đất Bình Kiều. Tướng nhà Ngô là Đỗ Canh Thạc cũng giữ một chỗ, xưng là sứ quân. Lúc bấy giờ trong nước có cả thảy 12 sứ quân, gây ra cảnh nội loạn kéo dài đến hơn 20 năm... »

Những sứ quân ấy cứ đánh lẫn nhau, làm cho dân gian khổ sở. Sau nhờ có ông Đinh Bộ Lĩnh ở Hoa Lư đem quân đi đánh, mới dẹp xong cái loạn sứ quân, đem giang sơn lại làm một mối, và lập nên cơ nghiệp nhà Đinh vậy.

Không những chỉ lập nên cơ

XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC

(trong cảnh rạch đôi sơn hà)

ng nghiệp nhà Đinh » mà thực ra lại còn « lập nên xã hội Việt Nam » nữa. Vì bắt đầu từ nhà Đinh trở đi thì, xét về mặt tổ chức xã hội, nước Người mới có một cơ cấu chặt chẽ trong mọi ngành hoạt động chính trị, kinh tế, quân sự và văn hóa. Chính vì chỗ đó mà Đinh Bộ Lĩnh quả là xứng đáng với danh hiệu: ANH HÙNG DÂN TỘC; chính ông đã đưa cái thế đột biến (thời loạn) của dân tộc Việt Nam hồi đó vào đúng con đường phát triển tích cực (thời BÌNH) theo lẽ biện chứng của thời đại, sau khi đấu tranh kịch liệt để phá cho tan cái mối họa tan rã, tức là họa phân tán lực lượng quốc gia (âm mưu thường xuyên của đế quốc láng giềng là Trung Hoa).

Đã vậy, ông lại còn có công chỉnh đốn nội bộ bằng một chính sách không tài nào tránh được: đó là chính sách độc tài. Vì

« Việc chính trị trong nước thì lúc bấy giờ còn có nhiều người quen thói lúc loạn, không chịu tuân theo luật lệ. Tiên hoàng phải dùng oai để trừng trị những bọn gian ác: đặt vạc dầu ở trước điện, nuôi hổ báo ở trong vườn, rồi hạ lệnh rằng kẻ phạm tội thì bỏ vạc dầu hay là cho hổ báo ăn. Hình luật uy nghiêm như thế, thì cũng quá lắm, nhưng nhờ có những hình luật ấy thì dân trong nước mới dần dần được yên. »

Chỉ lý vậy thay! lời sử gia phê phán và cũng chẳng kém phần chỉ lý khi công nhận rằng nhà Đinh đã đặt cơ sở tinh thần cho một xã hội Việt Nam: xã hội độc lập.

Đó là dứt một thời đại loạn để cho Người bước vào giai đoạn kiến quốc kéo dài từ khoảng giữa t. k. X đến khoảng giữa t. k. XVII (ở Việt Nam gồm thâu mấy triều Đinh Lê, Lý, Trần, Lê; ở Trung Hoa là mấy triều Tống, Nguyên, Minh).

Tới thời Lê mạt và Minh mạt thì cục diện miền Đông Nam châu Á lại qua một phen biến rời (cũng như ngày nay nhà Nguyễn ở Nam và họ Tưởng ở Tàu) cho nên nước Người lại phải trải một câu đại loạn suốt 55 năm ròng mới thực thụ RẠCH ĐÔI SƠN HÀ.

lãnh tụ của Người không đủ sáng suốt diu dắt trăm họ.

Song, gương lịch sử còn đó, dân chúng nước Người quả là còn dư sức sống, và lãnh tụ nước Người quả là vẫn đủ bản lĩnh tạo lại thời thế. Cho nên, ở xứ Bắc thì họ Trịnh thông sứ nôi với nhà Thanh « như thường. Về sau dần có lối thói về những việc giặc cướp và việc giới hạn ở phía thượng du, nhưng bao giờ vua nhà Thanh cũng chủ lấy sự hòa bình, cho nên việc gì cũng trang trải xong xuôi ». Đã giải quyết xong vấn đề ngoại giao tất có ngày giờ chỉnh đốn được nội bộ.

Việc đầu tiên là dẹp loạn nhà Mạc thì « Từ khi Mạc Mậu Hợp phát bất, họ Mạc thất thủ Thăng Long rồi, con cháu chạy lên mạn ngược, nhờ thế nước Tàu được giữ đất Cao Bằng, tương truyền được ba đời...; đến nay mới mất hẳn. Giòng dõi họ Mạc hoặc bị bắt, hoặc về hàng, có nhiều người được tha, cho làm quan với họ Trịnh ».

Dứt nổi nội loạn rồi thì họ Trịnh đã tập trung lực lượng vào việc xây dựng đất nước về đủ mọi mặt chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, khiến cho hồi đó một du khách lịch lãm như linh mục Alexandre de Rhodes (một vị tu sĩ có công đầu trong việc khai sáng ra chữ Quốc Ngữ) đã ghi chép trong tập bút ký « Về xứ Bắc Hà » của ông nhiều nhận xét tế nhị và đúng đắn rồi nhận rằng: tổ chức xã hội của họ Trịnh đã dạy cho thiên hạ Tây phương (t. k. XVIII) nhiều bài học đích đáng, và « Chiến thuyền của họ Trịnh quả là không kém gì Chiến thuyền Bách Chiến — l'Invincible Armada của Tây Ban Nha hồi cực thịnh. »

Thì đây, chứng tích lịch sử để phổ rõ sáng kiến của hạng người tranh bá đồ vương kia: HỌ TRỊNH ĐÃ THAY ĐỔI HOÀN TOÀN BỘ MÁY THỐNG TRỊ BI:

« VỀ QUAN CHẾ, trước thì trên cùng có quan Tham Tụng và quan Bồi Tụng để coi việc chính trị, tức là giữ chức Tể Tướng đời xưa, rồi đến các quan Thượng thư ở Lục bộ... Đến năm Mậu Tuất (1718), đời vua Dụ Tông, Trịnh Cương lại đặt

Thế nghĩa là tới 1672

thì cái thế khách quan hăm nước Người thêm một lần nữa bị sa vào cảnh Bắc Nam đối ngả, để mà tan rã dần dần cho đến tiêu trầm nếu dân của Người không còn đủ sinh khí, nếu

Pha Lục phiên ở bên phủ Chúa, cũng như Lục bộ ở bên nhà Vua, để coi mọi việc chính trị — nghĩa là « lãnh đạo » cả chính trị của nhà Vua.

Về việc Văn Bì thì trước có Ngũ Phủ... Đến năm giáp thìn (1664) đời vua Huyền Tông, Trịnh Tạc lại đặt thêm chức Càn võng phủ Sự và Thự phủ Sự để coi hết thảy các quân — nghĩa là « nắm » hết bộ đội trong tay mình.

« Các quan chức thời bấy giờ, chia ra làm ba ban: Văn ban, võ ban và giám ban. Theo thường lệ thì chỉ có văn ban và võ ban mà thôi. Nhưng từ khi họ Trịnh giữ quyền binh và lại yêu dùng các nội giám (1), thường cho ra làm quan coi việc chính trị, cho nên mới đặt ra giám ban ».

Vua đã bắt lực —

— thì thực quyền phải

về tay Chúa —

Cho nên:

« Từ khi họ Trịnh cầm quyền thì bên nhà vua gọi là Triều đình, bên phủ Chúa gọi là Phủ liêu. Phàm những việc chính trị và quân dân đều do bên phủ Chúa định đoạt hết cả, cho nên người ta thường dùng chữ Phủ liêu, chứ không mấy khi dùng chữ Triều đình, vì Triều đình chỉ có cái hư vị chứ không có quyền gì nữa ».

Còn một điều đặc biệt, quan trọng vào bậc nhất, trong việc cải tạo và tư dưỡng « viên chức » của guồng máy chính quyền, thiết tưởng trên thế giới chưa có mấy nước thực hiện nổi, ngay cả Nga Sô và Việt cộng ngày nay cũng chưa áp dụng đến triệt để như thời Trịnh. Đó là:

« Sự kén chọn các quan lại thì lệ cứ mấy năm lại khảo hạch một lần, ai không xứng chức thì phải giáng xuống. »

Và đây, một phương sách « thanh trừng » thế chế thư lai cực kỳ màu nhiệm nữa.

« Đời bấy giờ lại đặt ra một phép rất hay, như là cấm không cho các quan viên lập trang trại ở chỗ mình làm quan, bởi vì thường có nhiều người ý quyền thế mà hà hiếp lấy ruộng đất của dân, rồi nuôi những đồ gian ác làm tôi tớ, đồ quấy nhiễu mọi người, đến nỗi nhiều nơi dân phải rời bỏ quê hương. Ấy cũng là một việc dở hại cho dân, và lại có thể giữ liêm cho quan vậy. »

Như thế thì hỏi sao họ Trịnh không nắm vững Bắc Hà luôn mấy trăm năm ?

B. T. T.

(còn nữa)

(1) Tức là một thứ Cận bộ « ở trong Đàng ».



Nên kể chuyện cho con trẻ như thế nào?

— (TIẾP THEO TRANG 16) —

chủ đảm thính giả của chúng ta được.

3.— Giọng nói: Nghệ thuật kể chuyện cũng là nghệ thuật truyền khẩu. Vậy, dụng cụ cần thiết để làm việc trước tiên là giọng nói: giọng nói êm ái, thánh thót. Giọng nói biết thay đổi âm điệu ăn nhập với hoàn cảnh, nhơn vật sẽ lôi cuốn người nghe một cách cực kỳ huyền diệu.

Điều bộ, cử chỉ của người kể sẽ làm cho câu chuyện trở nên linh hoạt, hứng thú hơn.

Chúng ta cần phải nói rõ ràng, chậm rãi vì trí óc con trẻ chưa được nhanh nhẹn; hơn nữa, nói lẹ quá chúng ta sẽ dễ lạc mất ý và lung tung trong cách lựa chữ.

Đặc biệt là làm thế nào nhai được giọng nói của mỗi nhơn vật: giọng êm ái, thiết tha của người nhơn từ đức hạnh, giọng khô khan, cộc lốc của kẻ hung bạo, tàn ác, giọng ranh mãnh, tinh ma của bọn gian ác, giả hình vân vân...

Nàng Tấm phải có giọng dịu dàng, nhỏ nhẹ trái với giọng lạnh lùng, day nghiêm của mẹ nàng.

4.— Điều Bộ: Người kể nên dùng điệu bộ để tăng phần hoạt động hấp dẫn. Nhưng cốt phải tự nhiên, hợp với nhơn vật, đúng điệu, vừa phải.

Sắp Đặt Chỗ Ngồi.— Nếu phải kể cho một số thính giả đông đảo chúng ta cho chúng ngồi sát cạnh vào nhau vì

như thế chúng sẽ thấy lý thú hơn khi ngồi rời rạc. Ngồi theo hình bán nguyệt đối diện với người kể là lối ngồi tốt nhất. Tóm lại, sắp đặt thế nào cho tất cả thính giả đều nghe rõ và nhìn thấy mặt người kể.

Nghệ thuật kể chuyện tuy khó nhưng bao giờ cũng đem lại cho người kể nguồn vui vẻ bao la, thi vị. Việc làm tuy nhọc nhằn, phiền phức nhưng đầy hứng thú, hứa hẹn nhiều kết quả tốt đẹp. Không cần những năng khiếu đặc biệt, mà chỉ với ý chí, thành thật, chúng ta sẽ thành công.

Ngày nào chúng ta cảm thấy niềm vui thích khi kể chuyện, hứng khởi và say sưa khi được thông cảm và hòa nhịp mật thiết với những cảm xúc chơn thật, với tâm hồn thơ ngây trong chừng đó chúng ta sẽ tiến mau trong nghệ thuật kể chuyện.

HOÀNG VĂN HÀ

Giá báo Đời Mới dài hạn
ngoài Nam Việt
(cả cước phí)

3 tháng 84\$
6 tháng 168\$ 1 năm 336\$

Bưu phiếu xin đề tên Ô. Trác Anh.
Hộp thư 353-Saigon

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỜI VỀ ! đầy đủ thêm

SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long Chasseloup, Marie Curie, Jauréguiberry và các trường tư.

— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành chuyên môn.

CẦN BÀN THẢO giá trị để xuất bản

SẺ XUẤT BẢN ! sẵn sàng cách nào cho sự học con em mau tiến tới
của NGUYỄN HIẾN LÊ

LONG - CHÂU - HÀ

SAU NGÀY ĐỐI PHƯƠNG TẬP KẾT VỀ MŨI CÀ-MÂU

Phóng sự của cô CHÁU GIANG và MAI LAN CHÁU

L. T. S. — Góp phần vào công cuộc xây dựng tạp chí Đới Mới, hai bạn của Đới Mới đã có dịp đi Long châu Hà, có nhà ý viết thiên phóng sự này, để hiển độc giả biết rõ tình hình mấy khu sau khi trở về dưới sự kiểm soát của quốc gia.

Long châu Hà là tên tắt của ba tỉnh Long Xuyên, Châu Đốc, Hà Tiên, một tên đã thông dụng để chỉ ba tỉnh vùng này.

1. — Cuộc hành trình xa xôi, xông pha nơi rừng muối

THẬT là một cuộc hành trình quá xa xôi... Chẳng phải chúng tôi lê gót trên con đường xa hằng ngàn cây số vượt trùng dương vạn dặm để được lưu hành khắp các làng mạc, núi non hiểm trở, những khu rừng tràm mênh mông của tỉnh Long Châu Hà; chúng tôi đã được dịp, đặt chân lên một miền tâm năm nay đối với chúng tôi gần như rất xa lạ, tưởng không tài nào đến được.

Nay được dịp đến nơi, chúng tôi ngồi trốn muối trong một lúp nhà tranh để viết thiên phóng sự này gửi về tặng bạn đọc.

Từ già Long Xuyên, tạm biệt các bạn thân yêu của đô thành; chúng tôi bắt đầu cuộc « phiêu lưu ».

Trước tiên, xuống tàu đò, để đến một cô thôn, gần ranh giới phân cách 2 quân đội đối thủ.

Gần 6 giờ chiều, tàu mới đến nơi. Chúng tôi tạm nghỉ đêm tại nhà đồng bào địa phương; vì ở đây làm gì có khách sạn.

Mất đến hai ngày chờ đợi đoàn « công vua », chúng tôi mới xuống xuống ruộng, lướt sóng theo con kinh nhỏ, qua biết bao nhiêu là đầm sen, biển rau muống, rừng môn, sậy...

Thật, chúng tôi bắt đầu đâm chơn vào một xứ xa lạ, một xứ muối. Giữa thanh thiên bạch nhật, muối từng

đoàn, từng đoàn, từ trong cỏ rậm bay vào ruộng, cơ hồ muốn « nuốt sống » chúng tôi.

Độc đường, không có lấy một cái nhà.

Vắng vẻ. Hoàn toàn vắng vẻ.

Chưa từng hiểu gì ở địa phương, chúng tôi cũng hơi sợ sợ...

Đoàn quân quốc gia tiến vào « chiến khu » vẫn ở rất mạnh tiến, dưới bầu trời âm u mưa gió...

Nhịp nhàng là lướt theo chiều gió lộng, những đóa sen trắng, hương, phở cánh đẹp tươi, thơm tho, bát ngát... làm cho chúng tôi liên nghĩ đến những tâm hồn trầm tĩnh yên lặng, sống riêng liệt bên cạnh khóm hoa trịnh bạch, vui với cảnh nước non ngàn đời...

Thêm một đặc điểm nữa. Chúng tôi chẳng những đi sâu vào đất rừng muối, mà còn băng qua rạch, lung cá và... địa nữa.

Nước xanh, xanh đen, chắt xanh liếc ra ở rổ lục bình dày đặc cả con kinh.

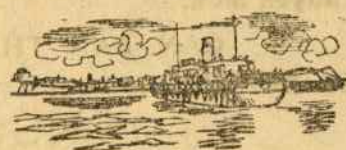
Một mùi hôi xông lên. Nước không thể nào uống được.

Hướng về phía Tây, lộ nhỏ nhiều chóp núi: Ba Thê, Núi Chóc, Núi Trọi, Thất Sơn, Núi Đài, Cô Tô, Hòn Chông, Hòn Sóc, Hòn Đất, Hòn Me, v.v... mà chúng tôi sắp đến để biết cảnh vật và sự sanh hoạt của đồng bào ở đây, sau vụ tập kết của Quân đội V.M. về mũi Cà Mau.

Hơn một ngày dãi gió dầm mưa, dan nắng, chúng tôi đã bắt đầu vào địa phận của tỉnh Long Châu Hà, một xứ mà chúng tôi vốn nhiều ước vọng muốn am hiểu.

KỠ SAU:

Đồng bào kinh Mộp Văn sống ra thế nào?



Rèn cán chỉnh cơ

(tiếp theo trang 11)

tập tru diêm và lấy đó làm khí giới cầu tiến chung.

Toàn thể cán bộ mới nhóm họp thành cơ quan chỉnh, lãnh mạnh mẽ hướng đạo phong trào. Tinh thần cơ quan phải dân chủ, thực dụng và cải thiện mãi. Phải dân chủ vì quyền lợi nhân dân hiện nay phải được đề cao, ý thức mọi người được thống nhất và phổ biến. Phải thực dụng vì điều kiện thời gian, hoàn cảnh quá cần kíp. Nó phải có tính chất thi đua (stakhanovisse) rạo rức, thi đua mọi công tác với thời gian tiên liệu. Phải cải thiện vì năng lực tiến bộ sau ngày ngưng chiến lên vùn vụt, giải tỏa (dérivation) và tham lam phát triển mãi. Phải biến chế những cơ quan tật bệnh thối hóa, phản dân chủ, phản thực dụng và phải cải thiện. Thay vào đó những cơ quan mới, phục vụ kịp thời trong công tác nâng cao đời sống chánh trị và kinh tế cho nhân dân.

Đấy quan diêm rèn cán chỉnh cơ cần thiết và tất yếu của chúng ta trước tình thế mới.

Lẽ tất nhiên phải tuân tự đề tiến lên, phải theo cái thể A.B.C. (danh từ ông T.V. Ân) nhưng không tiêu cực, hòa hoãn, trì trệ quá!

Hai bộ phận hoạt động:

1) Hoạt động chánh trị và kinh tế nhân dân có tổ chức thực tiễn.

2) Hoạt động rèn cán chỉnh cơ có hiệu nghiệm.

Kiểm soát lại và chúng ta thi hành.

KIỆM ĐẠT

Đề được CHÂN LÝ HÓA đời mình nên xem tạp chí

TÌM HIỂU

THÔNG - THIÊN - HỌC

Một cơ quan tinh-thần, đạo-đức, không đảng phái Tìm Chân-lý và Truyền-bá Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự mạng của Ta đối với Ta, đối với Gia-đình, đối với Xã-hội.

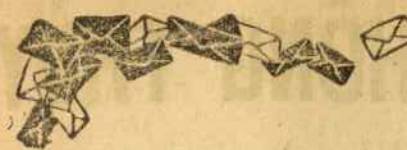
Giác-ngộ đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức, thanh-niên nam-nữ Nên xem Tìm Hiểu Thông Thiên Học.

Bao-quân: 35 đặng-lá Grimaud—SAIGON

Giám-đốc: NGUYỄN-VĂN-HUẤN

Chủ bút: NGUYỄN-THỊ-HAI



Hộp thư Tòa soạn

Bạn Ngọc giới Rủ (Huế):

Những « ngọn gió » của bạn hay lắm. Sẽ có dịp đăng bạn đường nóng ruột nhé. Sao lại đòi tên « thú vị » thế? Chào thân ái.

Bạn Tô Mỹ (Hải Phòng):

Khả quan lắm. Chúng tôi sẽ dành bài của các bạn để đăng vào số Đ.M. Xuân 1955. Cảm ơn nhiều.

Bạn Bùi thế Chương (Tuy Hòa):

Có thể trả tiền bằng tem cũng được. Thẻ lệ đã đăng. Bạn cứ gửi thư về quản lý. Cho địa chỉ chắc chắn.

Bạn Trúc Đường (Chợ lớn):

Bạn cứ gửi cho chúng tôi xem qua mới có thể quyết định được. Thân mến.

Bạn Bình Linh Giang (ở 5 F đường Trưng nữ Vương Đalat):

Muốn biết địa chỉ của 2 bạn: Châu Minh Phương và Bùi Giảng.

Bạn Thùy Hương (Sài Gòn):

Mới vào ư? Mấy bài thơ của bạn chúng tôi đang xem. Đa tạ.

Bạn Châu Minh Phương (Huế):

Cảm ơn bạn nhiều lắm. Bài thơ của bạn đều nhận đủ.

Bạn Bùi thanh An (Đalat):

Sẽ đăng. Cảm ơn bạn.

Bạn Lê khắc Lý (Huế):

Sắp sang tiếp nhận thư riêng của bạn nếu không ngoài mục đích tổ chức phần thơ và giúp ý kiến cho trang p'v nữ của Đ.M. Bài của bạn chúng tôi đang xem. Nếu khả quan sẽ đăng. Thân mến. T. A.

Bạn Nguyễn Chắt (Hố Lạn):

Đ.M. đồng thành tập b'a da, hoặc vãi; Bạn gửi bưu phiếu thương lượng với ty quản lý.

Bạn Khát Linh (Sài Gòn):

Tìm được « hướng đi » mới lạ thì vẫn hơn là viết những đề tài cũ, sáo. Nhận đủ. Đa tạ. Tin tưởng.

Bạn Hoàng Thủy Mai (Huế):

Trả lời rồi. Đều nhận đủ loạt phóng sự của bạn. Cảm ơn.

Em Đặng Mạnh Kha (Huế):

Vắng tin thế? Chắc bạn tựa trường. Đã gửi trả lại « phong bì » đó cho Kha. Chúc sáng tác nhiều. Thân mến. M. D. K.

Bạn Bùi Huy Được (Đalat):

Xưng danh hay không là do bản thân mình, có phải không bạn? Chắc bạn tiến bộ nhiều. Bài của bạn đều nhận đủ. Đa tạ.

Bạn Mạnh Thành (D. Lát):

Thơ và phóng sự của bạn đang xem. Bạn đừng nóng ruột nhé. Chào thân mến.

Bạn Phong Điền (Huế):

Thơ hay, nhưng bạn nên chú ý nghĩa những thơ ám. Mong bạn gửi tiếp. Đa tạ.

Bạn Nguyễn thu Minh (Huế):

Chắc bạn phải chờ, sốt ruột lắm nhĩ. Nếu có dịp sẽ phúc đáp thư riêng. Thân mến.

Bạn Trần quý Phiệt (Huế):

Hoan nghênh những mẩu chuyện lạ và những cảnh đẹp của từng địa phương. Thân mến.

Bạn P. L. (Huế):

Đã nhận được bài và thư riêng. Gắng giúp mình việc ấy. Chào không trở lại Huế nữa.

G. T.

Chủ Nghĩa Xã Hội ở Nam Tư

(tiếp theo trang 15)

Chính Các Mác đã nhấn mạnh vào một h'êm họa: đội tại của X.H.C.N: đó là phe phái thứ lại và chủ nghĩa thứ lại. Ở đây, trước tiên cần bàn về chủ nghĩa thứ lại, coi nó là một hệ tượng xã hội ở trong cuộc xây dựng X.H.C.N. ở trong C.N.X.H nghĩa là, thực t'ên mà nói, thì t'ên dân chủ nhân dân, vốn căn cứ trên nguồn sáng kiến tối cao của mọi người và trên sự Cộng tác của quảng đại nhân dân, đã bắt đầu phải nhường chỗ cho một chế độ thứ lại mỗi ngày một rộng lớn thêm, và đồng thời mỗi lúc một rời xa quá trình sản xuất rồi vượt lên trên quá trình này để b'ên thành một thứ « đồ đầu » ăn bám.

« Dĩ nhiên là không ai ngây ngô mà nghĩ rằng: trong cuộc đấu tranh xây dựng C.N.X.H., lại có thể lấy một đạo dụ để thanh toán nổi mọi xu hướng tới chủ nghĩa thứ lại đâu. Tuy vậy, cũng cần phải biết xem cuộc đấu tranh này có giắt dẫn một cách liên tục hay không; cần phải biết xem các vị trí của nền dân chủ nhân dân có thực là được củng cố theo hướng của Quốc gia và của nền kinh tế như thế thì vị trí của chủ nghĩa thứ lại bị giảm bớt đi, hay, trái lại, vị trí của thứ-lại lại phát triển và nảy nở thêm ở trường hợp thứ nhất thì đã theo đúng đường chính của việc xây dựng X.H.C.N., còn ở trường hợp thứ hai thì cuộc kiến thiết X.H.C.N. đã sa dọa thành một Quốc gia thứ lại, ngược với nguyên tắc dân chủ, nhân đạo và X.H.C.N. (3). »

Như vậy thì cuộc phản quyền về kinh tế thực rõ ràng là một cuộc đấu tranh cho nền Dân chủ, chống lại mối họa « thứ lại hóa ». Nam Tư suýt qua nạn lớn đó và đã vượt nổi đoạn trường đó cho nên Nam Tư nhất định

là phải nổi loạn chống lại Nga Xô vì ngay từ khoảng 1927 trở đi, chính sách St-ta-lin đã dung túng và cổ vũ chế độ thứ lại, đem một lớp cán bộ của đảng làm thành một hàng rào thứ lại, ngăn chính quyền với nhân dân, biến giai cấp thống trị thành một loạt « viên chức » ỷ lại, ăn bám vào giai cấp cần lao, vừa bóp ngạt thành phần sản xuất, vừa kim hãm đã phát triển chung của giai cấp thợ thuyền và nông dân.

Nói khác đi thì Nam Tư đã có công nổi lên phá tan mưu mô « nhơ sĩ hóa bộ máy chính quyền » của Nga Xô, cũng như ngày nay, ở Trung Hoa, ở Việt Nam, ỉ lại có biết bao nhiêu cán bộ X.H.C.N. trung kiên Đệ Tam Quốc Tế đang tranh đấu chống chế độ thứ hai của hoành hành sát hại nhân dân châu Á, rồi để mong noi gương Nam Tư thiết lập một chính thể hoàn toàn dân chủ xã hội hội.

Mà muốn có Dân Chủ trong X.H.C.N. thì phải tẩy trừ hết rớt tích Thứ Lại ở trong xã hội cũng như ở trong chính quyền, vì Thứ Lại là quan liêu, quan liêu là Phong Kiển, phong kiển là phản Dân Chủ.

H. V. P.

KỠ SAU:

CHỐNG QUAN LIÊU
PHONG KIỂN.

(3) Tập san của Hãng Tanjug, số 147 ngày 9-2-50.

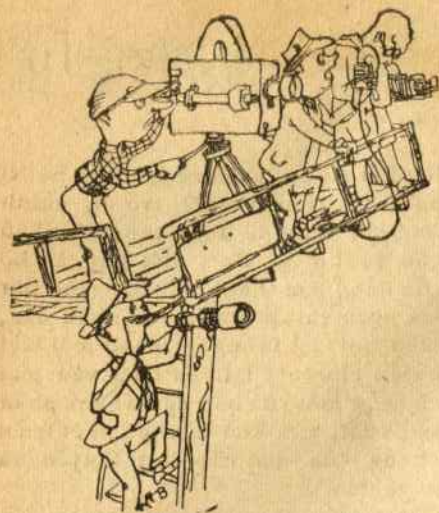
Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục
TẠI NHÀ KHIÊU VÚ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

JOE, MARIANNA VÀ LISBETH

TRÌNH BÀY



TRƯỚC NẠN HỒNG THỦY

(Avant le déluge)

PHIM PHÁP—Ý ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG ƯU HẠNG
— Ở ĐẠI HỘI ĐIỆN ẢNH CANNES 1953 —

PHILIPPE, Jean, Richard và Liliane đứng ngầy người trước vành móng ngựa. Chúng đều chưa mang trên đầu quá mười bảy xuân xanh.

Philippe, con một vị thương gia giàu có; Philippe Boussard. Bố chàng toàn năm chỉ biết đâm đầu vào công việc để làm nô lệ cho đồng tiền, làm... cho vợ con phá.

Mẹ chàng, bà Montesson, thiếu thốn về tinh cảm, nằm đúng vào tuổi trở thì, liền lao theo tiếng gọi của ái ân, yêu chàng Serge, một viên chủ nhà băng.

Không được sự giáo dục của bố mẹ, sẵn có tiền, nhằm lúc thời buổi sắp loạn ly, Philippe thả sức ăn chơi, tâm hồn hoang mang, bế tắc, chàng nuôi mộng viễn du.

Jean Armand, mồ côi cha, sống với bà mẹ khắc nghiệt nhưng hết sức thương con. Bà đã hy sinh cả khoảng đời thanh xuân để ở vậy nuôi con. Bà đã dắt dẫn con khỏi bao nhiêu cảm dỗ... nhưng (?)

Richard, con một viên nhạc công già, bị tù đầy khi trở về thì chàng đã lớn. Ra khỏi nhà giam với một tâm hồn bất mãn và căm hờn sôi sục, ông huấn luyện cho con toàn những ý nghĩ trả thù, chém giết. Chàng cảm thấy thiếu quê hương.

Liliane, mồ côi mẹ. Cha nàng, Noblet, là giáo sư dạy chuyên khoa và anh nàng hoạt động chính trị, thiên cộng. Suốt ngày hai cha con chỉ tranh luận sôi nổi về các học thuyết để không dẫn đến một kết luận nào cả vì họ đối lập tư tưởng.

Liliane trôi nổi như một bông hoa đại. Mới 16 tuổi mà nàng đã hiểu thấu đáo chữ yêu đương vì được nuôi dưỡng đầy đủ trong những tiểu thuyết ca tụng ái tình nhục dục do người yêu của nàng: Richard cung cấp.

Mới mười sáu tuổi mà nàng đã biết

đi tự tình trong hè phố tối, nửa đêm mới về nhà.

Daniel Estein, mồ côi cha mẹ từ thuở nhỏ, sống với gia đình một người bác.

Cả bốn thiếu niên nọ: Philippe Jean, Richard và Daniel cùng học trong một lớp kèm thi tú tài của giáo sư Noblet dắc dắn.

Chúng gặp nhau ngày một tại nhà Daniel, chiếu những phim phiêu lưu, mạo hiểm, vặn lên những điệu nhạc quyến rũ của dân « Hạ uy di » cùng nhau uống rượu mạnh, nuôi mộng trời nổi.

Cả năm trẻ, không bị sự kìm hãm, lớn lên giữa trạng thái phân hóa tốt độ của xã hội. Chúng chỉ nghĩ đến việc thoát ly gia đình, đi xa mưu tìm hạnh phúc. Ý tưởng bột phát thành hành động, chúng nhất quyết ra đi. Muốn thực hành được ý định, cần phải có tiền. Chúng liền phác kế hoạch kiếm tiền.

Tối hôm đó, Liliane ăn mặc thật lộng lẫy tới nhà Serge. Mặt viên chủ nhà băng sáng lên... Gã rút « sâm banh » mời nàng, mắt Liliane long lanh... Serge từ từ tiến lại, ngồi kề nàng... tay nắm tay, gã thủ thỉ:

— Chúng mình dùng bữa chiều với nhau nhé?

Liliane ngập ngừng:

— Vâng, nhưng ăn ở chỗ khác có lẽ hơn ông nhỉ? ..

Chuông điện thoại réo, Serge miễn cưỡng rời Liliane quay ra bàn giấy. Theo đúng như kế hoạch đã định, Liliane chạy ra nâng nhẹ chốt cửa sổ rồi nàng quay vội về chỗ cũ, thần nhiên mở ví... mắt đưa đầy, ghi gấp sổ khóa « kết ».

Hai người song vai ra cửa, Liliane nhờ Serge lấy hộ chiếc áo choàng. Thưa lúc Serge ra ngoài. Liliane vút tới cửa sổ, nhét mạnh giấy sau rèm..

Richard, Philippe và Jean nhô khỏi đám lá, bọn chúng đều mang mặt nạ, khoác áo tối mưa, hết những gã « găng tơ » trong tiểu thuyết trinh thám.

Chiếc xe của viên chủ nhà băng mờ dần... trong đêm vắng, Richard và Philippe rón rén tiến đến ngôi nhà của Serge, Jean ở lại... Richard leo lên vai bạn, trườn mình qua tường, buong nhẹ người xuống thăm cỏ. Gã nhẹ nhàng mở then... Philippe vào... Không một tiếng động. Hai bóng men theo bờ tường, tiến lại phía cửa sổ... Ánh trăng nhợt nhạt loáng trên áo mưa, tràn trên khuôn mặt bệnh hoạn của hai trẻ... gió nhẹ... êm ả... vắng lạnh.

Philippe ẩn sau bụi gạch... Richard nẩy cửa biển vào trong. Ánh đèn pin soi thành quang sáng xanh, chiếu thẳng xuống manh giầy... gã chụp nhanh... hành sự.

Viên dạ binh thoáng thấy một bóng người khả nghi chạy vụt vào rừng cây, gần đây một chiếc xe hơi vô chủ im lìm đậu mình trong đám lá... Dừng xe vào bờ tường, viên dạ binh đẩy nhẹ cánh cửa... gã lách vào... Vắng trong đêm có tiếng cú mèo kêu ai oán..

Philippe đặt mình, nhận ra ám hiệu báo nguy, hần men ra góc tường... viên dạ binh lưng lưng tiến vào...

— Dơ tay lên!

Hốt hoảng, viên dạ binh dơ vội hai tay lên trời. Một bóng đen từ góc tường bước ra... tiếng cú mèo vẫn ào ào buong:

— Con khỉ, cầm miệng, vào ngay đây.

Jean sợ sệt men vào. Khẩu súng run bắn trong tay hắn:

— Tước lấy khí giới của tên này.

Jean run sợ, gỡ lấy khẩu súng ở hông viên dạ binh.

— Lên đạn đi.

Jean liu liu làm theo.

— Mà đừng dây coi chừng thằng này...

Philippe quay ngoắt, biến vào bóng tối.

Viên dạ binh đảo mắt tìm tới... Jean sợ hãi lùi lại, hồn hèn:

— Tôi van ông, đừng đụng đây...

Philippe nép vào chỗ cũ, cửa sổ bật mở, nhả ra một bóng đen... ngơ ngác:

TRUYỆN PHIM MỘT KỲ ĐĂNG HẾT * TRUYỆN PHIM MỘT KỲ ĐĂNG HẾT * TRUYỆN PHIM

— Nhanh lên mà tàu... có người đang theo rồi...

— Đoàng!

Cánh cửa gian nhà ngang vụt mở, đèn sáng trưng:

— Có người đột nhập!

Hai gã băng nhanh ra cửa... viên dạ binh ôm bụng ngã vật xuống đất, oằn oại.

Mặt Jean tái ngắt, hần là mình trên thành xe. Philippe và Richard xô tới:

— Đờ khốn kiếp, ai bảo mày bắn. Chui nhanh vào.

Hai gã cuống cuống tống Jean vào... Chiếc xe gầm lên, rú hết hơi đâm nhào trong đêm tối...

Cửa mở... Richard mặt sắt lại, đứng sững... Daniel tắt vội máy hát... lo lắng:

— Có chuyện gì đấy chúng mày.

Jean như cái xác không hồn, chậm rãi bước vào.

— Tao hỏi là có chuyện gì, sao không đưa nào trả lời.

Richard rít qua kẽ răng:

— Hồi thằng Jean thì biết.

Jean im lặng. Philippe hăm hăm.

— Có một tai nạn.

Daniel hoảng hốt:

— Tại sao?

Richard gầm lên:

— Không bảo nó bắn mà tự dưng nó bắn. Trúng ngay thẳng dạ binh.

Richard nhảy sô tới, túm lấy cổ áo Jean, thét lên:

— Ai bảo mày bắn hử?

Daniel đang tay Richard, phân vua:

— Chuyện đã lỡ ra rồi, chúng ta cùng chịu chung cả chứ sao chúng mày lại hành hạ nó.

Richard hùng hổ, hướng về phía Daniel:

— Đờ chúng mày chịu với nhau.

Tao biến trước.

Philippe giọng sắt lại:

— Nếu có chuyện gì xảy ra thì mày chết với chúng tao. Chào mày.

Cánh cửa đóng ập.

Bà Armand ngong ngóng chờ con. Tâm hồn bứt rứt, bà nhìn lại những tấm ảnh ghi lại cuộc đời niên thiếu của Jean:

— Đây đây, chàng để tóc bông như con gái. Lớn hơn nữa thành cậu lính thủy con con, và lớn chũt nữa, cậu là chàng hướng đạo sinh... giờ đây Jean khôn lớn...

Bà không giám nhìn nữa, bước đi bước lại trong gian phòng để tự dằn vò mình... có tiếng mở cửa... bà vội

quay ra... jean như một cái xác không hồn, lấm lét tựa vào thành cửa. Bà rít lên:

— Hai giờ đêm rồi... Hai giờ rồi... Mày đã phản bội, mày đã hành hạ mẹ mày...

Bà chạy lại phía tủ lấy tấm hình chụp cùng chồng bà lúc mới cưới, bà găm lên chưa sót:

— Jean, mày hãy nhìn đây. Tao lấy cha mày được mấy tháng thì cha mày mất.

Tao đã hy sinh cả quãng đời niên thiếu để sống bên mày, giáo dục, săn sóc mày...

Giọng bà thều thào:

— Thế mà nay... mày đi thâu đêm... mày đã bỏ mẹ cô đơn, dang dăng chờ đợi!

Jean ủ rũ:

— Xin mẹ đừng nói vào lúc này...

Bà cụ găm lên:

— Câm ngay. Không được nói một tiếng nào.

Jean thờ dãi não nuột:

— Van mẹ đừng nói nữa.

Bà sấn lại, tát thẳng vào má Jean, giọng đanh thép:

— Một lần nữa mày còn đi về khuya, tao sẽ cầm mày lại, nhốt mày lại, hiểu chưa.

Jean mếu máo, bà quay gót về buồng ngủ.

Liliane mua xong đồ ăn sáng, nàng đứng ở góc phố xem tờ báo có đăng tin sốt dẻo về vụ cướp đêm qua... tự dưng Serge ở đâu tới.

— Có có dính líu vào vụ trộm đêm qua đấy chứ?

Liliane thần nhiên:

— Tôi không hề biết.

— Cô chối làm gì nữa. Mấy phút nói điện thoại, vài phút lấy chiếc áo choàng là đủ « xong việc » của cô rồi. Liliane không đáp, mặt nàng mất

về tinh nhanh, trở nên đờ đẫn... Serge bỏ ra đi. Liliane thờ thần về nhà... bố và anh nàng đang tranh luận đến độ gắt gao hết sức về vấn đề đình chiến giữa Nam Bắc Triều Tiên. Liliane đặt bánh lên bàn là trở về buồng. Cha nàng vội vã theo sau.

— Sao thế con. Có chuyện gì kể cho ba nghe nào. Liliane, lại đây với ba...

Liliane cời áo choàng, sát lại gần bố, kể lẽ rõ sự tình vụ trộm đêm qua.

Cha nàng chỉ lắc đầu, kinh hãi. Qua việc trộm tem, Liliane đâm chiều, ngáp ngừ:

— Còn một chuyện nữa khá quan trọng.

— Khoan, đợi cho tao ngồi vững vào ghế đẩu. Bây giờ nói đi.

— Jean còn lỡ bắn chết một người dạ binh... làm thế nào cứu chúng con.

Noblet đứng bật dậy, la lớn:

— Ăn trộm nhà băng và giết người... mày bảo tao can thiệp vào để tao mất đầu ư! Thôi, ở nhà mà chờ ngày ra tòa.

Cánh cửa đóng ập. Liliane mếu máo.

Montesson ăn mặc chỉnh tề... Serge tới. Người vợ ngoại tình lao về phía người yêu. Giọng bà tha thiết:

— Tôi đã nghĩ nhiều rồi. Chỉ còn một mình anh thôi. Tôi nhất định lấy anh...

Serge mặt lạnh lùng:

— Tôi tuổi này mà bà còn nghĩ đến cười xin kia à.

Montesson kinh hãi từ từ rời khỏi tay Serge, chạy vội lên buồng, khóc nức. Tên Sở Khanh thần nhiên đứng dưới chân cầu thang... Philippe về, hần tiến đến trước mặt Serge, giọng thiếu náo:

(Xem tiếp trang 40)

trên đường giao thương Việt-Pháp

Muốn giao thiệp mua bán, mua hay thuê nhà phố, muốn hỏi điều chi ở nước Pháp, ở Paris. Các thương gia, nghiệp chủ, người muốn sang chơi Paris, nên hỏi nơi:

ETUDE DACEIL

Branche Orient

71 Bld Sébastopol Paris 2è

Việc của Ông Bà sẽ được trông nom từ tế.

LÀM LẠI CUỘC ĐỜI

TRUYỆN DÀI THỜI THỂ của HÀ PHƯƠNG

XXXII

CHƯA PHẢI THỂ

(23)

TRÍCH TRONG HỒI KÝ của CHÀNG

(tự kiểm duyệt hai trang Phê Bình Đảng)

1-5 — 3x: nhất là cái thói giả dối của ông anh « cán bộ » của tôi nói riêng, và của tất cả « giai cấp cán bộ Cộng Sản » nói chung : trong bụng (nghĩa là xic thị) thì cũng thích hưởng thụ như bất cứ ai, ấy thế mà ngoài mặt (nghĩa là lý luận) thì lại cứ làm bộ « ta đây đạo đức cách mạng ! » ; cho nên mới dân ra... ăn vụng ! Thì đấy, cứ gì phải có vụ của... anh (ôi ! mĩa má) em tôi với Phương mới nên chuyện « cán bộ cướp vợ quần chúng » : thực tình, từ ngày mấy ông « đồng chí » lên chức... quan (quan cán bộ mò) đến giờ, kể biết bao nhiêu thằng dân mất vợ... như tôi rồi.

Sở dĩ phải hạ mình nhắc đến câu chuyện « cưỡng đoạt tình yêu » này là vì tôi biết P. chỉ yêu có tôi thôi, chứ đời nào con người ấy, đời nào da thịt của con người ấy lại có thể rung động nổi trước cái mặt, cái mũi, cặp mắt « đầy những thủ đoạn ! » của ông anh cán bộ của tôi kia ! Ấy thế mà ông anh cán bộ của tôi đã rắp tâm « quyến rũ » người tình của tôi lấy đức có một cái cơ này : là tôi nghèo... đạo, và ông... có đảng.

Năm chỗ được đủ chứng cứ rồi, thì — trò ! ít tuổi ai chẳng muốn ăn miếng trả miếng ? — liền một mặt tố cáo ông anh cán bộ của tôi với cấp trên của ông, một mặt biên thư cho P. kể rõ sự tình. Song, công cốc !

Về phía Đảng thì người ta bênh nhau, người ta im chẹn đố, nghĩa là người ta cho P. « đi nghỉ kỷ » ở một A.T.K. nào đó ; về phía Tình thì thôi ! từ bấy đến giờ, thôi ! biệt vô âm tín của P. không còn thấy vãn mộng gì nữa. Hồi ơi ! một lần nữa tôi lại mất mặt người tình của tôi rồi. Mà lần này cũng như lần trước : do lệnh của Đảng đấy mà ! Lúc này tôi càng nhận thấy rõ P. và tôi chỉ là hạt bụi ở giữa một cơn lốc lớn : lốc là Đảng đấy ! Mặc cho chúng tôi buồn, lo, thương, nhớ, giận, hờn, yêu, ghét ! Cơn lốc cứ thân nhiên quay cuồng lôi cuốn chúng tôi vào cái vòng... phá hoại bản ngã : cũng như P. tôi không còn là tôi nữa.

Nhất là từ hôm tôi ở trại Tu Dưỡng ra thì tôi lại càng cảm thấy là mình bất lực vô cùng : Hồi ơi ! giường máy Đảng se sát quá (thế nào là Đoàn thể trên hết ?) cá nhân phồng còn có giá trị gì nữa ? Chồng chết thế nào được đây ?

Lúc này tôi hiểu hết nghĩa cái danh từ « se t ment océanique » mà tôi tạm dịch là « loãng óc ». Thực vậy, tôi thấy tôi chơi vơi trong biển cả ; biển là Đảng mà tôi, tôi chỉ là đốm bọt bênh bồng. Tôi đi đâu đây ? Xin hỏi biển cả ấy !

Bây giờ tôi mới hiểu hết nghĩa mấy danh từ : « mort à crédit, mort en vacances, mort en sursis » vì mỗi giây phút tôi mới thấy tôi cứ từ từ chết dần, chết dần, chết dần... mòn, héo, quắt đi mãi mãi...

(Còn tiếp — Xem Đời Mới từ số 101)

— TRANG 34 —

THỂ MỚI PHẢI

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ của NÀNG

(23)

Kia ! Hà đang ngồi câu cá bên bờ chuôm nhỏ ở ngay bên Trại Cau — nơi trước đây, hồi rồi rồi lúc nào là hai đứa tôi lại qua đó vừa để nghiên cứu đời sống của đồng bào thiểu số (vì trại này là một gia đình Mường đã Việt Nam hóa : gia đình cán bộ mà), vừa để nghiên cứu tâm tình của đời cán bộ... lạc ngũ là Hà và tôi,

— Hà ! Hà ! Hà ở đây ? Sao Hà lại ở đây ?

Không tự chủ được nữa, tôi quàng ba-lô xuống vệ đường, ôm chặt lấy vai Hà, ngó thẳng vào cặp mắt sáng quắc sau hàng mi nhung.

Nhưng... sao cặp mắt ấy lại lạnh lùng đến nhường này ? và sao nét mặt Hà lại không biến sắc gì cả ? Sao Hà lại thờ ơ đến nhường kia chứ ?

Tôi cố tìm trong đồng tử của Hà. Và cả ở đằng sau cặp đồng tử ấy nữa tìm cho ra cả cái nguồn sinh khí ứ đọng của một chiến sĩ, mới tháng trước đây lòng còn phừng phực ngọn lửa yêu đương... Song, tôi đã thấy gì ? Kia ! tôi đã thấy gì ?

Tôi thấy cả một niềm u uất, cả một nỗi chán chường tỏa từ khóe mắt xa vắng, tỏa từ nụ cười mỉa mai chua chát và nhất là tỏa từ lời nói hoài nghi đượm vẻ trăng tráo này :

— Đ. c bí thư Hoàng mà lại cho phép Phương về đây cơ à ?

Ồ ! giọng nói này cũng không phải là giọng nói « xưa kia » nữa mất rồi ! Ô hay ! Hà hôm nay không còn phải là Hà hôm nọ rồi.

Thế là tôi vội vã lấp chỗ trống trong cuộc hàn huyên bằng một bài báo cáo tình hình quốc tế và quốc nội — ở ngay bên vệ đường ? ở ngay bên tai người yêu... (hôm nào ?) của tôi — nhưng Hà chỉ thờ thần ngó tôi, không hề rí ràng nữa. Mãi rồi Hà mới thốt ra một câu, như nấc vậy :

— Phương chưa biết tôi vừa mới ở trại tu dưỡng về à ?

Thôi, phải rồi ! « Người ta » vừa mới lột xác Hà, người ta vừa mới tẩy não Hà rồi ! « Người ta » vừa mới « giết chết Hà hôm nọ của tôi » rồi !

Tôi lên án « người ta đấy ! ».

Thì ra tôi hiểu rồi : Đoàn thể cố ý hại hai đứa chúng tôi. Với Hà thì đây ! Còn với tôi thì đây !

Tôi càng lên án Đoàn thể hơn nữa, khi thấy đ. c. Bí thư chỉ bộ mới cố tình phê bình « thái độ tình cảm » của tôi để vụ lợi riêng : nghĩa là cố tâm « hạ » giá trị của Hà xuống để đề cao giá trị của mình lên, cốt mua chuộc tình yêu của tôi, bằng thủ đoạn chính trị.



XIV

Ông được lão chủ nhà máy chả là một quan thầy cũ gặp ở Hải Phòng. Thế là nghiêm nhiên Cai Quyền thành xếp nhà máy. Nói là xếp nhà máy chứ thực ra cai Quyền chỉ giữ chân sai cu ly và dòm ngó thợ làm việc. Tài ba thì cũng chẳng có gì. Nhưng về khoa hót chủ và hạch sách thợ thuyền thì không ai theo nổi.

Ông Bầu vốn khải tính nên đã nhiều lần hai bên kinh chống nhau. Một đảng địa vị cao, một đảng làm lâu năm nên vô quyết dầy gù móng tay nhọn, cai Quyền cũng chẳng làm gì nổi ông thợ già.

**

KHÔNG khí nhà máy buổi chiều nay có một vẻ nhộn nhịp khác thường. Tiếng búa tiếng đục khua rori rạc. Mấy anh thợ trẻ quần áo tươm tươm hơn mọi ngày, mặt người nào người nấy thoáng một nét tươi vui. Họ làm việc lấy lệ, gõ, đục cặm cách bên cạnh mấy món đồ làm dở. Vừa làm họ vừa trò chuyện với nhau về vụ lương giáp tết. Đói ba nét mặt đầm chiêu lẫn trong đám người cần lao ấy. Phần nhiều là mấy ông già hoặc mấy người trẻ mà gia đình đông con nheo nhóc. Tết nhất đối với họ là một dịp lo, tủi hơn là vui mừng. Ông Cán, bạn cùng

xóm với ông Bầu, chẳng dịp lương Tết nào mà thấy ông không thờ dài thườn thượt.

Ông chưa hề than thở với ai về chuyện túng thiếu trong nhà ông. Nhưng cứ trông cái khuôn mặt như người chịu tội ấy thì người ta đã thông cảm được rất nhiều chuyện không vui của ông thợ người già. Đến bác đảm thợ đồng, cứ lầm nhảm tính mãi mấy đốt ngón tay. Tính đi tính lại thì chẳng thoát tay mấy mụ chủ nợ cứ vào khoảng sắp tan tâm là đã đứng đón đủ mặt ngoài công sở.

Vợ cai Quyền có tiếng tâm nhất trong số người cho anh em thợ vay bằng một số lời cắt cổ. Đó là một ả nà dòng chùng ngoài ba chục tuổi. Hai con mắt ty hỷ như mắt lợn. Môi mỏng quệt. Ăn nói thì ra vẻ nhân nghĩa đạo đức lắm. Nhưng đến chuyện vay võ thì thật là bóp hầu bóp cổ người ta.

Mụ cho mượn tiền rất dễ bởi vì đã có ông chồng nắm đằng chuôi. Cứ đến kỳ lương, túng thiếu gì cũng mặc. Ông trừ nghiên ngay vào số lương của con nợ. Chẳng phải rất dễ bông hòng đòi kéo chi hết. Cứ em như ru. Anh nào thiếu tiền thì lại cố xác ra mà mượn nữa. Cứ thế thì cả đời làm trả cũng không hết nợ.

Cho nên cứ đến kỳ lương cuối năm thì nhiều người trong số thợ thuyền ấy đâm ra lo lắng Bao nhiêu thứ lo dồn lại. Lo trả nợ đời. Lo may sắm mấy bộ cánh lành lặn đón xuân. Lo cúng giỗ ông bà ông vải. Một trăm thứ lo dồn lên đầu.

Tại ít lo nhất là mấy chú học việc, Trảng Sứ, thằng Quỳnh cứ nhơn nhơn ra. Ngày cuối năm là một dịp để chúng nó thả rong khắp nhà máy, Người ta sai chúng lau chùi mấy cái máy lớn, dọn dẹp một vài góc nhà. Chúng vừa lau vừa cười chuyện gẫu.

Riêng với Tinh thì ngày cuối năm cũng chẳng vui gì. Đã sáu tháng trời vất vả qua. Anh nhớ đến hôm gặp Thủy (tục tiếp trang sau)

Kể từ 10-9-54 đời về địa chỉ mới

HO ! HO ! HO !
Thái Bình Bồ Phế Tinh

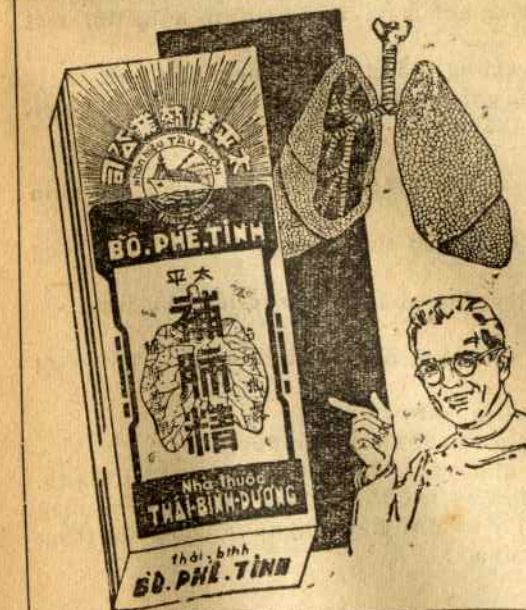
Nhãn hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi
Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot—CHOLON



ĐỜI MỚI số 134

35



Một người bạn luôn luôn trung thành

Đại tửu lâu

SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI MÁT MÊ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÀI ÁN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Chải Brillantine **BOBEL**

Tức là xức dầu thơm thứ quý nhất



150, RUE GIA LONG — TEL. 21.503

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

ngoài phố. Thật vậy, cái gì rồi cũng quen đi hết. Cả đến vất vả, cực nhọc cũng thành một thói quen. Tình làm bất cứ việc gì người ta sai bảo với sự im lặng, nhẫn nại. Anh nhớ đến lời khuyến khích của ông thầy nghèo. Anh không thấy vui lên mấy nhưng trong thâm tâm, một ý chí gì mạnh mẽ đã thúc đẩy anh làm việc. Anh hình dung đến một ngày không xa trong bộ quần áo xanh gọn gàng anh sẽ tự tay tháo, sửa một cái máy lớn. Anh nhớ đến Đạm có viễn vọng làm một viên đốc công sau ba năm học nghề ở trường.

Tình không được cái may mắn đi học như Đạm nhưng anh đã có một căn bản học vấn đủ để theo kịp Đạm. Anh tin rằng một ngày gần đây anh cũng sẽ trở thành một kỹ thuật gia.

— Cậu Tình ! Theo tôi lên bàn giấy...

Đương mãi nghĩ ngợi bỗng có người gọi bên tai gã con trai. Tình gặp thầy thợ kỹ. Về mặt khinh khỉnh của ông ta hôm nào không còn nữa. Ông gọi Tình bằng cậu, giọng ôn tồn. Tình ngạc nhiên hỏi :

— Dạ, có việc gì đấy ạ ?

— Lên rồi sẽ biết.

Tình ngược nhìn đôi mắt thần nhiên của ông kỹ, lòng anh bỗng hồi hộp.

— Rửa tay cho đang hoàng rồi lên mau đấy !

Tình khắp khởi mừng.

Quả nhiên vào đến phòng giấy ông kỹ mới cho Tình biết là qua tết này anh sẽ được lên phụ thợ máy. Anh đã qua sáu tháng học nghề. Tình nhớ hình như có một hôm ông giám đốc có xuống thăm xưởng máy. Ông hỏi chuyện ông Bầu. Tình phải làm thông ngôn. Ông chủ có vẻ để ý đến anh. Có lẽ vì vậy mà Tình mới gặp sự may mắn này. Thăng Quýnh đã năm rưỡi học mà chưa thấy nhắc đến. Thăng Sửu đã hai năm đầy xe bò. Chúng nó bị bỏ quên có lẽ vì đã thiếu học. Tình thấy ái ngại cho mấy đứa bạn của anh.

Anh thấy mình còn may mắn hơn thằng Quýnh thằng Sửu rất nhiều. Anh đã được ngồi trên ghế nhà trường hơn sáu năm. Tuy cái nền giáo dục nhồi sọ ấy đã làm chậm tiến bao nhiêu thế hệ học trò, nhưng Tình cũng đi qua, được một chặng đường đáng kể.

Ông kỹ không quên bảo Tình vào cảm ơn ông giám đốc. Lúc trở xuống nhà máy, ông kỹ nhìn anh, đôi mắt đầy cảm tình.

Thằng Tình xuống thẳng Quýnh mau mắn hỏi :

— Ông kỹ vừa gọi lên làm gì đấy ? Tình giả vờ sụ mặt.

— Tờ sắp bị thải rồi...

— Thế ư.

Ba cặp mắt đầy lo lắng và kinh ngạc chố lên nhìn Tình.

Thằng Quýnh rầu rầu chép miệng. Nhưng Tình bỗng cười vỗ lên.

— Nói đùa đấy. Qua giềng tờ được lên phụ máy.

— Thế phỏng ?

Quýnh chợt vui mừng. Sửu cau tiết thui cho Tình một quả vào vai :

— Làm người ta mất cả hồn !

Chúng nó nhìn nhau, cười cảm động.

Chợt ở cuối nhà phát lên một tiếng kêu thất thanh. Tiếng kêu đau đớn và thê thảm. Tiếp theo là tiếng máy gầm lên, tiếng giấy da đứt gãy phành phạch. Rồi tiếng mọi người nhao nhao :

— Thôi khổ rồi !

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

— Ai thế ?

— Ông Phác chứ còn ai ..

— Mau lên không có chết bây giờ !

Tình nghe thấy nói đến tên ông Phác thì đâm bỏ chạy lại phía đám đông.

Ông Phác nằm vật ra bên máy máu bê bết ở đầu tóc. Một tay ông còn nắm lấy mảnh giấy da đứt. Da mặt ông sạm ngợt. Mắt nhắm nghiền.

Ông thợ kỹ chạy xuống ! Mấy người vực ông Phác lên. Ông Bầu xit xoa :

— Chết chưa. Nguy quá !

Vừa nói ông vừa lật đật chạy ra cổng sở. Gặp ông cai, ông hốt hải bảo :

— Ông Phác bị nạn rồi ! Khéo thì nguy...

Đưa ông bạn lên xe đi nhà thương rồi, ông hỏi Tình :

— Cháu chạy mau về nhà cho ai biết đề lên nhà thương ngay.

Thấy Tình bối rối, ông đẩy mạnh vai anh gắt lên :

— Cứ đi đi. Mặc tao nói với lão cai sau. Ba chân bốn bốn cẳng vào !

Thế là bao nhiêu bản khoản tính toán từ chiều tiền tán cả. Ông Bầu chỉ còn nghĩ đến người bạn già bị nạn, đôi mắt đầy lo lắng. Ông chép miệng thở dài :

— Tết nhất đến, mà còn xui xẻo ! Rõ tội nghiệp !

Nhàn ngơ ngác nhìn Tình. Cái anh chàng này hôm nay lại mò về sớm thế, mà hỏi gì giống một cục lốc vậy ?

— Thầy em... bị .. đã đưa lên nhà thương rồi.

Nhàn cuống lên :

— Chết chưa ! Làm sao thế anh ?

— Máy nghiền.

— ... Anh chờ em tý nhá.

Hai anh em lên đến nhà thương thì gặp bác Đạm mặt bác ta mét đi. Bác mếu máo bảo hai đứa :

— Đưa xuống nhà xác rồi.

Tình hốt hải chạy đi. Nhàn theo sau vừa đi vừa kl óc lên hu hu.

Mẹ Đạm khóc ngất đi bên cái sác đã liệm khăn trắng loang lổ máu.

Đạm theo Tình đến sở lãnh lương cho bố.

Mọi người xúm lại an ủi mấy lời,

Đám tang hôm sau đi gần hết số, cũng khá đông.

Đối với gia đình Đạm, Tết năm ấy thật là một cái Tết buồn thảm. Sau hôm đưa đám cha Đạm về thì mẹ anh nằm ốm quí. Bà không đi bán hàng được. Món tiền lương cuối năm thì chẳng được bao nhiêu. Chủ nợ đến đòi nhéo nhéo. Trang trải hết nợ nần xong thì trong nhà vền vền còn hơn trăm bạc. Đó là tiền ăn trong một tháng cho cả gia đình.

Khi Đạm đưa món tiền nhỏ nhen còn lại cho em thì Nhàn bảo anh, ngậm ngùi :

— Anh ạ. Thôi thì chả tết cũng xong. Thầy chết bây giờ, nhà túng quá. Rồi chẳng biết qua giềng sẽ ra làm sao ?

— Em đừng lo. Anh sẽ xin thôi học. Bây giờ anh đã học được hai năm nghề, tuy chưa giỏi lắm song cũng có thể xin được chân thợ...

— Em cũng định nói với anh qua giềng em xin vào làm ở nhà máy chỉ bên Hạ Lý. Có mấy chị quen Liên làm bên đó. Em sẽ nhờ họ đưa vào.

— Không, em cần phải ở nhà coi sóc nhà cửa bếp

(tiếp tiếp trang sau)



đủ hạng: Nhĩ - Nhất - Ngang
214 DIXMUDE — SAIGON

Đừng lầy lắt nữa !

SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN
BỜ VẢI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG HOÀN

CỬU LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và
thích làm việc hơn trước

CỬU-LONG-HOÀN

CỦA NHÀ THUỐC VÔ-ĐÌNH-DÂN-CHOLON

nước. Mẹ khỏi rồi lại đi bán hàng.

— Em không muốn để u vất vả mãi. U đã già. Thầy lại mất thì u buồn khổ lắm, còn bụng dạ nào mà buồn bán nữa ..

— Anh em chúng mình có đi làm cũng không kiếm nổi bằng nửa u đi buôn đầu. thôi, cứ để thư thả, u mạnh hãy hay.

Qua Tết, Đạm thôi học, người ta xiu anh lại sở của thầy anh làm việc, đôi món tiền bồi thường về tai nạn lao động.

— Người mất của mất. Ít ra nó cũng phải đền cho vạn bạc ..

Nhưng đó chỉ là một sự phỏng đoán chơi.

Vì luật lệ hiện hành chưa có gì rõ ràng về quyền lợi nhân công và cũng chẳng có ai cần đến đến dân lao động cho nên các sở, hãng lớn mặc sức hoành hành bóc lột nhân công.

Tuy nhiên tương đối ra, ông giám đốc sở làm của ông Phác cũng là người biết điều.

Khi Đạm đến, ông cho biết là sở sẽ cho ông Phác một món tiền phụ cấp về tai nạn lao động, là năm ngàn đồng. Năm ngàn thời ấy cũng chẳng lớn lao gì nhưng đối với gia đình nghèo thì đã là một món vốn đáng kể. Ông còn cho Đạm biết là ông sẽ thuê nhận một người con của ông Phác vào làm tại sở. Nếu còn ít tuổi thì sẽ vào với tư cách học việc. Những điều kiện ấy có vẻ nhân đạo một chút.

Món tiền bồi thường thì Đạm chưa đủ tuổi thành niên nên chưa có quyền lãnh. Anh đành chờ mẹ khỏi.

Thế là Đạm bắt đầu đi làm. Nhưng anh đã thất vọng

khi người ta bắt anh qua một kỳ thử kiêu. Tuy đã gần hai năm học nhưng ở trường thực hành không được bao nhiêu. Tay đục tay dũa của Đạm chưa được vững. Đạm chỉ được nhận vào chân thợ nhỏ. Vì có học qua mấy năm kỹ thuật nên Đạm được theo nghề sửa máy.

Tình với Đạm được dịp gần gũi nhau. Sở được hai người thợ trẻ có học. Và ông Bầu bắt đầu được nhân nhả hơn một chút. Thấy Đạm làm việc nhanh nhẹn, khéo léo ông luôn luôn khuyến khích :

— Có học cũng có khác, cứ cái đà này thì chỉ sáu tháng thôi cháu sẽ lên thợ rồi !

Rồi ông gật gù ra về đắc ý, bảo hai anh phụ việc :

— Cái lớp trẻ này khá gấp trăm mình ngày xưa. Rồi còn tiến nhiều nữa.

Đôi mắt già sau lớp kính, lấp lánh một niềm tin.

(còn tiếp)



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẢN
TỬU ĐIỂM

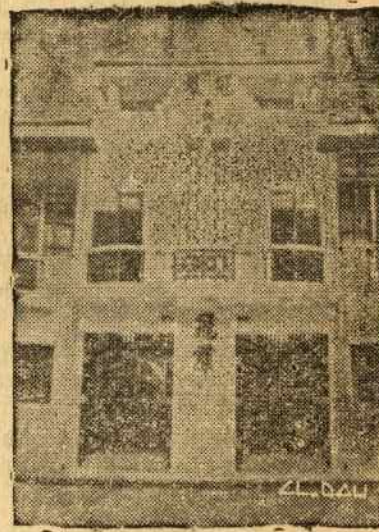
Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN
TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580

Số 440, đường
Marins — CHOLON



ĐỜI MỚI 135

Đường Về quê

(tiếp theo trang 25)

Chiều xuống. Một buổi chiều dịu dịu, êm êm. Những cô gái trong làng quần nâu áo vải theo sau vài ba cô ở tỉnh mới về đua nhau ra sông lấy nước. Tiếng cười của họ vang lên trong thôn xóm. Bên kia bờ sông, trên bãi cỏ, vài chú mục đồng thả trâu, nằm dài nhìn con diều giấy quay lộn trên không.

— Chỉ có trò chơi nho nhỏ ấy mà trước đây người ta cũng cấm đấy. Họ sợ ra ám hiệu trên không.

Chúng tôi quay lại. Câu nói ấy thốt ra từ miệng một cô thôn nữ xinh xinh. Cô cúi mặt xuống dấu một nụ cười.

Tôi gọi chuyện:

— Bữa nì, ban đêm có lẽ cũng đi lại tự do cô nhĩ ?

— Dạ.

Rồi cô tiếp.

— Độ trước, cợ chứ là đã lo ăn cơm đi ngủ sớm và dự bị xuống hầm.

Cô hạ thấp giọng :

— Hôm qua, ở đây, trong đồn tổ chức già gạo hò. Dân chúng các làng đến xem đông và vui lắm. Người ta khao khát mà lị.

Trên đường về chúng tôi miền man nghĩ ngợi. Làng mạc im lìm trong nắng chiều sắp tắt những mái tranh hôm nay đã có làn khói lam nhẹ nhàng cuốn vút từng xanh : người thôn nữ nấu cơm chiều. Có tiếng trẻ nô đùa rộn rã. Chao ơi ! làm sao giữ mãi những cảnh này.

Mặt trời vừa lặn thì đèn điện và lau đài đình thự đã hiện ra trước mắt chúng tôi. Một chuyến tàu vừa đỗ, xe hơi nhà binh tấp nập đến chuyển vận đồng bào di cư về các trường học tạm trú.

Chiếc cổng của trạm kiểm soát vẫn còn mở rộng và có lẽ không bao giờ đóng nữa. Các cô hàng ở ngoại ô lũ lượt kéo nhau về vui về.

Anh linh đứng gác thả súng vào góc tường thần thờ nhìn đồng bào qua lại. Có lẽ anh cảm thấy rằng giờ đây thành thị và thôn quê không còn là đôi bờ biên giới nữa...

Huế, mùa ngưng bắn.

PHONG SƠN

Giữ cho giấy qui Bà mới mãi

Phấn HẢI QUANG

trắng, mịn không dính quần áo.

ĐĂNG TIN CẬY



Pharmacie



HUỖNH-VĂN-HUY

Ex. Pharmacien Principal de L' A. M. I.

N° 117 Boulevard Bonard
SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại biểu
Hội Quốc tế Châm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.

2) Chuyên môn châm cứu—Trị các bệnh khó bằng phép, CHÂM CỨU với các máy y điện tối tân. Bệnh như: đau đầu, đau lưng, tê thấp, tê bại, kinh phong, hen siêng, kinh nguyệt thất thường, bệnh tử cung, bệnh bao tử, bệnh âm suy, dương kém, bệnh cam tích : con nit ốm xanh lâu lớn.

Phòng khám bệnh :

244 Arras Saigon—Trước thành Ôma

giấy nói : 21522

Mỗi ngày sớm từ 8 đến 12, chiều từ 3 đến 6 giờ

Chủ nhật nghỉ

SÂM
NHUNG

CƯỜNG HUYẾT TINH



Dụng được phẩm hảo hạng, bảo chế rất tinh vi. Giúp người già yếu suy nhược, bồi bổ lại não cân hưng vượng, thêm tuổi sống lâu. Giúp Phụ nữ điều hòa kinh nguyệt dễ thụ thai. Khi sanh rồi, Huyết xấu, tay chơn lạnh, tê nhức, nên dùng phục hồi sức lực mạnh mẽ và giúp trẻ em hưng cường tráng kiện mau lớn. Tất cả Nam Phụ Lão Ấu trường phục.

Cường huyết tinh

Nhân « Thần hồ » sống đầy đủ sức lực khỏi lo đau ốm.

Nhà thuốc: Thiên bảo Đường

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa Việt.

Số 69 Bd. Gaudot, CHOLON

CHỈ CẦN VẢI HỘP

ĐẠI BỒ

NGŨ TẠNG TINH

LA-VẠN-LINH

làngai có thể hồng
hào khỏe mạnh
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên
tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải,
đó là triệu chứng mất sức, yếu tim
của ngài!

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
Tinh La Vạn-Linh ngài sẽ ăn ngon
ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui
vẻ tinh thần, việc làm không biết
mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ
đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
La Vạn-Linh được nổi tiếng như.

Tổngphát hành

Nhà thuốc LA VẠN LINH

CHOLON

Có đề bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Mỗi gia đình sáng suốt

nên chú ý mua sẵn:

1. — / gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine active)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — / hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu

Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

TRƯỚC NẠN HỒNG THỦY

— (tiếp theo trang 33) —

— Ông làm thế nào cứu lấy chúng
tôi. Số tem chúng tôi xin hoàn lại hết
cho ông.

— Nhưng còn vấn đề người dạ binh
Khó lắm.

Philippe ra mé bàn, uống rượu
mạnh liên tiếp. Serge can lại:

— Đừng làm như vậy, hãy yên trí.
Thôi tôi phải đi.

Serge ra khỏi nhà. Philippe lão đảo
lên lầu. Hấn gõ cửa kêu:

— Mẹ ơi, mẹ.

Chỉ có tiếng khóc nức lên phát ra
từ cửa miệng bà mẹ « 35 » ! (1)

Philippe, Richard và Jean ngồi cùng
bàn trong một tiệm giải khát. Mặt
chúng ủ rũ, đầy vẻ sợ sệt. Philippe
thăm thì:

— Jean, mày đã biết viên dạ binh
chết trưa qua không?

Jean lắc đầu. Richard hỏi gần:

— Thăng Daniel đâu? Mày đưa ngay
chìa khóa buồng của nó cho tao.

Jean lưỡng lự, nhưng Richard dọa:

Mày có đưa chìa khóa đây không?
Nếu mày không đưa tao sẽ đánh điện
thoại về cho mẹ mày biết rõ chuyện
mày giết người.

Richard hướng về phía trong gọi.

Richard hướng về phía trong gọi.

— « Bồi » cho tôi một số điện thoại.
hắn quay về Jean:

— Mày chịu đưa chưa.

Jean đành móc túi lấy chìa khóa
trao cho Richard. Philippe cùng Ri-
chard dắt nhau đi thẳng. Jean ngồi
đờ người trước ba ly rượu mới dọn
ra...

— Thăng Jean nhà tôi nó có ở nhà
anh không?

(1) Tiếng lóng Nam Việt dùng để chỉ những
kẻ dâm dục. vì số 35 dùng vào con dâm.

— Thưa, không có.

— Anh Daniel, tôi rất bất bình về
anh, đã không trông nom, chỉ dẫn
bạn bè.

Rủ nhau đi bê tha suốt đêm ở tửu
diếm.

Lời nói càng ngày càng dồn dập,
bà Armand như dốc hết cả sức mình
để nói .. bỗng có tiếng gõ cửa, Daniel
nằm trong bồn tắm, nói vọng ra:

— Ai vào nhà tôi đó?

Không một tiếng trả lời, Richard
cùng Philippe từ từ tiến vào buồng
tắm, đến sát mình Daniel:

— Hôm qua ty công an gọi mày
tới, mày khai những gì?

— Tao không khai tí gì cả.

Richard túm đầu Daniel nhận xuống
nước.

— Mày hãy tỉnh trí mà nói đúng
sự thật.

Daniel phều phào:

— Đề tao ra khỏi bồn nước đã.

Richard lại túm đầu Daniel nhận
xuống nước.

Tiếng sặc sụa ăng ặc hòa cùng tiếng
chuông điện thoại réo lên từng hồi
rồi im bặt.

Jean nôn thốc tháo, mặt hấn xanh
nhợt, bác sĩ đang chăm chú theo từng
hơi thở. Bà Armand chạy vội vào,
theo sau là hai nhân viên công an:

— Jean Armand là cậu này phải
không?

Mọi người gật.

— Tất cả đẹp ra để chúng tôi làm
việc.

Bác sĩ nhân nhó.

— Xin các ông đề cho cậu ấy thở
chút đã.

— Ông cứ mặc chúng tôi.

— Ai là người giết Daniel, trả lời
ngay?

Jean thì thào:

— Philippe Boussard...

— Hay lắm. Còn ai nữa?

— Richard...

— Rất tốt. Thêm một chút can đảm
nữa rồi được tự do thôi. Ai là kẻ
giết viên dạ binh?

Jean ngập ngừng:

— Tôi!

Mắt bà Armand đại hấn đi, bà lịm
dần trên ghế.

Phiên tòa tái nhóm. Philippe,
Richard, Jean và Liliane ngờ ngác
dừng trước vành móng ngựa. Cha mẹ
chúng ủ rũ ngồi thành hàng. Quan
tòa tuyên án:

— « Sau khi đã bàn bạc kỹ. Chiều
theo hình luật thứ chín, Richard đã
tổ chức ăn trộm nhà băng, giết bạn.
Phạt y 10 năm khổ sai. Tội nhân
vừa 17 tuổi.

« Chiều theo hình luật thứ bảy:
Philippe tòng phạm. Tòa phạt y 10
năm khổ sai. Tội nhân vừa 17 tuổi.

« Chiều theo hình luật thứ năm:
Jean bị sa ngã và đã bắn chết viên dạ
binh. Tòa phạt y 5 năm khổ sai. Tội
nhân chưa đầy 17 tuổi.

« Liliane, thiếu nữ chưa tới 16 tuổi.
Là nạn nhân của bảy lũ thanh niên
nọ. Tòa tha bổng ».

Phiên tòa giải tán. Tội nhân bị khoá
tay dẫn vào ngục. Bà Montesson ngất.
Bà Armand như mất hồn. Họ dắt nhau
ra về. Tiếng rao báo âm ỉ nổi lên:

— Mua ngay số mới. Có nhiều tin
quan trọng. Chiến tranh dầu hỏa hăm
dọa hòa bình... Hòa bình khó lòng tái
diễn.

Bà Armand lạc lõng trong những
tiếng la diên đại rồi. Bà đâm đầu
chạy giữa không khí quay cuồng của
một xã hội đổ nát từ gốc đến ngọn.

DUY MỸ



Cách mới

Hoàn toàn khâu vắn và dự
thính. Tập nói tiếng Pháp liền,
không nói thuộc lòng. Khó
nhọc thái trừ, canh tân bền
lòng. Dạy từng người và học
đùm.

Roussel, 16 A, rue Lacouture,
gần chợ Thái Bình

HỘI CÔNG-THƯƠNG

SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợđũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khám bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu 39 Nguyễn an Cư

Trị bốn, uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ
thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khoẻ, trẻ
vui và mau lên cân—Có đề bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.
10 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
I ve dầu TỬ BI

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, Bú không tiêu, sinh bực.

Sởi, dẹn, ghẻ, lở thúi lở tại

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu

Mua sỉ do nơi: số 54 đường MAC MAHON—SAIGON

Dầu HAI ÔNG CHÁU trị bá chứng

rất thần hiệu



HIỆU HAI ÔNG CHÁU

CHAI LỚN DẦU NHIỀU

Có đề bán khắp nơi

THỜI SỰ TRONG TUẦN



CL.
ĐDƯ



Ngày 30-9 Ông tổng trưởng bộ xã lao mặc y phục thường dân viếng một xóm di cư.



Ông cô Dides vừa bị bắt vì đã tiết lộ bí mật về quốc phòng của nước Pháp.



Người lính quốc quân Trung Hoa sẵn sàng chờ đợi mọi cuộc đổ bộ của Cộng quân.



Thủ tướng Adenauer phát biểu ý kiến trong cuộc hội họp 9 nước ở Luân Đôn



Trong tuần vừa qua, đĩa bay lại xuất hiện khắp Âu châu, nhiều nhất là trên bầu trời nước Pháp. Bên đây là hình thù vật lạ ấy do phóng viên nhiếp ảnh Pháp chụp được vào ngày 7-6-54.

← Vật lạ này chụp được vào ngày 22-8-54, lơ lửng trên không, có khi xuống thấp đến 100 thước, có lúc lại lên thẳng vượt cao hàng ngàn thước.

